

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG ĐẮK NÔNG**

~~~~~

# **GIÁO TRÌNH**

**Mô đun 17: MAY QUẦN ÂU NAM, NỮ**

**Nghề: MAY THỜI TRANG**

**Trình độ: TRUNG CẤP**

*Ban hành kèm theo Quyết định số:138/QĐ-CD CD ngày 26 tháng 8 năm  
2021 của trường Cao đẳng Cộng đồng Đắk Nông*



**Lưu hành nội bộ  
Đắk Nông, ngày...tháng...năm 2021**

## **TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN**

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

## **LỜI GIỚI THIỆU**

Giáo trình MAY QUẦN ÂU NAM, NỮ trình bày những kiến thức cơ bản về kỹ thuật lắp ráp bao gồm: kỹ thuật may các dạng túi quần, cửa quần, cạp quần âu nam nữ, kỹ thuật may quần âu nam nữ theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật.

Giáo trình này được biên soạn nhằm mục đích phục vụ cho giáo viên và người học nghiên cứu và học tập mô đun 17 - May quần âu nam nữ.

Giáo trình này được trình bày rõ ràng, kèm theo những hình ảnh được minh họa và những hướng dẫn cần thiết giúp cho người học nắm vững về lý thuyết, đặc điểm, kỹ thuật may chi tiết của quần âu và phương pháp lắp ráp hoàn chỉnh quần âu nam nữ.

Ban chủ nhiệm chân thành cảm ơn ban giám hiệu nhà trường đã tạo điều kiện cho tác giả hoàn thành công tác biên soạn giáo trình này. Mặc dù đã cố gắng trong việc nghiên cứu khi biên soạn nhưng cũng sẽ không tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong sự đóng góp ý kiến của quý thầy cô giáo, các bạn đồng nghiệp và các em học sinh - sinh viên để giáo trình này ngày càng hoàn thiện hơn.

*Đắk Nông, ngày.....tháng.....năm 2021*

Tham gia biên soạn

1.

## MỤC LỤC

|                                                                  |           |
|------------------------------------------------------------------|-----------|
| TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN.....                                          | 1         |
| LỜI GIỚI THIỆU .....                                             | 2         |
| MỤC LỤC .....                                                    | 3         |
| CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN .....                                        | 7         |
| <b>BÀI MỞ ĐẦU.....</b>                                           | <b>17</b> |
| 1. Ý nghĩa của mô đun. ....                                      | 17        |
| 2. Khái quát nội dung của mô đun. ....                           | 17        |
| 2.1. Khái quát nội dung của mô đun. ....                         | 17        |
| 2.2. Trọng tâm của mô đun. ....                                  | 18        |
| 3. Mối liên quan của mô đun với các mô đun và môn học khác. .... | 18        |
| <b>Bài 1 MAY TÚI CỎI CHÌM.....</b>                               | <b>19</b> |
| 1. Đặc điểm .....                                                | 19        |
| 2. Cấu tạo .....                                                 | 20        |
| 3. Quy cách may – yêu cầu kỹ thuật .....                         | 20        |
| 3.1. Quy cách may.....                                           | 20        |
| 3.2. Yêu cầu kỹ thuật.....                                       | 20        |
| 4. Phương pháp may .....                                         | 21        |
| 5. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa .....  | 24        |
| A. Câu hỏi .....                                                 | 25        |
| B. Bài tập thực hành .....                                       | 25        |
| ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP.....                                    | 27        |
| KẾT QUẢ HỌC TẬP .....                                            | 29        |
| <b>Bài 2 MAY TÚI DỌC RẼ .....</b>                                | <b>29</b> |
| 1. Đặc điểm .....                                                | 29        |
| 2. Cấu tạo .....                                                 | 30        |
| 3. Quy cách may – yêu cầu kỹ thuật .....                         | 30        |
| 3.1. Quy cách may .....                                          | 30        |
| 3.2. Yêu cầu kỹ thuật.....                                       | 30        |
| 4. Phương pháp may.....                                          | 31        |
| 5. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa .....  | 35        |
| A. Câu hỏi .....                                                 | 35        |
| B. Bài tập thực hành.....                                        | 35        |

|                                                                |           |
|----------------------------------------------------------------|-----------|
| ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP .....                                 | 38        |
| KẾT QUẢ HỌC TẬP .....                                          | 40        |
| <b>Bài 3 MAY TÚI DỌC LẬT .....</b>                             | <b>41</b> |
| 1. Đặc điểm .....                                              | 41        |
| 2. Cấu tạo .....                                               | 41        |
| 3. Quy cách may – yêu cầu kỹ thuật.....                        | 42        |
| 3.1. Quy cách may .....                                        | 42        |
| 3.2. Yêu cầu kỹ thuật.....                                     | 42        |
| 4. Phương pháp may .....                                       | 42        |
| 5. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa..... | 46        |
| A. Câu hỏi .....                                               | 47        |
| B. Bài tập thực hành .....                                     | 47        |
| ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP .....                                 | 50        |
| KẾT QUẢ HỌC TẬP .....                                          | 52        |
| <b>Bài 4 MAY CỬA QUẦN CÀI CÚC .....</b>                        | <b>53</b> |
| 1. Đặc điểm .....                                              | 53        |
| 2. Cấu tạo .....                                               | 54        |
| 3. Quy cách may – yêu cầu kỹ thuật.....                        | 54        |
| 3.1. Quy cách may .....                                        | 54        |
| 3.2. Yêu cầu kỹ thuật.....                                     | 54        |
| 4. Phương pháp may .....                                       | 54        |
| 5. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa..... | 56        |
| A. Câu hỏi .....                                               | 57        |
| B. Bài tập thực hành .....                                     | 57        |
| ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP .....                                 | 60        |
| KẾT QUẢ HỌC TẬP .....                                          | 61        |
| <b>Bài 5 MAY CỬA QUẦN KHÓA KÉO .....</b>                       | <b>63</b> |
| 1. Đặc điểm .....                                              | 63        |
| 2. Cấu tạo .....                                               | 63        |
| 3. Quy cách may – yêu cầu kỹ thuật.....                        | 64        |
| 3.1. Quy cách may .....                                        | 64        |
| 3.2. Yêu cầu kỹ thuật .....                                    | 64        |
| 4. Phương pháp may .....                                       | 64        |
| 5. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa..... | 67        |
| A. Câu hỏi .....                                               | 67        |

|                                                                 |           |
|-----------------------------------------------------------------|-----------|
| B. Bài tập thực hành.....                                       | 68        |
| ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP.....                                   | 71        |
| KẾT QUẢ HỌC TẬP .....                                           | 72        |
| <b>Bài 6 MAY CẠP QUẦN .....</b>                                 | <b>73</b> |
| 1. Đặc điểm .....                                               | 73        |
| 2. Cấu tạo. ....                                                | 74        |
| 3. Quy cách may – yêu cầu kỹ thuật .....                        | 74        |
| 3.1. Quy cách may .....                                         | 74        |
| 3.2. Yêu cầu kỹ thuật.....                                      | 74        |
| 4. Phương pháp may.....                                         | 74        |
| 5. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa ..... | 77        |
| A. Câu hỏi .....                                                | 78        |
| B. Bài tập thực hành.....                                       | 78        |
| ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP.....                                   | 81        |
| KẾT QUẢ HỌC TẬP .....                                           | 83        |
| <b>Bài 7 MAY LAI QUẦN .....</b>                                 | <b>84</b> |
| 1. Đặc điểm .....                                               | 84        |
| 2. Cấu tạo .....                                                | 84        |
| 3. Quy cách may – yêu cầu kỹ thuật. ....                        | 84        |
| 3.1. Quy cách may .....                                         | 84        |
| 3.2. Yêu cầu kỹ thuật.....                                      | 84        |
| 4. Phương pháp may.....                                         | 84        |
| 5. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa ..... | 85        |
| A. Câu hỏi .....                                                | 85        |
| B. Bài tập thực hành.....                                       | 85        |
| ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP.....                                   | 88        |
| KẾT QUẢ HỌC TẬP .....                                           | 89        |
| <b>Bài 8 MAY RÁP QUẦN ÂU NỮ' .....</b>                          | <b>90</b> |
| 1. Đặc điểm hình dáng .....                                     | 90        |
| 2. Quy cách.....                                                | 91        |
| 3. Yêu cầu kỹ thuật.....                                        | 91        |
| 4. Bảng thống kê số lượng chi tiết .....                        | 91        |
| 5. Quy trình lắp ráp .....                                      | 92        |
| 5.1. Chuẩn bị.....                                              | 92        |
| 5.2. Trình tự may .....                                         | 92        |

|                                                                |            |
|----------------------------------------------------------------|------------|
| 6. Sơ đồ khối gia công quần âu nữ.....                         | 95         |
| 7. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa..... | 96         |
| A. Câu hỏi .....                                               | 97         |
| B. Bài tập thực hành .....                                     | 97         |
| ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP .....                                 | 101        |
| KẾT QUẢ HỌC TẬP .....                                          | 103        |
| <b>Bài 9 MAY RÁP QUẦN ÂU NAM .....</b>                         | <b>104</b> |
| 1. Đặc điểm hình dáng .....                                    | 104        |
| 2. Quy cách may .....                                          | 105        |
| 3. Yêu cầu kỹ thuật .....                                      | 105        |
| 4. Bảng thống kê số lượng chi tiết .....                       | 105        |
| 5. Quy trình lắp ráp .....                                     | 106        |
| 5.1. Chuẩn bị .....                                            | 106        |
| 5.2. Trình tự may .....                                        | 106        |
| 6. Sơ đồ khối gia công quần âu nam.....                        | 108        |
| 7. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa..... | 109        |
| A. Câu hỏi .....                                               | 110        |
| B. Bài tập thực hành .....                                     | 110        |
| ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP .....                                 | 114        |
| KẾT QUẢ HỌC TẬP .....                                          | 116        |

## CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

**Tên mô đun:** May quần âu nam, nữ.

**Mã số mô đun:** MĐ 17

### I. Vị trí, tính chất mô đun

- **Vị trí:** Mô đun May quần âu nam, nữ được bố trí học sau mô đun Thiết kế áo sơ mi và quần âu nam nữ.
- **Tính chất:** Mô đun May quần âu nam, nữ là mô đun mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

### II. Mục tiêu mô đun

- **Về kiến thức:**
  - o Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may các dạng túi quần, cửa quần, cạp quần âu nam, nữ;
  - o Trình bày được quy trình lắp ráp quần âu nam, nữ;
- **Về kỹ năng:** May hoàn chỉnh quần âu nam, nữ đảm bảo quy cách, yêu cầu kỹ thuật và định mức thời gian;
- **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:**
  - o Đào sâu, tìm tòi, tự chủ, sáng tạo, cẩn thận, tỉ mỉ trong thực hành.
  - o Vận dụng các kiến thức đã học và các tài liệu liên quan đến nghề may.
  - o Chủ động, tích cực trong thực hành và tìm kiếm nguồn bài tập liên quan trên mạng.
  - o Có trách nhiệm đảm bảo an toàn người và thiết bị, có ý thức tiết kiệm nguyên phụ liệu trong thực hành.
  - o Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập.

### III. Nội dung mô đun

#### ❖ Nội dung tổng quát và phân bố thời gian

| Số TT | Tên các bài trong mô đun                                          | Thời gian |          |           |    |
|-------|-------------------------------------------------------------------|-----------|----------|-----------|----|
|       |                                                                   | Tổng số   | LT       | TH        | KT |
| 1     | <b>Bài mở đầu:</b>                                                | <b>1</b>  | <b>1</b> |           |    |
| 2     | <b>Bài 1: May túi coi chìm</b>                                    | <b>16</b> | <b>4</b> | <b>12</b> |    |
|       | 1. Đặc điểm                                                       | 0,5       | 0,5      |           |    |
|       | 2. Cấu tạo                                                        | 0,5       | 0,5      |           |    |
|       | 3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật                                    | 1         | 1        |           |    |
|       | 4. Phương pháp may                                                | 13        | 1        | 12        |    |
|       | 5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa | 1         | 1        |           |    |

|   |                                                                   |           |          |           |          |
|---|-------------------------------------------------------------------|-----------|----------|-----------|----------|
| 3 | <b>Bài 2: May túi dọc rẽ</b>                                      | <b>20</b> | <b>4</b> | <b>14</b> | <b>2</b> |
|   | 1. Đặc điểm                                                       | 0,5       | 0,5      |           |          |
|   | 2. Cấu tạo                                                        | 0,5       | 0,5      |           |          |
|   | 3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật                                    | 1         | 1        |           |          |
|   | 4. Phương pháp may                                                | 14        | 1        | 13        |          |
|   | 5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa | 1         | 1        |           |          |
|   | Kiểm tra                                                          | 2         |          |           | 2        |
| 4 | <b>Bài 3: May túi dọc lật</b>                                     | <b>15</b> | <b>5</b> | <b>10</b> |          |
|   | 1. Đặc điểm                                                       | 0,5       | 0,5      |           |          |
|   | 2. Cấu tạo                                                        | 0,5       | 0,5      |           |          |
|   | 3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật                                    | 1         | 1        |           |          |
|   | 4. Phương pháp may                                                | 12        | 2        | 10        |          |
|   | 5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa | 1         | 1        |           |          |
| 5 | <b>Bài 4: May cửa quần cài cúc</b>                                | <b>6</b>  | <b>3</b> | <b>3</b>  |          |
|   | 1. Đặc điểm                                                       | 0,5       | 0,5      |           |          |
|   | 2. Cấu tạo                                                        | 0,5       | 0,5      |           |          |
|   | 3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật                                    | 0,5       | 0,5      |           |          |
|   | 4. Phương pháp may                                                | 4         | 1        | 3         |          |
|   | 5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa | 0,5       | 0,5      |           |          |
| 6 | <b>Bài 5: May cửa quần kéo khoá</b>                               | <b>15</b> | <b>4</b> | <b>9</b>  | <b>2</b> |
|   | 1. Đặc điểm                                                       | 0,5       | 0,5      |           |          |
|   | 2. Cấu tạo                                                        | 0,5       | 0,5      |           |          |
|   | 3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật                                    | 1         | 1        |           |          |
|   | 4. Phương pháp may                                                | 10        | 1        | 9         |          |
|   | 5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa | 1         | 1        |           |          |
|   | Kiểm tra                                                          | 2         |          |           | 2        |
|   |                                                                   |           |          |           |          |
| 7 | <b>Bài 6: May cạp quần</b>                                        | <b>4</b>  | <b>2</b> | <b>2</b>  |          |
|   | 1. Đặc điểm Cạp quần có dựng                                      | 0,25      | 0,25     |           |          |
|   | 2. Cấu tạo                                                        | 0,25      | 0,25     |           |          |
|   | 3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật                                    | 0,25      | 0,25     |           |          |
|   | 4. Phương pháp may                                                | 3         | 1        | 2         |          |

|                  |                                                                   |            |           |            |           |
|------------------|-------------------------------------------------------------------|------------|-----------|------------|-----------|
|                  | 5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa | 0,25       | 0,25      |            |           |
| 8                | <b>Bài 7: May lai quần</b>                                        | <b>4</b>   | <b>2</b>  | <b>2</b>   |           |
|                  | 1. Đặc điểm Cạp quần có dựng                                      | 0,25       | 0,25      |            |           |
|                  | 2. Cấu tạo                                                        | 0,25       | 0,25      |            |           |
|                  | 3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật                                    | 0,25       | 0,25      |            |           |
|                  | 4. Phương pháp may                                                | 3          | 1         | 2          |           |
|                  | 5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa | 0,25       | 0,25      |            |           |
| 9                | <b>Bài 8: May ráp quần âu nữ</b>                                  | <b>34</b>  | <b>5</b>  | <b>26</b>  | <b>3</b>  |
|                  | 1. Đặc điểm hình dáng                                             | 1          | 0,5       |            |           |
|                  | 2. Quy cách                                                       | 0,5        | 0,5       |            |           |
|                  | 3. Yêu cầu kỹ thuật                                               | 0,5        | 0,5       |            |           |
|                  | 4. Bảng thống kê số lượng các chi tiết                            | 0,5        | 0,5       |            |           |
|                  | 5. Quy trình lắp ráp                                              | 28         | 2         | 26         |           |
|                  | 6. Sơ đồ khối gia công quần âu nữ                                 | 0,5        | 0,5       |            |           |
|                  | 7. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên Nhân và biện pháp phòng ngừa | 0,5        | 0,5       |            |           |
|                  | Kiểm tra                                                          | 3          |           |            | 3         |
| 10               | <b>Bài 9: May ráp quần âu nam</b>                                 | <b>35</b>  | <b>5</b>  | <b>27</b>  | <b>3</b>  |
|                  | 1. Đặc điểm hình dáng                                             | 0,5        | 0,5       |            |           |
|                  | 2. Quy cách                                                       | 0,5        | 0,5       |            |           |
|                  | 3. Yêu cầu kỹ thuật                                               | 0,5        | 0,5       |            |           |
|                  | 4. Bảng thống kê số lượng các chi tiết                            | 0,5        | 0,5       |            |           |
|                  | 5. Quy trình lắp ráp                                              | 29         | 2         | 27         |           |
|                  | 6. Sơ đồ khối gia công quần âu nam                                | 0,5        | 0,5       |            |           |
|                  | 7. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên Nhân và biện pháp phòng ngừa | 0,5        | 0,5       |            |           |
|                  | Kiểm tra                                                          | 3          |           |            | 3         |
| <b>Tổng cộng</b> |                                                                   | <b>150</b> | <b>35</b> | <b>105</b> | <b>10</b> |

\* Ghi chú: Thời gian kiểm tra lý thuyết được tính bằng giờ lý thuyết, kiểm tra thực hành được tính bằng giờ thực hành.

## 2. Nội dung chi tiết:

### Bài mở đầu:

Thời gian: 1 giờ

#### 1. Ý nghĩa của mô đun

2. Khái quát nội dung của mô đun.

3. Mối liên quan của mô đun với các mô đun và môn học khác.

### **Bài 1: May túi coi chìm**

*Thời gian: 16 giờ*

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may kiểu túi quần âu;
- May được kiểu túi quần âu đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân gây sai hỏng sản phẩm và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung bài:

1. Đặc điểm
2. Cấu tạo
3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
  - 3.1. Quy cách
  - 3.2. Yêu cầu kỹ thuật
4. Phương pháp may
5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa.

### **Bài 2: May túi dọc rẽ**

*Thời gian: 20 giờ*

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may kiểu túi quần âu;
- May được kiểu túi quần âu đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân gây sai hỏng sản phẩm và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung bài:

1. Đặc điểm
2. Cấu tạo
3. Quy cách may - Yêu cầu kỹ thuật
  - 3.1. Quy cách may
  - 3.2. Yêu cầu kỹ thuật
4. Phương pháp may
5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa.

### **Bài 3: May túi dọc lật**

*Thời gian: 15 giờ*

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may kiểu túi quần âu;
- May được kiểu túi quần âu đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;

- Xác định nguyên nhân gây sai hỏng sản phẩm và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung bài:

1. Đặc điểm.
2. Cấu tạo.
3. Quy cách may - Yêu cầu kỹ thuật.
  - 3.1. Quy cách may.
  - 3.2. Yêu cầu kỹ thuật.
4. Phương pháp may.
5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa.

#### **Bài 4: May cửa quần cài cúc**

*Thời gian: 6 giờ*

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được đặc điểm cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may cửa quần;
- May được các kiểu cửa quần đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung bài:

1. Đặc điểm.
2. Cấu tạo.
3. Quy cách may - Yêu cầu kỹ thuật.
  - 3.1. Quy cách may.
  - 3.2. Yêu cầu kỹ thuật.
4. Phương pháp may.
5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa.

#### **Bài 5: May cửa quần kéo khóa**

*Thời gian: 15 giờ*

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được đặc điểm cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may cửa quần;
- May được các kiểu cửa quần đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung bài:

1. Đặc điểm.
2. Cấu tạo.

3. Quy cách may - Yêu cầu kỹ thuật.

3.1. Quy cách.

3.2. Yêu cầu kỹ thuật.

4. Phương pháp may.

5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa.

## **Bài 6: May cạp quần**

*Thời gian: 4 giờ*

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may cạp quần;
- May được cạp quần đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung bài:

1. Đặc điểm Cạp quần có dựng.

2. Cấu tạo.

3. Quy cách may - Yêu cầu kỹ thuật.

3.1. Quy cách may.

3.2. Yêu cầu kỹ thuật.

4. Phương pháp may.

5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa.

## **Bài 7: May lai quần**

*Thời gian: 4 giờ*

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may lai quần;
- May được lai quần đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung bài:

1. Đặc điểm lai quần.

2. Cấu tạo.

3. Quy cách may - Yêu cầu kỹ thuật.

3.1. Quy cách

3.2. Yêu cầu kỹ thuật

4. Phương pháp may

5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa.

## **Bài 8: May ráp quần âu nữ**

*Thời gian: 34 giờ*

Mục tiêu của bài:

- Mô tả được đặc điểm hình dáng của sản phẩm quần âu nữ;

- Trình bày được qui cách, yêu cầu kỹ thuật khi may quần âu nữ;
- Biết được quy trình và sơ đồ lắp ráp quần âu nữ;
- Lắp ráp hoàn chỉnh quần âu nữ đảm bảo quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật;
- Xác định đúng dạng sai hỏng khi may, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung bài:

1. Đặc điểm hình dáng
2. Quy cách
3. Yêu cầu kỹ thuật
4. Bảng thống kê số lượng các chi tiết
5. Quy trình lắp ráp
  - 5.1. Chuẩn bị
  - 5.2. Trình tự may
6. Sơ đồ khối gia công quần âu nữ
7. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa.

#### **Bài 9: May ráp quần âu nam**

*Thời gian: 35 giờ*

Mục tiêu của bài:

- Mô tả được đặc điểm hình dáng của sản phẩm quần âu nữ;
- Trình bày được qui cách, yêu cầu kỹ thuật khi may quần âu nữ;
- Biết được quy trình và sơ đồ lắp ráp quần âu nữ;
- Lắp ráp hoàn chỉnh quần âu nữ đảm bảo quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật;
- Xác định đúng dạng sai hỏng khi may, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung bài:

1. Đặc điểm hình dáng
2. Quy cách
3. Yêu cầu kỹ thuật
4. Bảng thống kê số lượng các chi tiết
5. Quy trình lắp ráp
  - 5.1. Chuẩn bị
  - 5.2. Trình tự may
6. Sơ đồ khối gia công quần âu nữ
7. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

#### **IV. Điều kiện thực hiện mô đun:**

- 1. Phòng học chuyên môn hóa, nhà xưởng:** lý thuyết, thực hành

## 2. Trang thiết bị máy móc:

- + Máy may công nghiệp: 1 kim, 2 kim, vắt xô, máy thừa khuy, máy đính cúc.
- + Mẫu sang dấu, mẫu thành phẩm.

## 3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Học liệu:
  - ✓ Chương trình Mô đun may quần âu nữ;
  - ✓ Giáo trình Công nghệ may quần âu nữ;
  - ✓ Giáo trình thiết kế quần áo
  - ✓ Tài liệu kỹ thuật;
  - ✓ Tài liệu tham khảo.
- Dụng cụ:
  - ✓ Kéo, thước, phấn, kim tay, kim máy;
- Nguyên vật liệu: để cho học sinh thực tập và giáo viên may mẫu
  - ✓ PC, Projector;
  - ✓ Giấy bìa cứng;
  - ✓ Vải, chỉ các loại phù hợp với từng loại sản phẩm.

## 4. Các điều kiện khác:

- Phòng thực hành may;
- Nguồn điện;
- Bảo hộ lao động nghề may.

Kiến thức kỹ năng đã có:

- Vận hành sử dụng thiết bị may;
- Kiến thức về Vật liệu may;
- Hiểu biết về điện công nghiệp và an toàn lao động.

## V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

### 1. Nội dung:

- Kiến thức: Đánh giá qua bài kiểm tra viết hoặc trắc nghiệm đạt được các yêu cầu sau: Quy cách, yêu cầu kỹ thuật và quy trình lắp ráp của quần âu nam, nữ.
- Kỹ năng: Đánh giá được kỹ năng thực hành của học sinh trong mô đun như sau:
  - ✓ May hoàn chỉnh quần âu nữ đảm bảo quy cách, yêu cầu kỹ thuật và định mức thời gian;
  - ✓ May ráp quần âu nữ phù hợp với tính chất, nguyên liệu.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
  - ✓ Chịu khó học hỏi, tìm tòi sáng tạo, vận dụng các kiến thức liên quan, các mẫu sản phẩm đẹp áp dụng vào trong quá trình may;

- ✓ Tự chủ tìm tòi xem các hình ảnh dạy may trên internet các kiến thức liên quan.
- ✓ Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập.
- ✓ Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

## **2. Phương pháp:**

- Câu hỏi trắc nghiệm
- Ngân hàng câu hỏi
- Thực hành trên máy may

## **VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun:**

### **1. Phạm vi áp dụng mô đun:**

- Chương trình Mô đun May quần âu nam, nữ sử dụng cho học sinh trình độ trung cấp nghề May thời trang.

### **2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:**

- Đối với giảng viên:
  - ✓ Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành.
  - ✓ Kết hợp các phương pháp dạy học là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, giáo viên làm thao tác mẫu để học sinh làm theo và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành đạt hiệu quả cao; trong thực hành giáo viên đưa ra câu hỏi để học sinh trả nhằm tạo gợi nhớ thêm cho học sinh.
  - ✓ Giáo viên chia nhóm học sinh để hướng dẫn thực hành và thao tác mẫu;
  - ✓ Bố trí từng học sinh luyện tập tại vị trí được phân công, giáo viên quan sát uốn nắn.
- Đối với người học:
  - ✓ Cần nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp
  - ✓ Cần ghi nhớ nội dung bài học trước
  - ✓ Cần kiên trì rèn luyện kỹ năng thao tác thành thạo

### **3. Những trọng tâm cần chú ý:**

- Bài 8: May quần âu nữ;
- Bài 9: May quần âu nam.

### **4. Tài liệu cần tham khảo:**

- Giáo trình công nghệ may trang phục 2. Trường ĐH Công nghiệp TPHCM 2006;
- Giáo trình công nghệ may trang phục 1. Ths. Trần Thi Thêu – Ths. Trần Tuấn Anh 2008;
- TS. Trần Thủy Bình - Giáo trình công nghệ may- Nhà xuất bản giáo dục 2007;

- Giáo trình công nghệ may Áo sơ mi- quần âu- váy. Trường Cao đẳng nghề kinh tế kỹ thuật Vinatex. Lưu hành nội bộ 2009.

## BÀI MỞ ĐẦU

Thời gian: 1 giờ

### Giới thiệu:

Bài học này giới thiệu ý nghĩa của nội dung, khái quát nội dung môn học và phân trọng tâm của mô đun.

### Mục tiêu:

- Nêu được ý nghĩa của mô đun.
- Trình bày được nội dung và phân trọng tâm của mô đun.
- Hiểu được mối liên quan của mô đun với các mô đun và môn học khác.

### Nội dung:

#### 1. Ý nghĩa của mô đun.

- Về kiến thức:
  - o Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may các dạng túi quần, cửa quần, cạp quần âu nam, nữ;
  - o Trình bày được quy trình lắp ráp quần âu nam, nữ;
- Về kỹ năng:
  - o May hoàn chỉnh quần âu nam, nữ đảm bảo quy cách, yêu cầu kỹ thuật và định mức thời gian.
- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:
  - o Đào sâu, tìm tòi, tự chủ, sáng tạo, cẩn thận, tỉ mỉ trong thực hành.
  - o Vận dụng các kiến thức đã học và các tài liệu liên quan đến nghề may.
  - o Chủ động, tích cực trong thực hành và tìm kiếm nguồn bài tập liên quan trên mạng.
  - o Có trách nhiệm đảm bảo an toàn người và thiết bị, có ý thức tiết kiệm nguyên phụ liệu trong thực hành.
  - o Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập.

#### 2. Khái quát nội dung của mô đun.

##### 2.1. Khái quát nội dung của mô đun.

- Bài mở đầu.
- Bài 1: May túi cơi chìm.
- Bài 2: May túi dọc rẽ.
- Bài 3: May túi dọc lật.
- Bài 4: May cửa quần cài cúc.
- Bài 5: May cửa quần kéo khóa.
- Bài 6: May cạp quần.
- Bài 7: May lai quần.

- Bài 8: May ráp quần âu nữ.
- Bài 9: May ráp quần âu nam.

## **2.2. Trọng tâm của mô đun.**

- Bài 8: May ráp quần âu nữ.
- Bài 9: May ráp quần âu nam.

## **3. Mối liên quan của mô đun với các mô đun và môn học khác.**

- Để học được mô đun MAY QUẦN ÂU NAM, NỮ thì người học phải được học trước các mô đun:
  - Thiết bị may.
  - An toàn lao động.
  - Về kỹ thuật ngành may.
  - Kỹ thuật may cơ bản.
  - Thiết kế áo sơ mi, quần âu.
- Và sau khi hoàn thành mô đun này, chúng ta sẽ có được các kiến thức cơ bản về quần âu để có thể học tốt hơn cho các mô đun như :
  - Cắt may thời trang sơ mi quần âu.
  - May các sản phẩm nâng cao.

## **Bài 1**

# **MAY TÚI CƠI CHÌM**

Thời gian: 16 giờ (LT: 4 giờ, TH: 12 giờ)

### **Giới thiệu:**

Để may được một sản phẩm quần âu hoàn chỉnh thì trước tiên người học cần phải học phương pháp và cách may cho từng chi tiết, và chi tiết đầu tiên trong các cụm chi tiết mà người học sẽ học chính là may túi coi chìm. Bài học này sẽ giúp người học may được chi tiết túi coi chìm đúng quy cách và đúng yêu cầu kỹ thuật.

### **Mục tiêu:**

- Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may túi coi chìm;
- May được kiểu túi coi chìm đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân gây sai hỏng sản phẩm và biện pháp phòng ngừa;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn lao động.

### **Nội dung:**

#### **1. Đặc điểm**

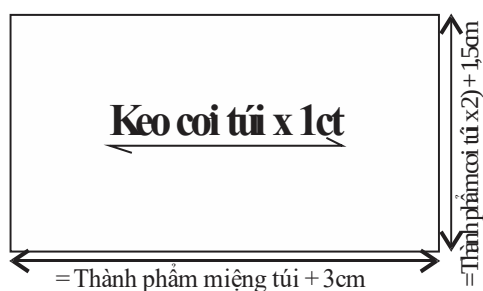
- Là dạng túi mở qua thân sản phẩm, túi có một viền, chìm trên sản phẩm, viền túi che kín phần mở miệng túi và che kín đáy túi, điều đều bốn cạnh 0,1cm.
- Thường được sử dụng trên các loại sản phẩm như: Quần âu, áo kiểu, áo vest, áo Jacket...



Hình 1.1. Túi coi chìm

## 2. Cấu tạo

- Coi túi + đáp túi bằng vải chính x 1ct
- Keo coi túi (keo giấy) x 1ct
- Lót túi x 1ct
- Thân sản phẩm x 1ct



Hình 1.2. Kích thước các chi tiết của túi coi chìm.

## 3. Quy cách may – yêu cầu kỹ thuật

### 3.1. Quy cách may

- Hình dáng, vị trí túi theo mẫu: dài x rộng = 12cm x 1,2cm
- Miệng túi mí ngoài đều 1mm.
- Đáp túi vắt sổ, may vào lót cách mép đáp túi 5mm.
- Lót túi lật vô trong mí 2 cạnh 0,1cm (hoặc may 2 cạnh 1cm và vắt sổ kẹp).

### 3.2. Yêu cầu kỹ thuật

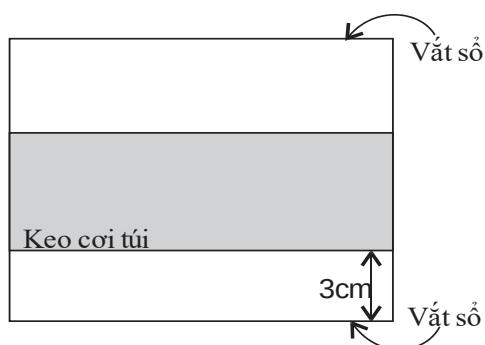
- Đảm bảo đúng hình dáng, vị trí và thông số.
- Túi êm và phẳng.
- Góc túi vuông, không bẻ góc, không nhăn góc.
- Các đường mí miệng túi thẳng, đều và đẹp.

- Hai đường chặn lược gà vuông sát góc và thẳng.
- Coi túi phải thẳng, đều, che kín miệng túi.
- Đáp túi, lót túi phải êm, phẳng, không nhăn và không vắn.
- Lót túi êm phẳng không bị vắn, đường may 2 cạnh túi đều và đẹp.
- Vệ sinh công nghiệp sạch sẽ.

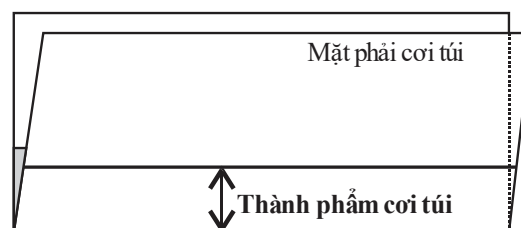
#### 4. Phương pháp may

##### ❖ Bước 1: Vắt sổ coi túi + ép keo + ủi gấp coi túi + lấy dấu miệng túi.

- Ép keo lên mặt trái, cách cạnh dưới của đáp túi 3cm (hình 1.3)
- Vắt sổ cạnh trên và cạnh dưới của đáp túi.
- Ủi gấp coi túi theo cạnh giữa của chi tiết keo, sao cho hai mặt trái úp vào nhau (hình 1.4).



Hình 1.3. Ép keo + vắt sổ coi túi



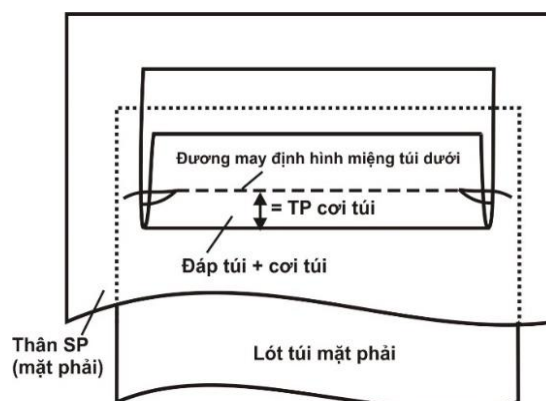
Hình 1.4. Ủi gấp coi túi

- Đặt rập thành phẩm sát đường gấp coi túi và lấy dấu coi túi.
- Lấy dấu miệng túi lên mặt phải thân (kích thước tùy theo sản phẩm), lấy dấu điểm giữa miệng túi.

Ví dụ: đối với quần tây thì dài miệng túi 12cm, rộng 1,2cm.

##### ❖ Bước 2: May định hình miệng túi.

- Gấp đôi lót túi theo chiều dọc, lấy dấu đường giữa lót túi.
- Đặt lót túi nằm dưới, mặt phải quay lên trên. Kế tiếp là thân sản phẩm, mặt phải quay lên trên. Sao cho đường giữa của lót túi trùng với đường giữa miệng túi trên thân, mép trên của lót túi cách miệng túi trên 2cm.
- Tiếp tục đặt coi túi lên trên thân sản phẩm, sao cho đường lấy dấu coi túi trùng với dấu miệng túi dưới, coi túi cách đều hai đầu miệng túi, cạnh vải xếp đôi quay ra ngoài miệng túi, mép vải lớn nằm bên dưới.

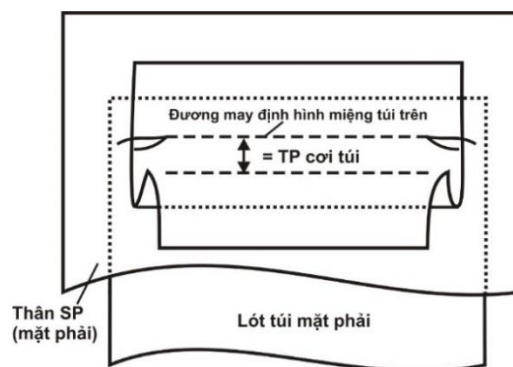


- May định hình miệng túi dưới theo vị trí đã lấy dấu, lại mũi chỉ hai đầu đường may (hình 1.5).

Hình 1.5: May định hình miệng túi dưới

Lưu ý: đối với túi quần tây nam thì trước khi may định hình miệng túi phải lược dây khuy vào giữa miệng túi trên.

- Lật mép vải của đáy túi dưới xuống bên dưới, đặt rập thành phẩm miệng túi lên trên sát với đường may định hình miệng túi dưới và may định hình miệng túi trên theo rập thành phẩm, lại mũi chỉ hai đầu đường may (hình 1.6)

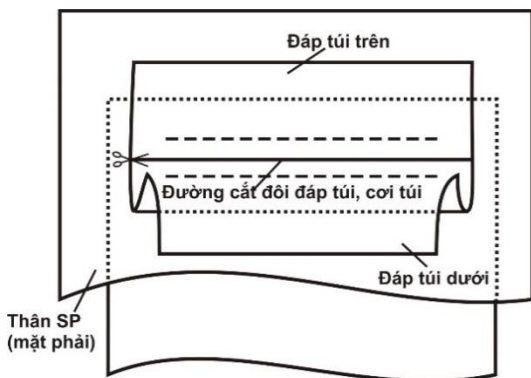


Hình 1.6: May định hình miệng túi trên

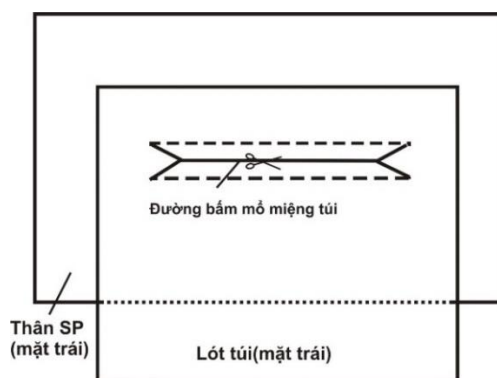
Lưu ý: hai đường may định hình phải song song và bằng nhau, khoảng cách giữa hai đường phải đúng bằng bề rộng miệng túi.

### ❖ Bước 3: Bấm mở miệng túi (bấm lưởi gà).

- Dùng kéo cắt đôi đáy túi theo đường giữa của hai đường may định hình. Đáy túi sau khi cắt đôi chia thành hai phần: đáy túi trên và đáy túi dưới (hình 1.7).
- Lật thân sản phẩm sang mặt trái, dùng kéo bấm dứt giữa hai đường may miệng túi. Khi bấm cách hai đầu miệng túi 1cm thì bấm xéo góc 45° vào đầu đường may, cách đường may một canh sợi chỉ (hình 1.8).

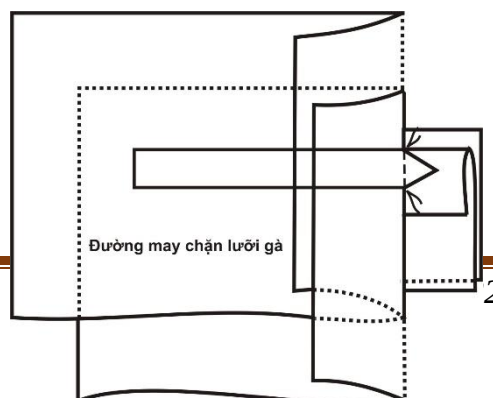


Hình 1.7: Cắt đôi đáy túi



Hình 1.8: Bấm lưởi gà

### ❖ Bước 4: May chặn lưởi gà.

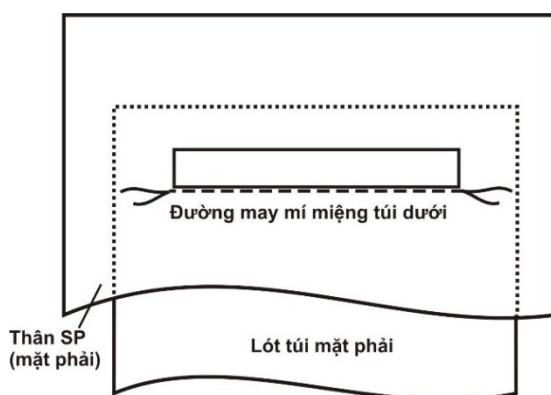


- Lộn tất cả đáy túi, lưới gà vào bên trong lót túi. Kéo đáy túi trên xuống cho êm, phẳng, coi túi phải che kín miệng túi rồi bắt đầu may chặn lưới gà ở hai đầu miệng túi (hình 1.9).

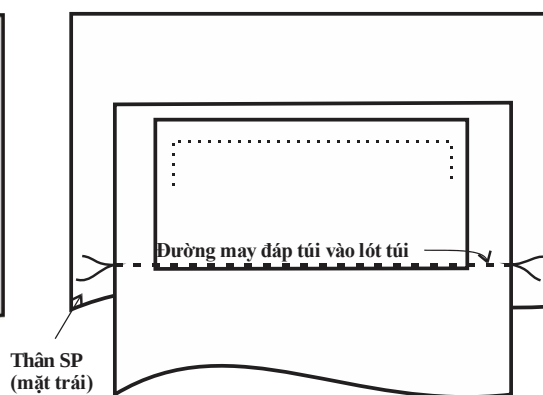
Hình 1.9: May chặn lưới gà

❖ **Bước 5: Điều mí miệng túi dưới + may đáy túi dưới vào lót túi.**

- Sau khi may chặn lưới gà xong, kéo đáy túi trên về phía bên trên để miệng túi không bị bịt kín và tiến hành điều mí miệng túi dưới, đường may cách mép coi túi 0,1cm. Lại mũi chỉ hai đầu đường may (hình 1.10)
- Lật thân sản phẩm sang mặt trái, lật thân và đáy túi trên lên trên, vuốt đáy túi dưới nằm im trên lót và may đáy túi dưới vào lót túi. May thẳng từ mép vải lót túi bên này sang mép vải lót túi bên kia, không lại mũi chỉ hai đầu đường may (hình 1.11).



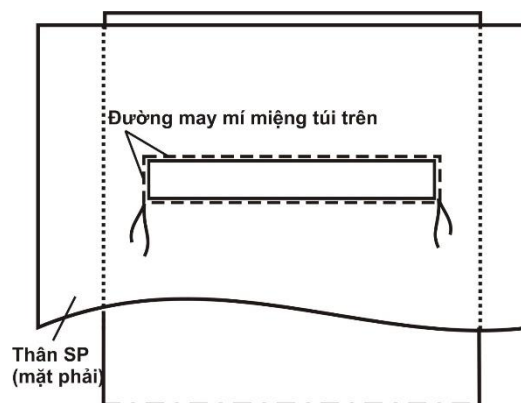
Hình 1.10: Mí miệng túi dưới



Hình 1.11: May đáy túi dưới vào lót túi.

❖ **Bước 6: Điều mí miệng túi trên + may đáy túi trên vào lót túi.**

- Gấp đôi lót túi theo đường gấp cạnh đáy về phía trên, kéo đáy túi trên xuống cho êm phẳng và tiếp tục điều mí 3 cạnh miệng túi còn lại. Lại mũi chỉ hai đầu đường may (hình 1.12).



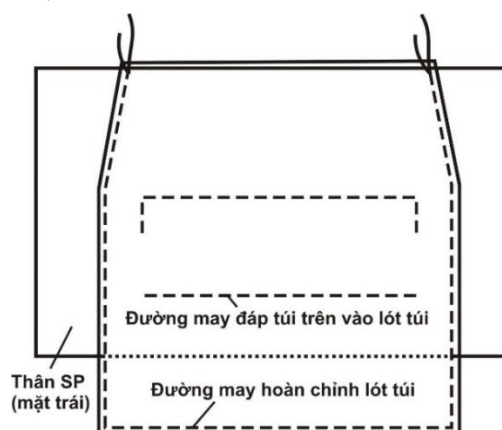
Hình 1.12: Điều mí miệng túi trên

- Vuốt đáy túi trên nằm êm lên lót túi và may luôn đáy túi trên vào lót túi (may tương tự với may đáy túi dưới vào lót túi).

Lưu ý: có thể mí miệng túi bên trong bằng cách lật thân sản phẩm lên và mí trên lót.

❖ **Bước 7: May hoàn chỉnh bao túi.**

- Gõ mép vải lót túi vào đáy túi và may hoàn chỉnh bao túi, đường may cách mép gấp 0,1cm (hình 1.13)



Hình 1.13: May hoàn chỉnh bao túi

❖ **Bước 8: Hoàn thiện sản phẩm**

- Kiểm tra hình dáng, kích thước, đường may theo yêu cầu kỹ thuật, cắt sạch các đầu chỉ thừa.
- Ủ phẳng.

**5. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa**

| Sai hỏng                                  | Nguyên nhân                                                                                                                                                                                                                         | Biện pháp phòng ngừa                                                                                                                                                           |
|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Thông số kích thước không đúng.           | <ul style="list-style-type: none"><li>- Khi cắt không đúng thông số.</li><li>- May không đúng đường thành phẩm.</li></ul>                                                                                                           | <ul style="list-style-type: none"><li>- Kiểm tra thông số kích thước trước khi cắt.</li><li>- May theo đường thành phẩm.</li></ul>                                             |
| Vị trí kích thước miệng túi sai           | <ul style="list-style-type: none"><li>- Sang dấu không chính xác, may định hình miệng túi không đúng đường sang dấu.</li></ul>                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"><li>- Sang dấu vị trí miệng túi chính xác, may định hình miệng túi phải đúng đường sang dấu.</li></ul>                                       |
| Miệng túi không vuông góc, góc túi bị bể. | <ul style="list-style-type: none"><li>- Hai đường may định hình không song song và bằng nhau, không lại mũi hai đầu đường may định hình.</li><li>- Bầm miệng túi không chính xác.</li><li>- May chặn lưỡi gà không vuông.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Hai đường may định hình phải song song và bằng nhau, lại mũi hai đầu đường may định hình, bầm miệng túi cách góc 1 canh sợi.</li></ul> |

|                                                               |                                                                                                                          |                                                                                                                 |
|---------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Coi túi không đều, miệng túi không ôm khít vào thân sản phẩm. | - May định hình miệng túi không đúng đường sang dấu, hoặc sang dấu sai, coi túi bị căng hoặc chùng khi may chặn lưỡi gà. | - May định hình miệng túi phải chính xác, khi may chặn lưỡi gà phải vuốt cho coi túi và thân sản phẩm êm phẳng. |
| Lót túi và đáy túi không êm phẳng.                            | - Do khi may không giữ lớp vải dưới.                                                                                     | - Giữ êm các lớp vải khi may, vuốt cho lót túi và đáy túi êm phẳng trước khi may.                               |

### A. Câu hỏi

Câu 1: Nêu đặc điểm, cấu tạo của túi coi chìm?

Câu 2: Trình bày quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may túi coi chìm?

Câu 3: Nêu các sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và biện pháp khắc phục khi may túi coi chìm?

Câu 4: Vì sao sau khi may xong túi coi chìm, miệng túi bị bịt kín và chúng ta không thể cho tay vào túi? Ứng dụng để may sản phẩm gì mà anh (chị) đã từng gặp?

### B. Bài tập thực hành

#### ❖ Nội dung bài tập thực hành

- May hoàn chỉnh một túi coi chìm, mí ngoài 0,1cm chìm theo kích thước sau: 12cm x 1,2cm; dài lót túi 14cm.

#### ❖ Yêu cầu kỹ thuật/ mô tả công việc

| Stt | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | <b>Chuẩn bị</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>❖ Dụng cụ: Thước, phấn may, kéo cắt vải, bàn là, mẫu đậu (thân túi)</li> <li>❖ Thiết bị: Máy may, máy vắt sổ.</li> <li>❖ Vật liệu: Các chi tiết bán thành phẩm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thân sản phẩm x 1ct.</li> <li>- Lót túi x 1ct.</li> <li>- Coi túi + đáy túi bằng vải chính x 1ct.</li> <li>- Keo coi túi (keo giấy) x 1ct.</li> </ul> </li> </ul> |
| 2   | <b>Nguồn lực liên quan</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình may túi coi chìm.</li> <li>- Sản phẩm mẫu.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| 3   | <b>Biện pháp an toàn</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên mặc đồng phục hoặc quần áo bảo hộ lao động theo quy định.</li> <li>- Bố trí chỗ thực hành đủ ánh sáng, thông thoáng, sạch sẽ.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                               |

|  |                                                                                                                                                   |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sắp xếp dụng cụ ngăn nắp, thuận tiện khi thao tác.</li> <li>- Tư thế ngồi làm việc thoải mái.</li> </ul> |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

❖ Quy trình may

| TT     | Nội dung các bước                                       | Chỉ dẫn công nghệ                                                                                                                                                                                                                                                  | Yêu cầu kỹ thuật                                                                                                                                                                          | Dụng cụ, trang thiết bị                  |
|--------|---------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|
| Bước 1 | - Vắt sổ, ép keo và ủi gấp coi túi + lấy dấu miệng túi. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vắt sổ cạnh trên và cạnh dưới của đáy túi.</li> <li>- Ép keo mặt trái coi túi, cách cạnh dưới đáy túi 3cm.</li> <li>- Ủi gấp theo đường chính giữa của keo.</li> <li>- Dùng rập thành phẩm sang dấu miệng túi.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường vắt sổ sát mép vải.</li> <li>- Keo phẳng đều, đúng vị trí.</li> <li>- Đường ủi thẳng.</li> <li>- Lấy dấu đúng thông số, vị trí.</li> </ul> | Máy vắt sổ, bàn là, phấn, thước cây.     |
| Bước 2 | May định hình miệng túi.                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt lót túi -&gt; thân quần -&gt; coi túi.</li> <li>- May định hình túi dưới theo đường đã lấy dấu.</li> <li>- May định hình miệng túi trên.</li> </ul>                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt đúng thứ tự, cạnh giữa.</li> <li>- May theo đường lấy dấu.</li> <li>- Đặt rập may đúng vị trí.</li> </ul>                                    | Máy may, kéo cắt chỉ, rập thành phẩm túi |
| Bước 3 | Bấm mở miệng túi.                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắt đôi đáy túi.</li> <li>- Bấm mở miệng túi, bấm lưỡi gà</li> </ul>                                                                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắt đường giữa</li> <li>- Bấm cách góc 1 cạnh sợi chỉ.</li> </ul>                                                                                | - Kéo bấm.                               |
| Bước 4 | May chặn lưỡi gà.                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lộn coi túi, đáy túi vào trong lót túi, vuốt êm coi túi</li> <li>- May chặn lưỡi gà.</li> </ul>                                                                                                                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kéo coi túi che kín đáy túi.</li> <li>- May sát góc.</li> </ul>                                                                                  | - Máy may, kéo cắt chỉ.                  |
| Bước 5 | Điều mí miệng túi dưới + may đáy túi dưới vào lót túi.  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lật đáy túi trên lên trên, vuốt êm lót túi, đáy túi dưới, thân sản phẩm và may điều mí miệng túi dưới 0,1cm.</li> <li>- Vuốt êm lót túi và đáy túi dưới, may đáy túi vào lót</li> </ul>                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may thẳng, đều, không nhăn, không vắn.</li> <li>- Đường may thẳng, đều.</li> </ul>                                                         | - Máy may, kéo cắt chỉ.                  |

|        |                                                        |                                                                                                                                                |                                                                    |                         |
|--------|--------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------|
|        |                                                        | túi.                                                                                                                                           |                                                                    |                         |
| Bước 6 | Điều mí miệng túi trên + may đáp túi trên vào lót túi. | - Gấp lót túi lên theo đường gấp đôi, lật đáp túi xuống dưới, vuốt êm và điều mí 3 cạnh còn lại 0,1cm.<br>- May luôn đáp túi trên vào lót túi. | - Túi êm, phẳng, đường điều mí thẳng, đều, đẹp,                    | - Máy may, kéo cắt chỉ. |
| Bước 7 | May hoàn chỉnh bao túi.                                | - Gấp 2 cạnh lót túi gói vào trong và gói đáp túi, may 1 vòng (hoặc may 2 cạnh) cách mép gói 0,1cm.                                            | - Đường may thẳng, đều, không vặn                                  | - Máy may, kéo cắt chỉ. |
| Bước 8 | Hoàn thiện sản phẩm                                    | - Kiểm tra hình dáng, kích thước, đường may theo yêu cầu kỹ thuật, cắt sạch các đầu chỉ thừa.<br>- Ủi phẳng.                                   | - Sản phẩm đúng hình dáng, kích thước, sạch chỉ.<br>- Ủi phẳng đẹp | - Kéo cắt chỉ, bàn là.  |

### ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

| TT    | Tiêu chí đánh giá                                                      | Cách thức và phương pháp đánh giá                          | Điểm tối đa | Kết quả thực hiện của người học |
|-------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------|---------------------------------|
| I     | Kiến thức                                                              |                                                            |             |                                 |
| 1     | Nhận dạng được đặc điểm kiểu mẫu của sản phẩm.                         | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài học.                   | 3           |                                 |
| 2     | Nhận dạng được chi tiết cần may.                                       |                                                            | 3           |                                 |
| 3     | Quy trình thực hiện.                                                   |                                                            | 4           |                                 |
| Cộng: |                                                                        |                                                            | 10 đ        |                                 |
| II    | Kỹ năng                                                                |                                                            |             |                                 |
| 1     | Chuẩn bị nơi làm việc khoa học, đạt yêu cầu so với nội dung thực hành. | Kiểm tra công tác chuẩn bị, đối chiếu với kế hoạch đã lập. | 1           |                                 |
| 2     | Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ, vật liệu để may.              |                                                            | 1           |                                 |

|            |                                                                                 |                                                                                   |      |  |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|------|--|
| 3          | Kiểm tra các chi tiết trước bán thành phẩm trước khi may.                       | Quan sát các thao tác, đối chiếu với quy trình thực hiện.                         | 1    |  |
| 4          | Thực hiện đúng quy trình may và thao tác kỹ thuật may túi hai viên có khóa kéo. |                                                                                   | 3    |  |
| 5          | Chuẩn xác các thao tác may túi coi chìm.                                        | Quan sát các thao tác, đối chiếu với quy trình thao tác.                          | 2    |  |
| 6          | Sản phẩm thực hành một túi coi chìm đúng và đẹp                                 | Kiểm tra đối chiếu với sản phẩm mẫu.                                              | 2    |  |
| Cộng:      |                                                                                 |                                                                                   | 10 đ |  |
| <b>III</b> | <b>Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm.</b>                                    |                                                                                   |      |  |
| 1          | Tác phong công nghiệp.                                                          |                                                                                   | 5    |  |
| 1.1        | Đi học đầy đủ, đúng giờ.                                                        | Theo dõi việc thực hiện, đối chiếu với nội quy của trường.                        | 1    |  |
| 1.2        | Không vi phạm nội quy lớp học.                                                  |                                                                                   | 1    |  |
| 1.3        | Bố trí hợp lý vị trí làm việc.                                                  | Theo dõi quá trình làm việc, đối chiếu với tính chất, yêu cầu của công việc.      | 1,5  |  |
| 1.4        | Tính cẩn thận, chuẩn xác và nghiêm túc trong làm việc.                          | Quan sát việc thực hiện bài tập                                                   | 1,5  |  |
| 2          | Đảm bảo thời gian thực hiện bài tập.                                            | Theo dõi thời gian thực hiện bài tập, đối chiếu với thời gian quy định.           | 2    |  |
| 3          | Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.                                | Theo dõi việc thực hiện, đối chiếu với quy định về an toàn và vệ sinh công nghiệp | 3    |  |
| 3.1        | Tuân thủ quy định về an toàn khi may.                                           |                                                                                   | 1,5  |  |
| 3.2        | Thực hiện bảo hộ lao động (quần áo bảo hộ, giày, mũ).                           |                                                                                   | 1    |  |
| 3.3        | Vệ sinh xưởng thực tập đúng                                                     |                                                                                   | 0,5  |  |

|       |           |  |      |  |
|-------|-----------|--|------|--|
|       | quy định. |  |      |  |
| Cộng: |           |  | 10 đ |  |

### KẾT QUẢ HỌC TẬP

| STT | Tiêu chí đánh giá                    | Kết quả thực hiện | Hệ số | Kết quả học tập (4=2x3) |
|-----|--------------------------------------|-------------------|-------|-------------------------|
|     | 1                                    | 2                 | 3     | 4                       |
| I   | Kiến thức.                           |                   | 0,3   |                         |
| II  | Kỹ năng.                             |                   | 0,6   |                         |
| III | Năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm. |                   | 0,1   |                         |

## Bài 2

## MAY TÚI DỌC RẼ

Thời gian: 20 giờ (LT: 4; TH: 14; KT: 2)

### Giới thiệu:

Trong sản phẩm quần âu, ngoài túi cơi chìm được may phía sau của quần thì người ta thường sử dụng túi dọc để tăng thẩm mỹ cho sản phẩm, đồng thời cũng được sử dụng rất tiện lợi cho người mặc. Bài học này sẽ giúp người học may được túi dọc rẽ đúng quy cách may và đúng yêu cầu kỹ thuật, đảm bảo tính thẩm mỹ cho sản phẩm.

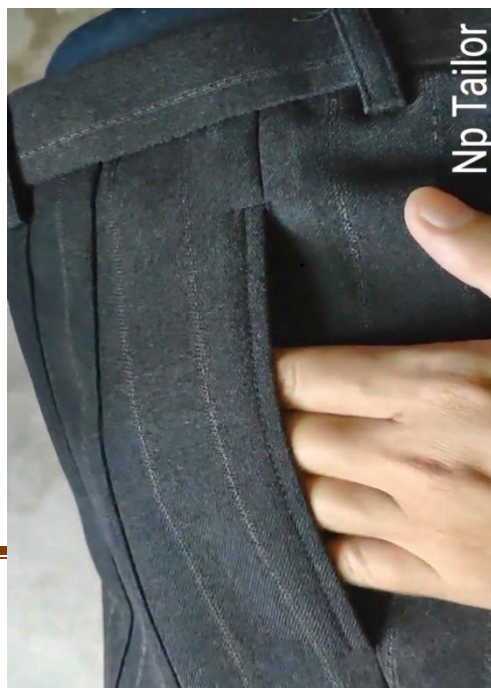
### Mục tiêu:

- Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may túi dọc rẽ;
- May được kiểu túi dọc rẽ đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân gây sai hỏng sản phẩm và biện pháp khắc phục;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn lao động.

### Nội dung:

#### 1. Đặc điểm

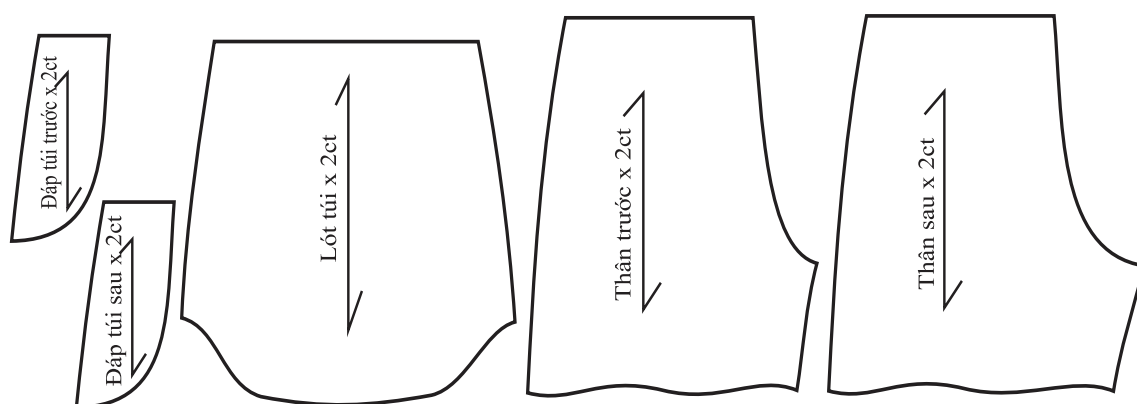
- Là kiểu túi được may bên hông của quần, váy, dọc theo đường sườn ngoài. Cách cạnh dưới cạp 5cm -> 7cm. Miệng túi có thể điều hoặc không điều tùy theo sở thích người mặc và kiểu dáng.
- Sản phẩm áp dụng: quần âu nam, quần âu nữ, quần đồ bộ, váy...



*Hình 2.1: Túi dọc rẽ*

## **2. Cấu tạo**

- Thân trước x 2ct.
- Thân sau x 2ct.
- Đáp túi trước x 2ct
- Đáp túi sau x 2ct.
- Lót túi x 2ct.



*Hình 2.2: Hình dáng các chi tiết của túi dọc rẽ*

## **3. Quy cách may – yêu cầu kỹ thuật**

### **3.1. Quy cách may**

- Đầu miệng túi cách cạnh dưới cạp quần 3->4cm.
- Dài miệng túi: 13->16cm.
- May chặn miệng túi 0,7cm.
- May điều miệng túi 0,6cm, điều lót túi 0,5cm.
- Mật độ mũi may 4 ÷ 5 mũi/1cm.

### **3.2. Yêu cầu kỹ thuật**

- Miệng túi êm phẳng không nhăn, không vắn.
- Miệng túi không hở.
- Miệng túi không bị bai giãn, ôm sát vào thân quần.
- Đáp túi phải che kín lót túi.

- Đường điều miệng túi phải đều, đẹp, không nổi chỉ.
- Lót túi nằm êm, không nhăn, không cộm.
- Bảo đảm đúng thông số, vệ sinh công nghiệp.

#### 4. Phương pháp may

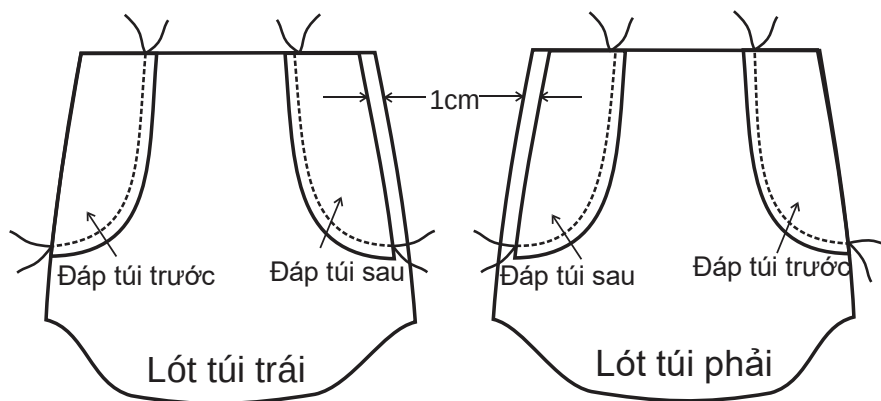
##### ❖ Bước 1: Vắt sổ thân sản phẩm, đắp túi + lấy dấu miệng túi.

- Vắt sổ thân sản phẩm và đắp túi đều xung quanh, trừ phần lưng.
- Sang dấu vị trí miệng túi lên thân quần và lót túi. Miệng túi cách đường tra lưng từ 3 -> 4cm; dài miệng túi 13 -> 16cm.

Lưu ý: đường vắt sổ thẳng, ôm sát vào mép vải.

##### ❖ Bước 2: May đắp túi trước, đắp túi sau vào lót túi (hình 2.3).

- Đắp túi sau: đặt lót túi nằm dưới mặt trái quay lên trên, đặt đắp túi sau lên trên, mặt phải quay lên trên (hai mặt trái úp vào nhau), sao cho cạnh bên sườn của đắp túi thụt vào so với cạnh bên sườn của lót túi 1cm. May cạnh trong của đắp túi vào lót, đường may sát mép trong của đường vắt sổ.
- Đắp túi trước: phương pháp đặt và may đắp túi trước giống như may đắp túi sau, nhưng hai mép bên sườn đắp túi và lót túi trùng nhau.
- Túi còn lại may đối xứng.

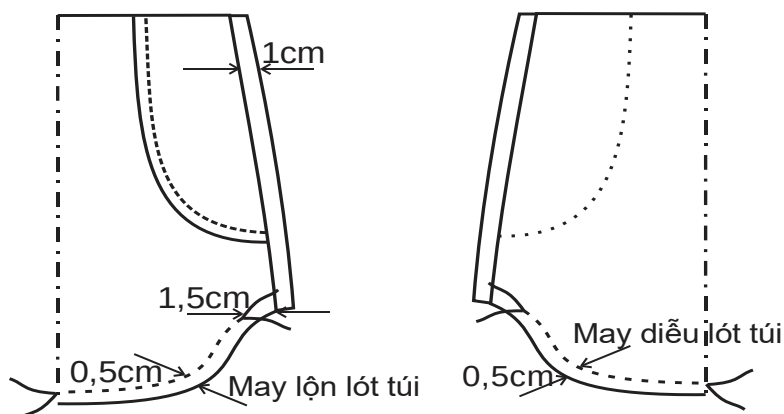


Hình 2.3: May đắp túi vào lót túi

##### ❖ Bước 3: May lộn lót túi + điều lót túi (hình 2.4).

- Gấp đôi lót túi theo chiều dọc sao cho đúng đường giữa lót túi, hai mặt có đắp quay ra ngoài, xếp cho cân đối giữa lót túi trước và lót túi sau, mép vải lót túi sau dư ra 1cm.
- May một đường cách mép đáy lót túi 0,5cm từ đường gấp đôi đến cách cạnh sườn 1,5cm thì dừng lại. Lại mũi chỉ hai đầu đường may.
- Gọt mép vải còn 0,3cm và lộn đáy túi sao cho sát mép đường may.
- Vuốt lót túi cho êm, phẳng và điều đáy túi. Đường điều cách mép vải 0,5cm, khi may đến gần sườn thì đường điều nhỏ dần. Lại mũi chỉ hai đầu đường may.

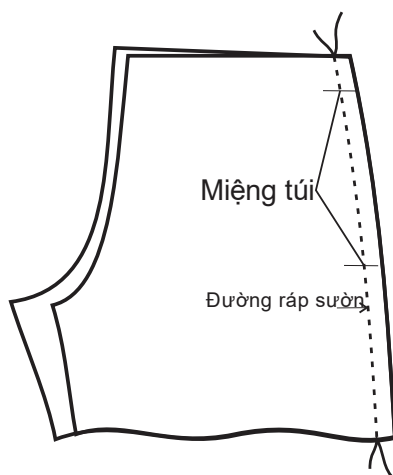
- Túi còn lại may tương tự.



Hình 2.4: May lộn lót túi + điều lót túi

❖ **Bước 4: Ráp sườn ngoài + khóa hai đầu miệng túi.**

- Đặt thân sau nằm dưới, thân trước nằm trên sao cho hai mặt phải úp vào nhau, hai đường sườn trùng nhau.
- May đường sườn ngoài theo dấu phẩn, khi may đến đến đầu vị trí miệng túi thì lại mũi chỉ hai đầu miệng túi – đoạn giữa miệng túi chỉnh chỉ thừa. May đến lại quần, lại mũi chỉ hai đầu đường may (hình 2.5)



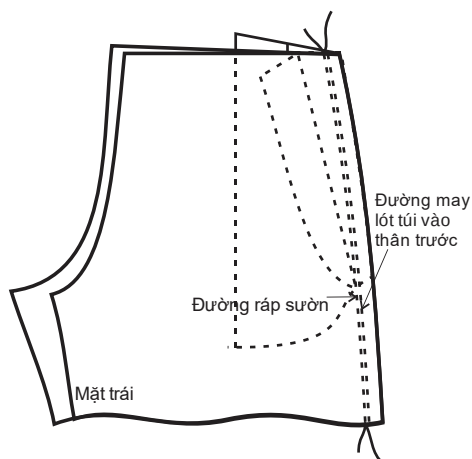
Hình 2.5: Ráp sườn ngoài + khóa hai đầu miệng túi

- Ủi rẽ đường sườn ngoài.

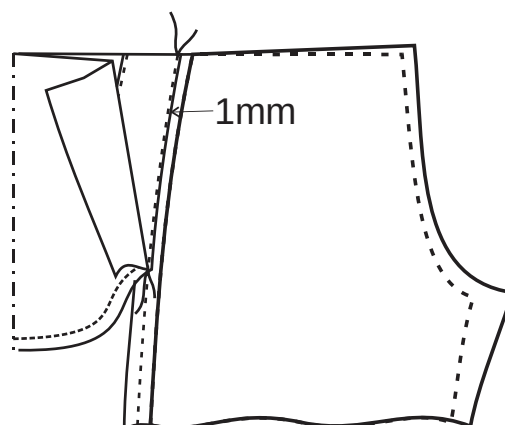
❖ **Bước 5: May lót túi trước vào thân trước + mí đắp túi.**

- Lật thân quần sang mặt trái, đặt mép vải (bên phải) của sườn thân trước úp lên mép vải của lót túi trước – mặt có đắp (lót túi sau nằm trên và được lật sang một bên). May lót túi trước vào thân trước, đường may cách đường ráp sườn ngoài 0,1cm về phía bên ngoài mép vải (hình 2.6).

- Cạo sát đường may, lật lót túi trước + mép vải bên sườn thân trước sang một bên. Vuốt cho đáp túi, lót túi và sườn quần êm. Mí 0,1cm lên đáp túi trước (hình 2.7)



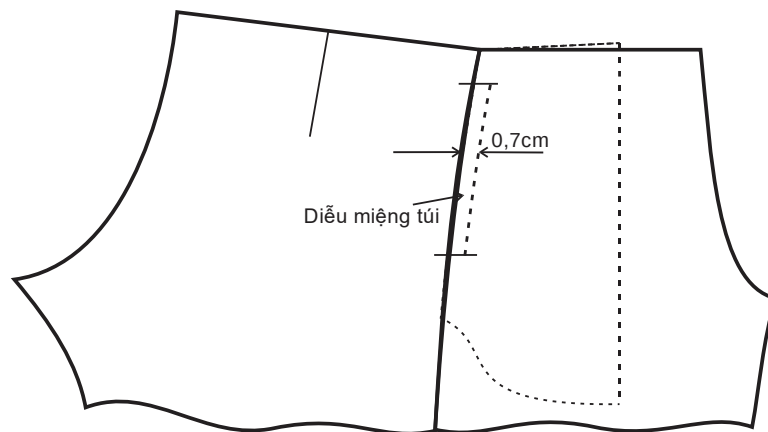
*Hình 2.6: May lót túi trước vào thân trước*



*Hình 2.7: Mí đáp túi*

❖ **Bước 6: May điều miệng túi.**

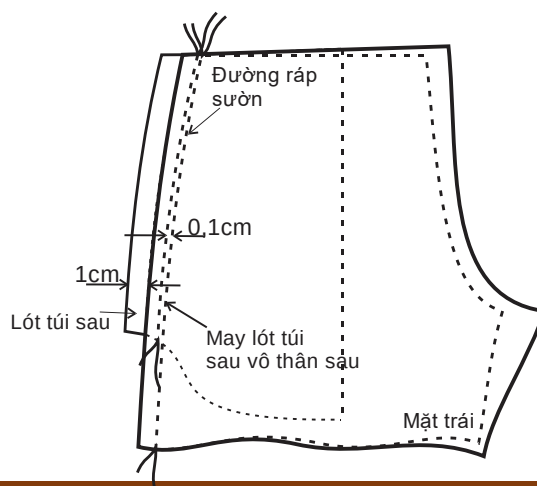
- Lật thân quần sang mặt phải, thân sau + thân trước lật sang hai bên, lật lót túi sau ra ngoài và may điều miệng túi bên ngoài 0,7cm (hình 2.8)



*Hình 2.8: May điều miệng túi*

❖ **Bước 7: May lót túi sau vào thân quần.**

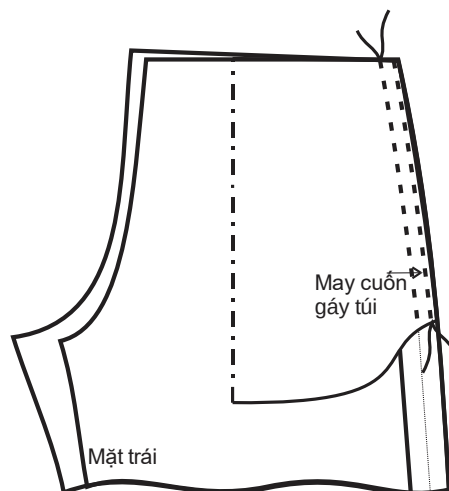
- Xếp cho lót túi sau nằm êm trên thân quần, mặt trái thân sau ngửa lên trên. May lót túi sau vào thân quần, đường may cách đường ráp sườn 0,1cm (lót túi sau dư ra 1cm để cuốn vô sườn) (hình 2.9).



Hình 2.9: May lót túi sau vào thân

❖ **Bước 8: May cuốn gáy túi.**

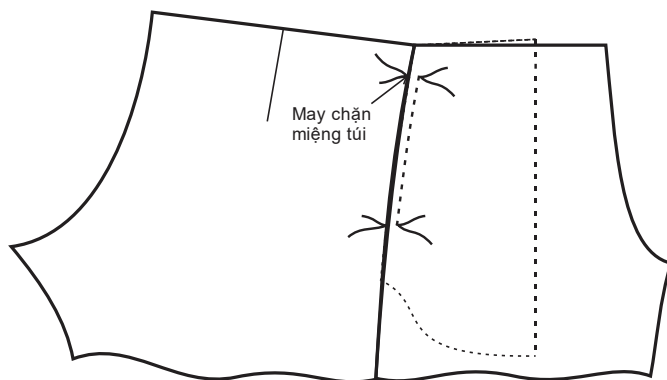
- Gấp 1cm mép vải đã chừa lại ở lót túi sau vào bên trong, sao cho đường gấp che kín mép vải ở sườn thân sau và may cuốn gáy 0,5cm (hình 2.10)



Hình 2.10: May cuốn gáy túi

❖ **Bước 9: May chặn miệng túi (hình 2.11).**

- Lật thân trước và thân sau ra hai bên, lót túi nằm về phía thân trước, vuốt cho miệng túi êm phẳng. May chặn hai đầu miệng túi, đường may chặn nghiêng về phía lai 0,1cm; chồm qua thân sau 0,1cm. Rút đầu chỉ qua mặt trái rồi cắt chỉ.



Hình 2.11: May chặn miệng túi

Lưu ý: có thể chặn miệng túi bằng cách đính bọ hai đầu miệng túi

❖ **Bước 10: Hoàn thiện sản phẩm**

- Kiểm tra hình dáng, kích thước, đường may theo yêu cầu kỹ thuật, cắt sạch các đầu chỉ thừa.
- Ủi phẳng.

## 5. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

| Sai hỏng                                     | Nguyên nhân                                                                            | Biện pháp phòng ngừa                                                                     |
|----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
| Thông số kích thước không đúng.              | - Khi cắt không đúng thông số.<br>- May không đúng đường thành phẩm.                   | - Kiểm tra thông số kích thước trước khi cắt.<br>- May theo đường thành phẩm.            |
| Miệng túi hai bên không đối xứng.            | Không sang dấu trước khi may, sang dấu không chính xác, may không theo đường sang dấu. | - Sang dấu vị trí miệng túi chính xác, may định hình miệng túi phải đúng đường sang dấu. |
| Miệng túi không đều, không ôm khít vào thân. | Điều miệng túi không đều, miệng túi vị vắn, bị giãn trong khi điều.                    | Điều miệng túi đều, giữ êm các lớp vải, không kéo giãn khi điều miệng túi.               |
| Lót túi và đáy túi không êm phẳng.           | Không vượt lót túi nằm êm khi chận miệng túi.                                          | Giữ êm các lớp vải khi may, vượt cho lót túi và đáy túi êm phẳng trước khi may.          |
| Đường điều miệng túi bị vắn xoắn.            | Khi may lớp dưới của vải bị chạy.                                                      | Giữ 2 lớp vải nằm êm khi may.                                                            |

### A. Câu hỏi

Câu 1: Trình bày quy cách may, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may túi dọc rãnh?

Câu 2: Nêu những sai hỏng thường gặp khi may kiểu túi dọc rãnh?

### B. Bài tập thực hành

#### ❖ Nội dung bài tập thực hành:

- May hoàn chỉnh một túi cơi chìm theo kích thước sau: dài miệng túi 13cm, dài lót túi 28cm, rộng lót túi 14cm.

#### ❖ Yêu cầu kỹ thuật/ mô tả công việc

| Stt | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | <b>Chuẩn bị:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>❖ Dụng cụ: Thước, phấn may, kéo cắt vải, bàn là, mẫu đậu (thân túi)</li> <li>❖ Thiết bị: Máy may, máy vắt sổ.</li> <li>❖ Vật liệu: Các chi tiết bán thành phẩm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thân trước x 1ct.</li> <li>- Thân sau x 1ct.</li> </ul> </li> </ul> |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đắp túi trước x 1ct.</li> <li>- Đắp túi sau x 1ct.</li> <li>- Lót túi x 1ct.</li> </ul>                                                                                                                                                                                               |
| 2 | <b>Nguồn lực liên quan:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình may túi dọc rẽ.</li> <li>- Sản phẩm mẫu.</li> </ul>                                                                                                                                                                                             |
| 3 | <b>Biện pháp an toàn :</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên mặc đồng phục hoặc quần áo bảo hộ lao động theo quy định.</li> <li>- Bố trí chỗ thực hành đủ ánh sáng, thông thoáng, sạch sẽ.</li> <li>- Sắp xếp dụng cụ ngăn nắp, thuận tiện khi thao tác.</li> <li>- Tư thế ngồi làm việc thoải mái.</li> </ul> |

❖ Quy trình may

| TT     | Nội dung các bước                          | Chỉ dẫn công nghệ                                                                                                                                                                                                                                             | Yêu cầu kỹ thuật                                                                                                        | Dụng cụ, trang thiết bị              |
|--------|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|
| Bước 1 | Vắt sổ chi tiết và lấy dấu miệng túi.      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vắt sổ đều thân quần, đắp túi trừ phần lưng.</li> <li>- Miệng túi cách đường tra lưng 3-&gt;4cm, dài 13 - &gt; 16cm.</li> </ul>                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường vắt sổ sát mép vải.</li> <li>- Lấy dấu đúng thông số, vị trí.</li> </ul> | Máy vắt sổ, bàn là, phấn, thước cây. |
| Bước 2 | May đắp túi trước, đắp túi sau vào lót túi | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt lót túi nằm dưới, đắp lên trên, hai mặt trái úp vào nhau. Lưng đắp túi và lót túi trùng nhau, sườn trùng nhau (đối với đắp túi sau, sườn đắp cách sườn lót 1cm). May cạnh trong đắp túi từ lưng xuống</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.</li> </ul>                                | Máy may, kéo cắt chỉ.                |
| Bước 3 | May lộn lót túi + Điều lót túi.            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gấp đôi lót túi theo dấu bấm, mặt có đắp quay ra ngoài, may 1 đường đáy túi 0,5cm đến cách sườn 2,5cm thì lại mũi chỉ.</li> <li>- Gọt và lộn lót túi.</li> </ul>                                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gấp đúng vị trí và may đúng đường thành phẩm.</li> </ul>                       | Máy may, kéo cắt chỉ                 |

|        |                                                |                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                  |                               |
|--------|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------|
|        |                                                | - Điều lót túi 0,5cm đến cách sườn 2,5cm thì lại mũi chỉ.                                                                                                                                                                                          |                                                  |                               |
| Bước 4 | Ráp sườn ngoài + Khóa hai đầu miệng túi.       | - May sườn ngoài theo đường thành phẩm. Lại mũi chỉ 2 đầu miệng túi và 2 đầu đường may.<br>- Ủi rẽ đường sườn.                                                                                                                                     | - Đường may đúng đường thành phẩm và thẳng, đều. | Máy may, kéo cắt chỉ, bàn là. |
| Bước 5 | May lót túi trước vào thân trước + Mí đáp túi. | - May lót túi trước vào thân trước, đường may cách đường ráp sườn ngoài 0,1cm về phía bên ngoài mép vải.<br>- Lật lót túi trước + mép vải bên sườn thân trước sang một bên. Vuốt cho đáp túi, lót túi và sườn quần êm. Mí 0,1cm lên đáp túi trước. | - May đúng vị trí, đường may thẳng và đều 0,1cm. | Máy may, kéo cắt chỉ          |
| Bước 6 | May điều miệng túi.                            | - Lật thân quần sang mặt phải, thân sau + thân trước lật sang hai bên, lật lót túi sau ra ngoài và may điều miệng túi bên ngoài 0,7cm.                                                                                                             | - May đúng vị trí, đường may thẳng và đều 0,7cm. | Máy may, kéo cắt chỉ          |
| Bước 7 | May lót túi sau vào thân quần.                 | - Xếp cho lót túi sau nằm êm trên thân quần. May lót túi sau vào thân quần, đường may cách đường ráp sườn 0,1cm                                                                                                                                    | - May đúng vị trí, đường may thẳng và đều 0,1cm. | Máy may, kéo cắt chỉ.         |
| Bước 8 | May cuốn gáy túi.                              | - Gấp 1cm mép vải đã chừa lại ở lót túi sau vào bên trong, sao cho đường gấp che kín mép vải ở sườn thân sau và may                                                                                                                                | - May đúng vị trí, đường may thẳng và đều 0,5cm. | Máy may, kéo cắt chỉ.         |

|         |                     |                                                                                                                                                                                                      |                                                       |                        |
|---------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------|
|         |                     | cuốn gáy 0,5cm                                                                                                                                                                                       |                                                       |                        |
| Bước 9  | May chặn miệng túi. | - Lật thân trước và thân sau ra hai bên, lót túi nằm về phía thân trước, vuốt cho miệng túi êm phẳng. May chặn hai đầu miệng túi, đường may chặn nghiêng về phía lai 0,1cm; chôm qua thân sau 0,1cm. | - May đúng vị trí, đường may thẳng, đều, đẹp và chắc. | Máy may, kéo cắt chỉ.  |
| Bước 10 | Hoàn thiện sản phẩm | - Kiểm tra hình dáng, kích thước, đường may theo yêu cầu kỹ thuật, cắt sạch các đầu chỉ thừa.<br>- Ủi phẳng.                                                                                         | - Sản phẩm đúng hình dáng, kích thước, sạch chỉ.      | - Kéo cắt chỉ, bàn là. |

### **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

| <b>TT</b>    | <b>Tiêu chí đánh giá</b>                                               | <b>Cách thức và phương pháp đánh giá</b>                   | <b>Điểm tối đa</b> | <b>Kết quả thực hiện của người học</b> |
|--------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------|----------------------------------------|
| <b>I</b>     | <b>Kiến thức</b>                                                       |                                                            |                    |                                        |
| 1            | Nhận dạng được đặc điểm kiểu mẫu của sản phẩm.                         | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài học.                   | 3                  |                                        |
| 2            | Nhận dạng được chi tiết cần may.                                       | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài học.                   | 3                  |                                        |
| 3            | Quy trình thực hiện.                                                   | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài học.                   | 4                  |                                        |
| <b>Cộng:</b> |                                                                        |                                                            | <b>10 đ</b>        |                                        |
| <b>II</b>    | <b>Kỹ năng</b>                                                         |                                                            |                    |                                        |
| 1            | Chuẩn bị nơi làm việc khoa học, đạt yêu cầu so với nội dung thực hành. | Kiểm tra công tác chuẩn bị, đối chiếu với kế hoạch đã lập. | 1                  |                                        |

|            |                                                                   |                                                                              |      |  |
|------------|-------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|------|--|
| 2          | Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ, vật liệu để may.         | Kiểm tra công tác chuẩn bị, đối chiếu với kế hoạch đã lập.                   | 1    |  |
| 3          | Kiểm tra các chi tiết trước bán thành phẩm trước khi may.         | Quan sát các thao tác, đối chiếu với quy trình thực hiện.                    | 1    |  |
| 4          | Thực hiện đúng quy trình may và thao tác kỹ thuật may túi dọc rẽ. | Quan sát các thao tác, đối chiếu với quy trình thực hiện.                    | 3    |  |
| 5          | Chuẩn xác các thao tác may túi dọc rẽ.                            | Quan sát các thao tác, đối chiếu với quy trình thao tác.                     | 2    |  |
| 6          | Sản phẩm thực hành một túi dọc rẽ đúng và đẹp.                    | Kiểm tra đối chiếu với sản phẩm mẫu.                                         | 2    |  |
| Cộng:      |                                                                   |                                                                              | 10 đ |  |
| <b>III</b> | <b>Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm.</b>                      |                                                                              |      |  |
| 1          | Tác phong công nghiệp                                             |                                                                              | 5    |  |
| 1.1        | Đi học đầy đủ, đúng giờ                                           | Theo dõi việc thực hiện, đối chiếu với nội quy của trường.                   | 1    |  |
| 1.2        | Không vi phạm nội quy lớp học                                     |                                                                              | 1    |  |
| 1.3        | Bố trí hợp lý vị trí làm việc.                                    | Theo dõi quá trình làm việc, đối chiếu với tính chất, yêu cầu của công việc. | 1,5  |  |
| 1.4        | Tính cẩn thận, chuẩn xác và nghiêm túc trong làm việc.            | Quan sát việc thực hiện bài tập                                              | 1,5  |  |
| 2          | Đảm bảo thời gian thực hiện bài tập.                              | Theo dõi thời gian thực hiện bài tập, đối chiếu với thời gian quy định.      | 2    |  |
| 3          | Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.                  | Theo dõi việc thực hiện, đối chiếu với quy định về an toàn                   | 3    |  |
| 3.1        | Tuân thủ quy định về an toàn                                      |                                                                              | 1,5  |  |

|       |                                                       |                        |      |  |
|-------|-------------------------------------------------------|------------------------|------|--|
|       | khi may.                                              | và vệ sinh công nghiệp |      |  |
| 3.2   | Thực hiện bảo hộ lao động (quần áo bảo hộ, giày, mũ). |                        | 1    |  |
| 3.3   | Vệ sinh xưởng thực tập đúng quy định.                 |                        | 0,5  |  |
| Cộng: |                                                       |                        | 10 đ |  |

### KẾT QUẢ HỌC TẬP

| STT | Tiêu chí đánh giá                    | Kết quả thực hiện | Hệ số | Kết quả học tập (4=2x3) |
|-----|--------------------------------------|-------------------|-------|-------------------------|
|     | 1                                    | 2                 | 3     | 4                       |
| I   | Kiến thức.                           |                   | 0,3   |                         |
| II  | Kỹ năng.                             |                   | 0,6   |                         |
| III | Năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm. |                   | 0,1   |                         |

## **Bài 3**

## **MAY TÚI DỌC LẬT**

*Thời gian: 15 giờ (LT: 5 giờ, TH: 10 giờ)*

### **Giới thiệu:**

Trong sản phẩm quần âu, ngoài túi cơi chìm, túi dọc rẽ thì chúng ta còn thấy kiểu túi dọc lật cũng được sử dụng khá phổ biến, túi dọc lật giúp cho sản phẩm đẹp hơn đồng thời cũng được sử dụng rất tiện lợi cho người mặc. Bài học này sẽ giúp người học may được sản phẩm túi dọc lật đúng quy cách may và đúng yêu cầu kỹ thuật.

### **Mục tiêu:**

- Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may túi dọc lật;
- May được kiểu túi dọc lật đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân gây sai hỏng sản phẩm và biện pháp khắc phục;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn lao động.

### **Nội dung:**

#### **1. Đặc điểm**

- Túi dọc lật nằm ở đường dọc quần, miệng túi chéo góc so với đường may dọc quần.
- Là kiểu túi thường được áp dụng trên quần âu nam nữ, nằm chéo trên thân quần.

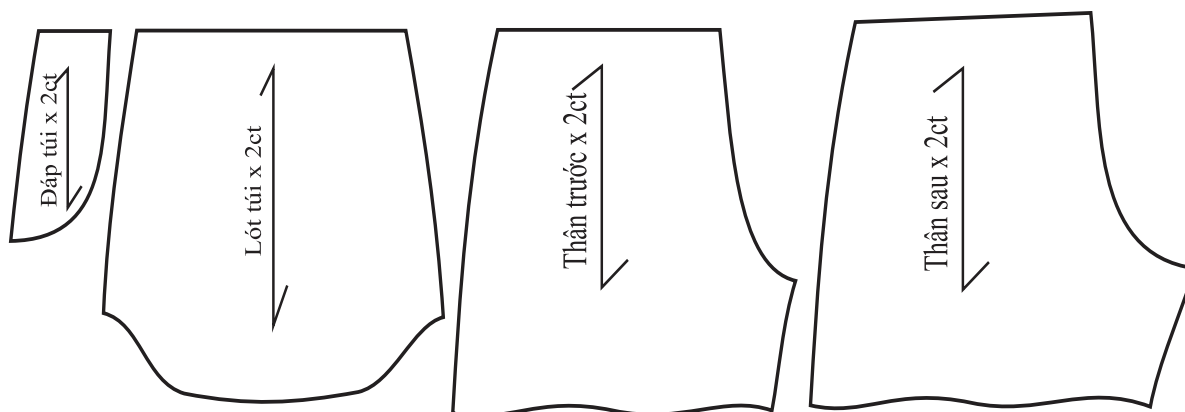


*Hình 3.1: Túi dọc lật*

#### **2. Cấu tạo**

- Thân trước x 2ct

- Thân sau x 2ct
- Đáp túi x 2ct
- Lót túi x 2ct



*Hình 3.2: Hình dáng các chi tiết của túi dọc lật*

### **3. Quy cách may – yêu cầu kỹ thuật**

#### **3.1. Quy cách may**

- Miệng túi cách sườn: 3 -> 4cm.
- Dài Miệng túi = 15 ÷ 16cm.
- May chặn miệng túi trên cách chân cạp 1 -> 3cm.
- May chặn miệng túi 0,7cm.
- May điều miệng túi 0,7cm.
- Mí đáp túi 0,1cm.
- Điều lót túi 0,5cm.
- Mật độ mũi may 4 ÷ 5 mũi/1cm.

#### **3.2. Yêu cầu kỹ thuật**

- Đảm bảo đúng vị trí và kích thước quy định.
- Túi hai bên cân đối, đối xứng nhau.
- Đáp túi, miệng túi che kín lót túi.
- Miệng túi êm phẳng, không vặn xoắn, không bai dãn, miệng túi ôm khít vào thân sản phẩm, không bị hở.
- Các đường may phải đều đẹp, đúng quy cách.
- Lót túi, đáp túi phải êm phẳng.
- Vệ sinh công nghiệp.

### **4. Phương pháp may**

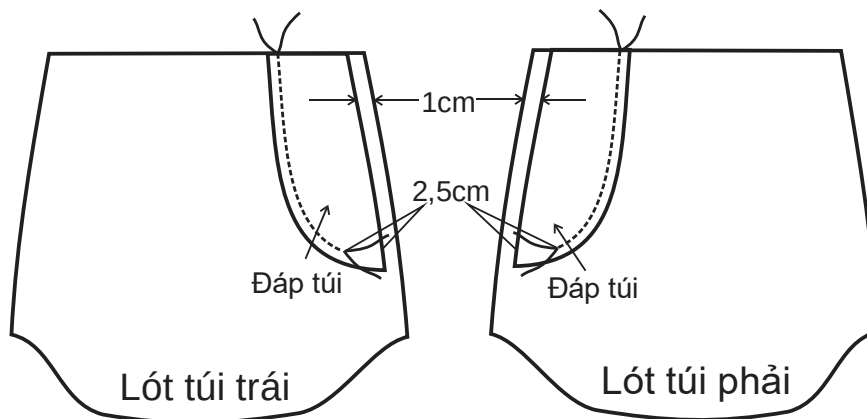
#### **❖ Bước 1: Vắt sổ chi tiết + lấy dấu miệng túi + ép keo.**

- Vắt sổ thân quần, đáp túi (cạnh trên lưng không vắt sổ).
- Sang dấu hình dáng miệng túi, đường sườn thân lên đáp túi và thân trước.

- Ép một miếng keo mỏng có bề rộng 2cm lên mặt trong miệng túi thân trước dọc theo đường miệng túi.

❖ **Bước 2: May đáp túi vào lót túi sau (hình 3.3).**

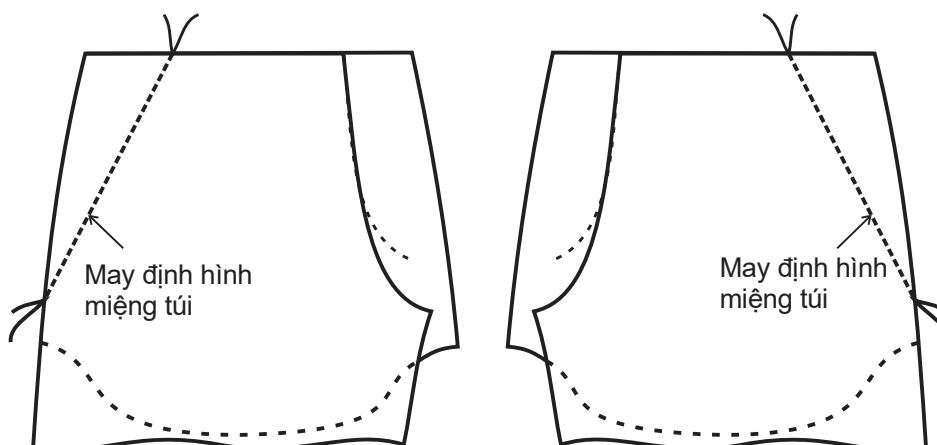
- Đặt đáp túi sau lên vị trí của đáp trên lót túi, hai mặt trái úp vào nhau (đáp túi nằm trên). Cạnh bên sườn của đáp túi thụt vào so với cạnh bên sườn lót túi 1cm.
- May cạnh trong của đáp túi vào lót túi, đường may sát mép cạnh trong của đường vắt sổ. May từ đầu lưng đến cách cạnh sườn 2,5cm thì lại mũi chỉ.
- Túi bên kia may đối xứng.



Hình 3.3: May đáp túi vào lót túi

❖ **Bước 3: May định hình lót túi lên miệng túi thân trước (hình 3.4).**

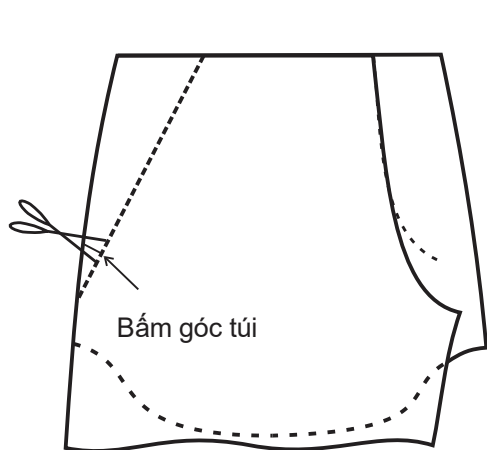
- Đặt lót túi nằm dưới, mặt có đáp túi úp xuống dưới. Đặt thân quần lên trên, mặt phải quay lên trên, sao cho mép vải bên sườn và mép lưng trùng nhau.
- May một đường theo đường miệng túi đã vẽ, khi may không kéo dẫn vải.
- Túi bên kia may đối xứng.



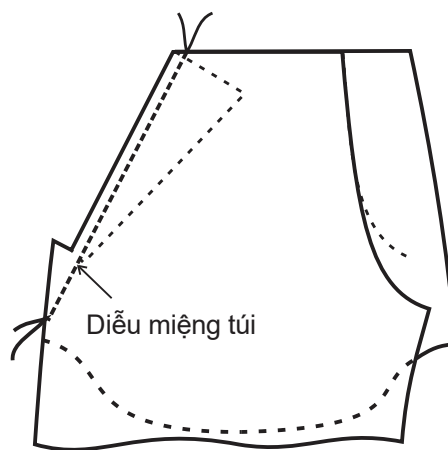
Hình 3.4: May định hình miệng túi

❖ **Bước 4: Bấm góc túi + điều miệng túi.**

- Dùng kéo bấm góc cạnh dưới miệng túi (sát đường sườn), bấm vuông góc với đường may định hình và cách đường may định hình 2 cạnh sợi chỉ (hình 3.5).
- Gấp mép vải bên trên miệng túi vào bên trong theo đường định hình miệng túi, sao cho đường may định hình miệng túi nằm cách mép gấp 0,1cm vào bên trong. May điều miệng túi 0,7cm (hình 3.6).



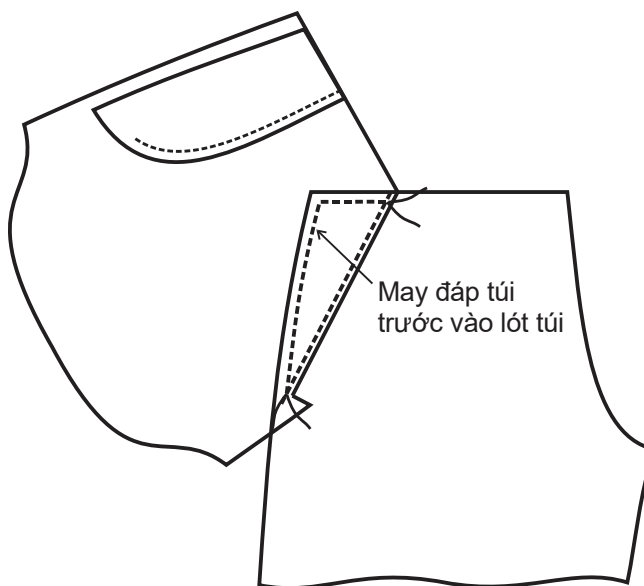
*Hình 3.5: Bấm góc túi*



*Hình 3.6: Điều miệng túi*

❖ **Bước 5: May đáp túi trước vào lót túi (hình 3.7).**

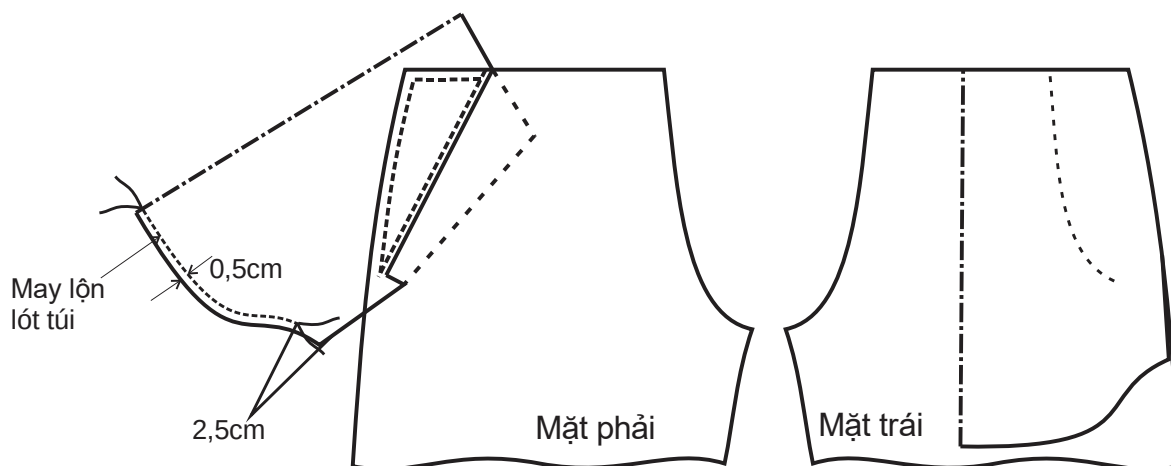
- Lật phần vải dư của thân trước (đáp túi trước) vào bên trong lót túi, vuốt cho đáp túi trước nằm êm lên lót túi và may đáp túi lên lót túi



*Hình 3.7: May đáp túi trước vào lót túi*

❖ **Bước 6: May lộn lót túi (hình 3.8).**

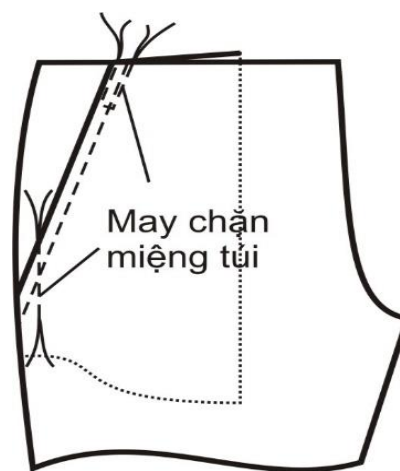
- Gấp đôi lót túi theo chiều dọc theo dấu bấm giữa, mặt có đáp túi quay ra ngoài, mép vải bên sườn túi sau lớn hơn sườn túi trước 1cm.
- May lộn lót túi, đường may cách mép 0,5cm và may đến cách cạnh bên sườn trước của lót túi 2,5cm thì dừng và lại mũi chỉ hai đầu.
- Gọt mép vải còn 0,4cm, lộn và đẩy đáy túi ra cho sát đường chỉ may.



Hình 3.8: May lộn lót túi

❖ **Bước 7: May chặn miệng túi (hình 3.9)**

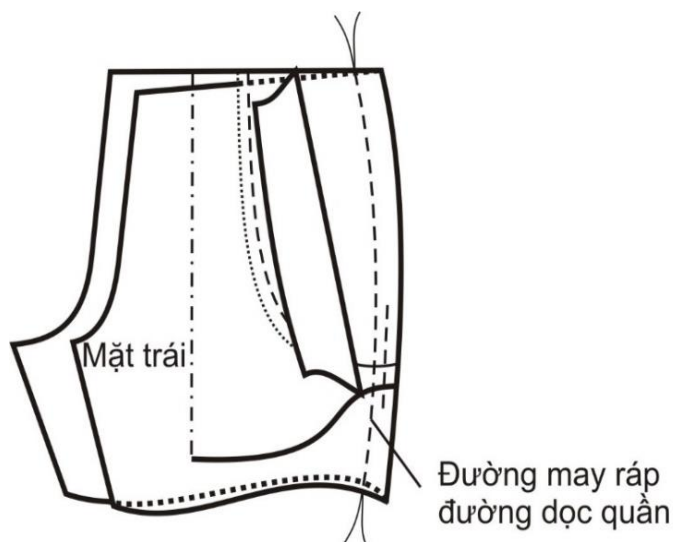
- Vuốt cho miệng túi và lót nằm êm, đặt miệng túi trên thân trùng với miệng túi trên đáy túi sau. Cắm kim may từ đầu lưng xuống 3cm theo đường diều miệng túi, quay ngang chặn miệng túi trên vuông góc đến cách mép miệng túi 0,1cm thì quay kim và may ngược lên đầu lưng.
- May chặn miệng túi dưới vô đáy túi theo đường sườn (không may đè lên lót túi sau, chỉ may lên đáy túi sau).



Hình 3.9: May chặn miệng túi

❖ **Bước 8: Ráp đường sườn ngoài (hình 3.10)**

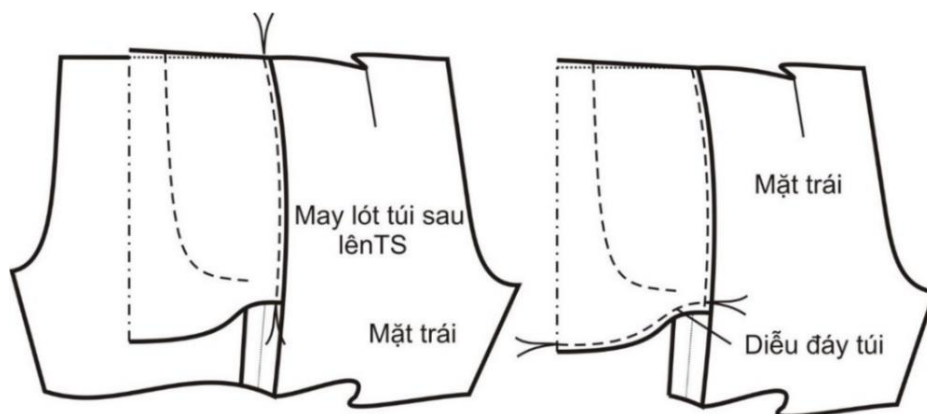
- Đặt thân sau nằm dưới, thân trước lên trên, hai mặt phải úp vào nhau, hai đường sườn trùng nhau. May đường sườn ngoài theo dấu phấn, lại mũi chỉ hai đầu (khi may lật lót túi sau ra để không dính lót túi sau vào đường ráp sườn).



Hình 3.10: Ráp sườn

❖ **Bước 9: May lót túi sau vào thân quần + điều lót túi (hình 3.11)**

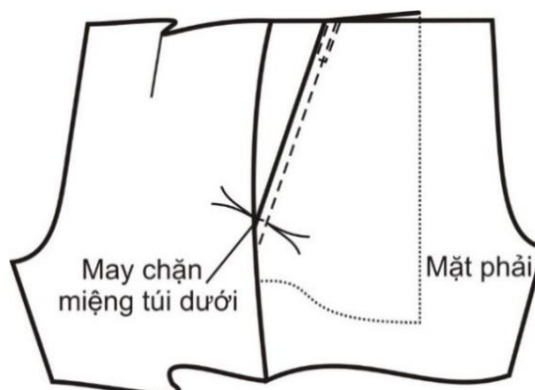
- Ủi rẽ đường sườn ngoài.
- Gấp 1cm mép vải đã chừa lại ở lót túi sau vào bên trong, sao cho đường gấp che mép vải ở sườn thân sau và may lót túi lên thân quần 0,1cm
- Vuốt cho lót túi nằm êm và điều xung quanh đáy túi, đường may cách mép vải 0,5cm.



Hình 3.11: May lót túi sau vào thân quần + điều lót túi

❖ **Bước 10: May chặn miệng túi dưới (hình 3.12)**

- Lật thân quần sang mặt phải, vuốt cho miệng túi nằm êm và may chặn miệng túi dưới (có thể chặn miệng túi dưới bằng cách đính bọ).



Hình 3.12: May chặn miệng túi dưới

❖ **Bước 11: Hoàn thiện sản phẩm**

- Kiểm tra hình dáng, kích thước, đường may theo yêu cầu kỹ thuật, cắt sạch các đầu chỉ thừa.
- Ủi phẳng.

**5. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa**

| TT | Các dạng sai | Nguyên nhân | Biện pháp phòng ngừa |
|----|--------------|-------------|----------------------|
|----|--------------|-------------|----------------------|

|   | <b>hỏng</b>                                                     |                                                                                        |                                                                                 |
|---|-----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|
| 1 | Vị trí, kích thước miệng túi sai.                               | Sang dấu không chính xác, may không theo đường sang dấu.                               | Sang dấu vị trí miệng túi chính xác, may đúng đường sang dấu.                   |
| 2 | Miệng túi hai bên không đối xứng.                               | Không sang dấu trước khi may, sang dấu không chính xác, may không theo đường sang dấu. | Phải sang dấu chính xác trước khi may, may đúng đường sang dấu                  |
| 3 | Miệng túi không đều, miệng túi không ôm khít vào thân sản phẩm. | Điều miệng túi không đều, miệng túi vị vắn, bị giãn trong khi điều.                    | Điều miệng túi đều, giữ êm các lớp vải, không kéo giãn khi điều miệng túi.      |
| 4 | Lót túi và đáy túi không êm phẳng.                              | May không đúng kỹ thuật. Không vuốt lót túi nằm êm khi chặn miệng túi.                 | Giữ êm các lớp vải khi may, vuốt cho lót túi và đáy túi êm phẳng trước khi may. |
| 5 | Đường điều miệng túi bị vắn xoắn.                               | Khi may lớp dưới của vải bị chạy.                                                      | Giữ 2 lớp vải nằm êm.                                                           |

### A. Câu hỏi

Câu 1: Trình bày quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may túi dọc lật?

Câu 2: Nêu những sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa khi may kiểu túi dọc lật?

Câu 3: Vì sao túi dọc lật may xong thường bị hở?

### B. Bài tập thực hành

#### ❖ Nội dung bài tập thực hành:

- May hoàn chỉnh một túi coi chìm theo kích thước sau: dài miệng túi 13cm, dài lót túi 28cm, rộng lót túi 14cm.

#### ❖ Yêu cầu kỹ thuật/ mô tả công việc

| Stt | Nội dung                                                                                                                                                                         |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | <b>Chuẩn bị:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>❖ Dụng cụ: Thước, phấn may, kéo cắt vải, bàn là, mẫu đậu (thân túi)</li> <li>❖ Thiết bị: Máy may, máy vắt sổ.</li> </ul> |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   | <p>❖ <b>Vật liệu:</b> Các chi tiết bán thành phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thân trước x 1ct.</li> <li>- Thân sau x 1ct.</li> <li>- Đáp túi x 1ct.</li> <li>- Lót túi x 1ct.</li> </ul>                                                                                                                           |
| 2 | <p><b>Nguồn lực liên quan:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình may túi dọc lật.</li> <li>- Sản phẩm mẫu.</li> </ul>                                                                                                                                                                                            |
| 3 | <p><b>Biện pháp an toàn :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên mặc đồng phục hoặc quần áo bảo hộ lao động theo quy định.</li> <li>- Bố trí chỗ thực hành đủ ánh sáng, thông thoáng, sạch sẽ.</li> <li>- Sắp xếp dụng cụ ngăn nắp, thuận tiện khi thao tác.</li> <li>- Tư thế ngồi làm việc thoải mái.</li> </ul> |

❖ **Quy trình may**

| TT     | Nội dung các bước                               | Chỉ dẫn công nghệ                                                                                                                                                                                                                                              | Yêu cầu kỹ thuật                                                                                                                           | Dụng cụ, trang thiết bị              |
|--------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|
| Bước 1 | Vắt sổ + lấy dấu miệng túi + ép keo miệng túi   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vắt sổ đều thân quần, đáp túi trừ phần lưng.</li> <li>- Miệng túi trên cách sườn 3 -&gt; 4cm, dài 13 -&gt; 16cm.</li> <li>- Keo 2cm x 18cm, ép vào mặt trái dọc theo đường miệng túi</li> </ul>                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vắt sổ sát mép vải.</li> <li>- Lấy dấu đúng thông số, vị trí.</li> <li>- Keo dính đều.</li> </ul> | Máy vắt sổ, bàn là, phấn, thước cây. |
| Bước 2 | May đáp túi sau vào lót túi                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt lót túi nằm dưới, đáp lên trên, hai mặt trái úp vào nhau. Lưng đáp túi và lót túi trùng nhau, sườn đáp cách sườn lót 1cm. May cạnh trong đáp túi từ lưng xuống đến cách mép vải 2,5cm thì lại mũi chỉ.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.</li> </ul>                                                   | Máy may, kéo cắt chỉ.                |
| Bước 3 | May định hình lót túi lên miệng túi thân trước. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt lót túi nằm dưới, mặt có đáp túi úp xuống dưới. Đặt thân quần lên trên, mặt phải quay lên trên, sao cho</li> </ul>                                                                                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.</li> </ul>                                                   | Máy may, kéo cắt chỉ                 |

|        |                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                    |                                    |
|--------|--------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
|        |                                | <p>mép vải bên sườn và mép lưng trùng nhau.</p> <p>- May một đường theo đường miệng túi đã vẽ, khi may không kéo dẫn vải.</p>                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                    |                                    |
| Bước 4 | Bắt + điều miệng túi.          | <p>- Dùng kéo bắt góc cạnh dưới miệng túi, bắt vuông góc với đường may định hình và cách đường may định hình 2 cạnh sợi chỉ.</p> <p>- Gấp mép vải bên trên miệng túi vào bên trong theo đường định hình miệng túi, sao cho đường may định hình miệng túi nằm cách mép gấp 0,1cm vào bên trong. Điều miệng túi 0,7cm.</p>                                                | <p>- Bắt góc túi đúng vị trí và vuông góc.</p> <p>- Đường may thẳng, đều và đúng vị trí</p>        | Máy may, kéo cắt chỉ.              |
| Bước 5 | May đấp túi trước lên lót túi. | <p>- Lật phần vải dư của thân trước (đấp túi trước) vào trong lót túi, vuốt cho đấp túi nằm êm và may đều cách mép 0,5cm.</p>                                                                                                                                                                                                                                           | <p>- May đúng vị trí, đường may thẳng và đều 0,5cm.</p>                                            | Máy may, kéo cắt chỉ               |
| Bước 6 | May lộn lót túi                | <p>- Gấp đôi lót túi theo chiều dọc theo dấu bắt giữa, mặt có đấp túi quay ra ngoài, mép vải bên sườn túi sau lớn hơn sườn túi trước 1cm.</p> <p>- May lộn lót túi, đường may cách mép 0,5cm và may đến cách cạnh bên sườn trước của lót túi 2,5cm thì dừng và lại mũi chỉ hai đầu.</p> <p>- Gọt sơ mép vải còn 0,4cm, lộn và đẩy đáy túi ra cho sát đường chỉ may.</p> | <p>- Gấp lót túi, may, gọt đáy lót túi đúng đường thành phẩm.</p> <p>Đường may thẳng, đều, đẹp</p> | Máy may, kéo cắt chỉ, kếp cắt vải. |

|            |                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                     |                        |
|------------|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
| Bước<br>7  | May chặn miệng túi.                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vuốt cho miệng túi và lót nằm êm, đặt miệng túi trên thân trùng với miệng túi trên đáy túi sau. May chặn miệng túi trên theo dấu đã lấy.</li> <li>- May chặn miệng túi dưới vô đáy túi theo đường sườn.</li> </ul>                                                             | - May đúng vị trí, đường may thẳng, đều và đúng thông số.                           | Máy may, kéo cắt chỉ.  |
| Bước<br>8  | Ráp đường sườn ngoài.                        | - Đặt thân sau nằm dưới, thân trước lên trên, hai mặt phải úp vào nhau, hai đường sườn trùng nhau. May đường sườn ngoài theo dấu.                                                                                                                                                                                       | - May đúng đường thành phẩm, đường may thẳng, đều.                                  | Máy may, kéo cắt chỉ.  |
| Bước<br>9  | May đáy túi sau vào thân quần + điều lót túi | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ủi rẽ đường sườn.</li> <li>- Gấp 1cm mép vải đã chừa lại ở lót túi sau vào bên trong, sao cho đường gấp che mép vải ở sườn thân sau và may lót túi lên thân quần 0,1cm</li> <li>- Vuốt cho lót túi nằm êm và điều xung quanh đáy túi, đường may cách mép vải 0,5cm.</li> </ul> | - May đúng vị trí, đường may thẳng, đều, đẹp và chắc. Đường điều lót túi đúng 0,5cm | Máy may, kéo cắt chỉ.  |
| Bước<br>10 | Chặn miệng túi dưới                          | - Lật thân quần sang mặt phải, vuốt cho miệng túi nằm êm và may chặn miệng túi dưới                                                                                                                                                                                                                                     | - Điều đúng vị trí, lót túi và đáy túi êm phẳng                                     | Máy may, kéo cắt chỉ.  |
| Bước<br>11 | Hoàn thiện sản phẩm                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hình dáng, kích thước, đường may theo yêu cầu kỹ thuật, cắt sạch các đầu chỉ thừa.</li> <li>- Ủi phẳng.</li> </ul>                                                                                                                                                    | - Sản phẩm đúng hình dáng, kích thước, sạch chỉ.                                    | - Kéo cắt chỉ, bàn là. |

## **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

| TT         | Tiêu chí đánh giá                                                      | Cách thức và phương pháp đánh giá                          | Điểm tối đa | Kết quả thực hiện của người học |
|------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------|---------------------------------|
| <b>I</b>   | <b>Kiến thức</b>                                                       |                                                            |             |                                 |
| 1          | Nhận dạng được đặc điểm kiểu mẫu của sản phẩm.                         | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài học.                   | 3           |                                 |
| 2          | Nhận dạng được chi tiết cần may.                                       | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài học.                   | 3           |                                 |
| 3          | Quy trình thực hiện.                                                   | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài học.                   | 4           |                                 |
| Cộng:      |                                                                        |                                                            | 10 đ        |                                 |
| <b>II</b>  | <b>Kỹ năng</b>                                                         |                                                            |             |                                 |
| 1          | Chuẩn bị nơi làm việc khoa học, đạt yêu cầu so với nội dung thực hành. | Kiểm tra công tác chuẩn bị, đối chiếu với kế hoạch đã lập. | 1           |                                 |
| 2          | Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ, vật liệu để may.              | Kiểm tra công tác chuẩn bị, đối chiếu với kế hoạch đã lập. | 1           |                                 |
| 3          | Kiểm tra các chi tiết trước bán thành phẩm trước khi may.              | Quan sát các thao tác, đối chiếu với quy trình thực hiện.  | 1           |                                 |
| 4          | Thực hiện đúng quy trình may và thao tác kỹ thuật may túi dọc lật      | Quan sát các thao tác, đối chiếu với quy trình thực hiện.  | 3           |                                 |
| 5          | Chuẩn xác các thao tác may túi dọc lật.                                | Quan sát các thao tác, đối chiếu với quy trình thao tác.   | 2           |                                 |
| 6          | Sản phẩm thực hành một túi dọc lật đúng và đẹp.                        | Kiểm tra đối chiếu với sản phẩm mẫu                        | 2           |                                 |
| Cộng:      |                                                                        |                                                            | 10 đ        |                                 |
| <b>III</b> | <b>Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm.</b>                           |                                                            |             |                                 |
| 1          | Tác phong công nghiệp                                                  |                                                            | 5           |                                 |

|       |                                                        |                                                                                   |      |  |
|-------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|------|--|
| 1.1   | Đi học đầy đủ, đúng giờ                                | Theo dõi việc thực hiện, đối chiếu với nội quy của trường.                        | 1    |  |
| 1.2   | Không vi phạm nội quy lớp học                          |                                                                                   | 1    |  |
| 1.3   | Bố trí hợp lý vị trí làm việc.                         | Theo dõi quá trình làm việc, đối chiếu với tính chất, yêu cầu của công việc.      | 1,5  |  |
| 1.4   | Tính cẩn thận, chuẩn xác và nghiêm túc trong làm việc. | Quan sát việc thực hiện bài tập                                                   | 1,5  |  |
| 2     | Đảm bảo thời gian thực hiện bài tập.                   | Theo dõi thời gian thực hiện bài tập, đối chiếu với thời gian quy định.           | 2    |  |
| 3     | Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.       | Theo dõi việc thực hiện, đối chiếu với quy định về an toàn và vệ sinh công nghiệp | 3    |  |
| 3.1   | Tuân thủ quy định về an toàn khi may.                  |                                                                                   | 1,5  |  |
| 3.2   | Thực hiện bảo hộ lao động (quần áo bảo hộ, giày, mũ).  |                                                                                   | 1    |  |
| 3.3   | Vệ sinh xưởng thực tập đúng quy định.                  |                                                                                   | 0,5  |  |
| Cộng: |                                                        |                                                                                   | 10 đ |  |

### KẾT QUẢ HỌC TẬP

| STT | Tiêu chí đánh giá                    | Kết quả thực hiện | Hệ số | Kết quả học tập (4=2x3) |
|-----|--------------------------------------|-------------------|-------|-------------------------|
|     | 1                                    | 2                 | 3     | 4                       |
| I   | Kiến thức.                           |                   | 0,3   |                         |
| II  | Kỹ năng.                             |                   | 0,6   |                         |
| III | Năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm. |                   | 0,1   |                         |

## **Bài 4**

# **MAY CỬA QUẦN CÀI CÚC**

Thời gian: 6 giờ (LT: 3 giờ, TH: 3 giờ)

### **Giới thiệu:**

Trước đây khi may vá còn đơn giản thì hầu như người ta may quần bằng lưng thun, về sau quần âu được sử dụng rộng rãi với kiểu dáng vừa ôm vào người, lưng quần êm phẳng vừa vào eo thì người ta lại may cửa quần cài cúc. Cửa quần cài cúc giúp cho sản phẩm mặc vào người vừa đẹp, lưng êm phẳng và đặc biệt là tạo tính thẩm mỹ cao cho sản phẩm. Bài học này sẽ giúp người học may được cửa quần cài cúc đúng quy cách may và đúng yêu cầu kỹ thuật.

### **Mục tiêu:**

- Trình bày được đặc điểm cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may cửa quần cài cúc;
- May được kiểu cửa quần cài cúc đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân gây sai hỏng sản phẩm và biện pháp khắc phục;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn lao động.

### **Nội dung :**

#### **1. Đặc điểm**

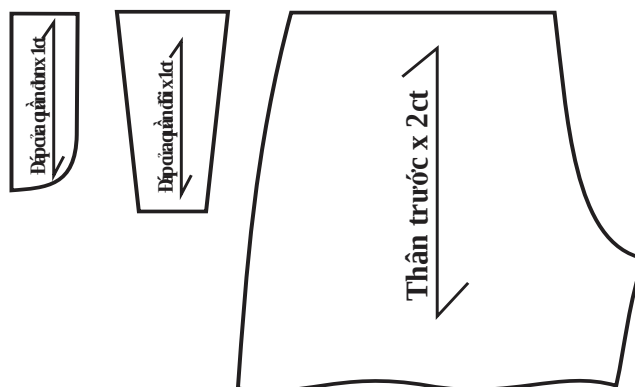
- Cúc nằm ở đường cửa quần thân trước, cúc có tác dụng giúp liên kết hai thân trước lại với nhau. Hoặc có thể may bên sườn quần, váy, giúp liên kết thân trước và thân sau, còn tạo tính thẩm mỹ cho sản phẩm.
- Sản phẩm áp dụng: quần âu, váy, quần jean...



Hình 4.1: Cửa quần cài cúc

## 2. Cấu tạo

- Thân trước x 2ct.
- Đáp cửa quần đơn x 1ct.
- Đáp cửa quần đôi x 1ct.



Hình 4.2: Hình dáng các chi tiết của cửa quần cài cúc

## 3. Quy cách may – yêu cầu kỹ thuật

### 3.1. Quy cách may

- Dài cửa quần: 13cm -> 16cm.
- Điều cửa quần 2,5cm x 13cm (13->16cm).
- Mí đáp cửa quần đơn 0,1cm vào bên trong.
- May thân quần vào đáp cửa quần đôi mí đều 0,1cm. Phía trên lưng chồm qua 0,7cm; xuống phía dưới còn 0,1cm.

### 3.2. Yêu cầu kỹ thuật.

- Cửa quần may đúng vị trí, kích thước.
- Đường điều cửa quần sau khi may xong phải đều, thẳng, không nhăn, không vắn, không nổi chỉ.
- Cửa quần che kín đáp cửa quần đôi.
- Các đường may đúng quy cách.
- Vệ sinh công nghiệp sạch sẽ.

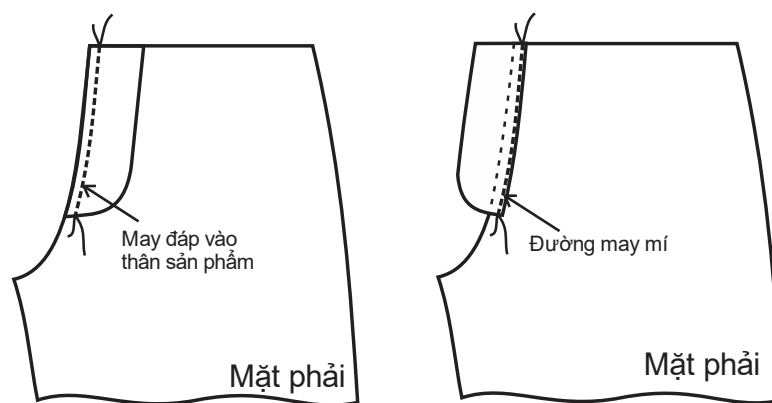
## 4. Phương pháp may

### ❖ Bước 1: Ủi gấp đôi đáp cửa quần đôi + vắt sổ chi tiết.

- Gấp đôi đáp cửa quần theo chiều dọc, mặt phải quay ra ngoài và ủi.
- Vắt sổ gấp đôi đáp cửa quần đôi, đáp cửa quần đơn, thân quần trừ phần lưng.

### ❖ Bước 2: May đáp cửa quần đơn vào thân bên trái + mí 0,1cm (hình 4.3).

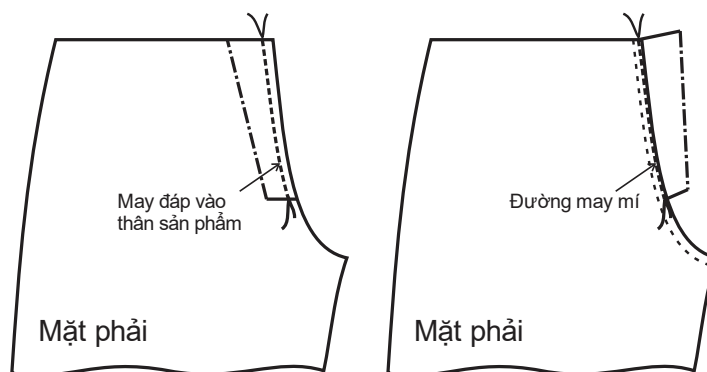
- Đặt thân sản phẩm nằm dưới, đáp cửa quần lên trên, hai mặt phải úp vào nhau, hai mép đáy trùng nhau, hai mép lưng trùng nhau.
- May đáp từ trên lưng xuống, cách đường may ra phía mép vải 0,1cm. Lại mũi chỉ phía dưới đường may.
- Lật mép vải thừa về phía đáp cửa quần và mí phía đáp 0,1cm. Lại mũi chỉ phía dưới đường may.
- Ủi gấp mép đáp vào trong và le vào trong 0,1cm.



Hình 4.3: May đắp cửa quần đơn vào thân bên trái + mí

❖ **Bước 3: May đắp cửa quần đôi vào thân bên phải + mí 0,1cm (hình 4.4).**

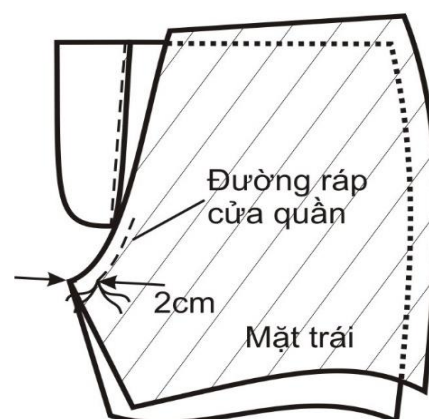
- Đặt thân phải quần nằm dưới mặt phải quay lên trên, đắp cửa quần đôi nằm trên sao cho mép vải phần lưng và phần cửa quần trùng nhau. May một đường từ trên xuống, đường may cách đường thành phẩm về phía mép vải ở phần lưng 0,7cm xuống dần còn cách 0,1cm. Lại mũi chỉ phần dưới đường may.
- Lật mép vải về phía thân quần và mí 0,1cm. Lại mũi chỉ phần dưới đường may.
- Ủ thẳng đường may.



Hình 4.4: May đắp cửa quần đôi vào thân bên phải + mí

❖ **Bước 4: Ráp 1 đoạn đáy quần (hình 4.5)**

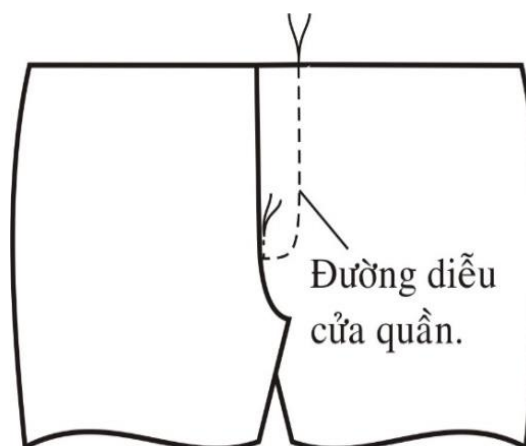
- Đo và lấy dấu thành phẩm cửa quần.
- Đặt thân phải ở dưới, thân trái lên trên, hai mặt phải úp vào nhau, hai mép đáy quần trùng nhau. Cầm kim cách đường dăng quần 2 ÷ 3cm và may theo đường phẩn thiết kế đến điểm chặn của cửa quần, dừng lại cầm kim xuống, quay ngược lại và may đường may thứ 2 trùng khít đường may thứ nhất.
- Ủ rẽ đường may.



Hình 4.5: May một đoạn đáy quần.

❖ **Bước 5: Điều cửa quần (hình 4.6)**

- Trải thân sản phẩm thẳng, gấp cạnh cửa quần đúng với đường thiết kế, vuốt cho cửa quần êm phẳng.
- Đặt rập thành phẩm cửa quần lên trên và điều từ trên xuống (đoạn trên xuống nhờ lật đáp cửa quần đôi ra ngoài, đến đoạn bo cua thì vuốt êm đáp cửa quần đôi về phía đáp cửa quần đơn). Lại mũi chỉ đoạn cuối đường điều.



**Hình 4.6: Điều cửa quần.**

❖ **Bước 6: Hoàn thiện sản phẩm**

- Kiểm tra hình dáng, kích thước, đường may theo yêu cầu kỹ thuật, cắt sạch các đầu chỉ thừa.
- Ủi phẳng.

**5. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa**

| Các dạng sai hỏng                           | Nguyên nhân                                                                                         | Biện pháp phòng ngừa                                                                     |
|---------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
| Cửa quần bị hở, cửa quần không êm.          | Khi may đáp cửa quần đơn vào thân bị bai dãn hoặc khi may cặp quần không lấy dấu hai bên bằng nhau. | Khi may đáp cửa quần đơn vào thân để êm vải; lấy dấu đều hai bên trước khi tra cặp quần. |
| Đường điều cửa quần không đều.              | Khi may không lấy dấu chính xác đường điều cửa quần hoặc không dùng rập điều cửa quần.              | Khi may lấy dấu chính xác đường điều cửa quần hoặc sử dụng rập điều cửa quần.            |
| Đáp dây kéo đôi bị gấp, bị nhăn.            | Khi điều cửa quần ở phần bo cua không lật đáp cửa quần đôi ra và vuốt êm.                           | Khi điều cửa quần phần trên lật đáp dây kéo ra, đến phần bo cua vuốt êm đáp dây kéo.     |
| Thân trái không che kín đường mí thân phải. | Không lấy dấu trước khi may hoặc may không đúng đường thành phẩm.                                   | Lấy dấu trước khi may và may theo đường đã lấy dấu.                                      |
| Các đường mí không thẳng, đều, bị sụp mí.   | Khi may mí không trải thẳng sản phẩm, may không canh đều chân vệt.                                  | Trải thẳng sản phẩm khi may, canh đều chân vệt và khi may kéo nhẹ phía sau               |

|  |  |           |
|--|--|-----------|
|  |  | chân vịt. |
|--|--|-----------|

### A. Câu hỏi

Câu 1: Trình bày quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may cửa quần cài cúc?

Câu 2: Nêu những sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa khi may cửa quần cài cúc?

### B. Bài tập thực hành

#### ❖ Nội dung bài tập thực hành:

- May hoàn chỉnh cửa quần cài cúc với thông số kích thước như sau: dài cửa quần 15cm; chiều cửa quần rộng 2,5cm.

#### ❖ Yêu cầu kỹ thuật/ mô tả công việc

| Stt | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | <b>Chuẩn bị:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>❖ Dụng cụ: Thước, phấn may, kéo cắt vải, bàn là, mẫu đệm (thân túi)</li> <li>❖ Thiết bị: Máy may, máy vắt sổ.</li> <li>❖ Vật liệu: Các chi tiết bán thành phẩm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thân trước x 2ct.</li> <li>- Đáp cửa quần đơn x 1ct.</li> <li>- Đáp cửa quần đôi x 1ct.</li> </ul> </li> </ul> |
| 2   | <b>Nguồn lực liên quan:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình may cửa quần cài cúc.</li> <li>- Sản phẩm mẫu.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                        |
| 3   | <b>Biện pháp an toàn :</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên mặc đồng phục hoặc quần áo bảo hộ lao động theo quy định.</li> <li>- Bố trí chỗ thực hành đủ ánh sáng, thông thoáng, sạch sẽ.</li> <li>- Sắp xếp dụng cụ ngăn nắp, thuận tiện khi thao tác.</li> <li>- Tư thế ngồi làm việc thoải mái.</li> </ul>                                                  |

#### ❖ Quy trình may

| TT | Nội dung các bước | Chỉ dẫn công nghệ | Yêu cầu kỹ thuật | Dụng cụ, trang |
|----|-------------------|-------------------|------------------|----------------|
|----|-------------------|-------------------|------------------|----------------|

|        |                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                | <b>thiết bị</b>                      |
|--------|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|
| Bước 1 | Ủi gấp đôi đáp cửa quần đôi + Vắt sỗ chi tiết      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gấp đôi đáp cửa quần đôi theo chiều dọc, mặt phải quay ra ngoài và ủi sao cho chét mép gấp.</li> <li>- Vắt sỗ đáp cửa quần đôi, thân sản phẩm trừ mép lưng, đáp cửa quần đơn chỉ vắt sỗ đường cong.</li> </ul>                                                                                                                                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ủi đúng vị trí và đường ủi êm, thẳng.</li> <li>- Đường vắt sỗ sát mép vải.</li> </ul> | Máy vắt sỗ, bàn là, phấn, thước cây. |
| Bước 2 | May đáp cửa quần đơn vào thân bên trái + Mí 0,1cm. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt thân sản phẩm nằm dưới, đáp cửa quần lên trên, hai mặt phải úp vào nhau, hai mép đáy trùng nhau, hai mép lưng trùng nhau.</li> <li>- May đáp từ trên lưng xuống, cách đường may ra phía mép vải 0,1cm.</li> <li>- Lật mép vải thừa về phía đáp cửa quần và mí phía đáp 0,1cm.</li> <li>- Gấp mép đáp vào trong và le vào trong 0,1cm và ủi êm, phẳng.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.</li> <li>- Ủi êm, phẳng</li> </ul>               | Máy may, kéo cắt chỉ, bàn là.        |
| Bước 3 | May đáp cửa quần đôi vào thân bên phải + Mí 0,1cm. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt thân phải quần nằm dưới mặt phải quay lên trên, đáp cửa quần đôi nằm trên sao cho mép vải phần lưng và phần cửa quần trùng nhau. May một đường từ trên xuống, đường may cách đường thành phẩm về phía mép vải ở phần lưng 0,7cm xuống dần còn cách</li> </ul>                                                                                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.</li> <li>- Ủi êm, phẳng</li> </ul>               | Máy may, kéo cắt chỉ, bàn là.        |

|        |                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                            |                               |
|--------|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
|        |                        | <p>0,1cm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lật mép vải về phía thân quần và mí 0,1cm.</li> <li>- Ủi thẳng đường may.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                            |                               |
| Bước 4 | Ráp một đoạn đáy quần. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đo và lấy dấu thành phẩm cửa quần.</li> <li>- Đặt thân phải ở dưới, thân trái lên trên, hai mặt phải úp vào nhau, hai mép đáy quần trùng nhau. Cầm kim cách đường dằng quần <math>2 \div 3</math>cm và may theo đường phân thiết kế đến điểm chặn của cửa quần, dừng lại cầm kim xuống, quay ngược lại và may đường may thứ 2 trùng khít đường may thứ nhất.</li> <li>- Ủi rẽ đường may.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.</li> <li>- Ủi êm, phẳng</li> </ul>           | Máy may, kéo cắt chỉ, bàn là. |
| Bước 5 | Điều cửa quần.         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt ráp thành phẩm cửa quần lên trên và điều từ trên xuống (đoạn trên xuống nhớ lật đáp cửa quần đôi ra ngoài, đến đoạn bo cua thì vuốt êm đáp cửa quần đôi về phía đáp cửa quần đơn). Lại mũi chỉ đoạn cuối đường điều.</li> </ul>                                                                                                                                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- May đúng vị trí, đường may thẳng, đều, đẹp, đoạn bo cua tròn đều.</li> </ul>      | Máy may, kéo cắt chỉ.         |
| Bước 6 | Hoàn thiện sản phẩm    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hình dáng, kích thước, đường may theo yêu cầu kỹ thuật, cắt sạch các đầu chỉ thừa.</li> <li>- Ủi phẳng.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản phẩm đúng hình dáng, kích thước, sạch chỉ.</li> <li>- Ủi phẳng đẹp</li> </ul> | - Kéo cắt chỉ, bàn là.        |

## ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

| TT         | Tiêu chí đánh giá                                                       | Cách thức và phương pháp đánh giá                          | Điểm tối đa | Kết quả thực hiện của người học |
|------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------|---------------------------------|
| <b>I</b>   | <b>Kiến thức</b>                                                        |                                                            |             |                                 |
| 1          | Nhận dạng được đặc điểm kiểu mẫu của sản phẩm.                          | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài học.                   | 3           |                                 |
| 2          | Nhận dạng được chi tiết cần may.                                        | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài học.                   | 3           |                                 |
| 3          | Quy trình thực hiện.                                                    | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài học.                   | 4           |                                 |
| Cộng:      |                                                                         |                                                            | 10 đ        |                                 |
| <b>II</b>  | <b>Kỹ năng</b>                                                          |                                                            |             |                                 |
| 1          | Chuẩn bị nơi làm việc khoa học, đạt yêu cầu so với nội dung thực hành.  | Kiểm tra công tác chuẩn bị, đối chiếu với kế hoạch đã lập. | 1           |                                 |
| 2          | Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ, vật liệu để may.               | Kiểm tra công tác chuẩn bị, đối chiếu với kế hoạch đã lập. | 1           |                                 |
| 3          | Kiểm tra các chi tiết trước bán thành phẩm trước khi may.               | Quan sát các thao tác, đối chiếu với quy trình thực hiện.  | 1           |                                 |
| 4          | Thực hiện đúng quy trình may và thao tác kỹ thuật may của quần cài cúc. | Quan sát các thao tác, đối chiếu với quy trình thực hiện.  | 3           |                                 |
| 5          | Chuẩn xác các thao tác may của quần cài cúc.                            | Quan sát các thao tác, đối chiếu với quy trình thao tác.   | 2           |                                 |
| 6          | Sản phẩm thực hành một cửa quần cài cúc đúng và đẹp.                    | Kiểm tra đối chiếu với sản phẩm mẫu.                       | 2           |                                 |
| Cộng:      |                                                                         |                                                            | 10 đ        |                                 |
| <b>III</b> | <b>Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm.</b>                            |                                                            |             |                                 |

|       |                                                        |                                                                                   |      |  |
|-------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|------|--|
| 1     | Tác phong công nghiệp                                  |                                                                                   | 5    |  |
| 1.1   | Đi học đầy đủ, đúng giờ                                | Theo dõi việc thực hiện, đối chiếu với nội quy của trường.                        | 1    |  |
| 1.2   | Không vi phạm nội quy lớp học                          |                                                                                   | 1    |  |
| 1.3   | Bố trí hợp lý vị trí làm việc.                         | Theo dõi quá trình làm việc, đối chiếu với tính chất, yêu cầu của công việc.      | 1,5  |  |
| 1.4   | Tính cẩn thận, chuẩn xác và nghiêm túc trong làm việc. | Quan sát việc thực hiện bài tập                                                   | 1,5  |  |
| 2     | Đảm bảo thời gian thực hiện bài tập.                   | Theo dõi thời gian thực hiện bài tập, đối chiếu với thời gian quy định.           | 2    |  |
| 3     | Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.       | Theo dõi việc thực hiện, đối chiếu với quy định về an toàn và vệ sinh công nghiệp | 3    |  |
| 3.1   | Tuân thủ quy định về an toàn khi may.                  |                                                                                   | 1,5  |  |
| 3.2   | Thực hiện bảo hộ lao động (quần áo bảo hộ, giày, mũ).  |                                                                                   | 1    |  |
| 3.3   | Vệ sinh xưởng thực tập đúng quy định.                  |                                                                                   | 0,5  |  |
| Cộng: |                                                        |                                                                                   | 10 đ |  |

### KẾT QUẢ HỌC TẬP

| STT | Tiêu chí đánh giá                    | Kết quả thực hiện | Hệ số | Kết quả học tập (4=2x3) |
|-----|--------------------------------------|-------------------|-------|-------------------------|
|     | 1                                    | 2                 | 3     | 4                       |
| I   | Kiến thức.                           |                   | 0,3   |                         |
| II  | Kỹ năng.                             |                   | 0,6   |                         |
| III | Năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm. |                   | 0,1   |                         |



## **Bài 5**

# **MAY CỬA QUẦN KHÓA KÉO**

*Thời gian: 15 giờ (LT: 4; TH: 9; KT: 2)*

### **Giới thiệu:**

Ngày nay quần âu được sử dụng rộng rãi trong cuộc sống, nhất là trong công sở. Để tạo sự tiện dụng trong quá trình sử dụng thì dây kéo khóa được thay thế nút ở phần cửa quần thân trước. Kỹ thuật may cửa quần dây kéo cũng không kém phần quan trọng, nó quyết định đến tính thẩm mỹ của sản phẩm. Bài học may cửa quần kéo khoá sẽ hướng dẫn cho người học kỹ thuật may như thế nào để cửa quần êm, phẳng, đúng quy cách may và đúng yêu cầu kỹ thuật.

### **Mục tiêu:**

- Trình bày được đặc điểm cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may cửa quần khóa kéo;
- May được kiểu cửa quần khóa kéo đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân gây sai hỏng sản phẩm và biện pháp khắc phục;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn lao động.

### **Nội dung:**

#### **1. Đặc điểm**

- Khóa kéo nằm ở đường cửa quần thân trước, khóa kéo có tác dụng giúp liên kết hai thân trước lại với nhau.
- Sản phẩm áp dụng: quần âu nam nữ, váy, quần jean...

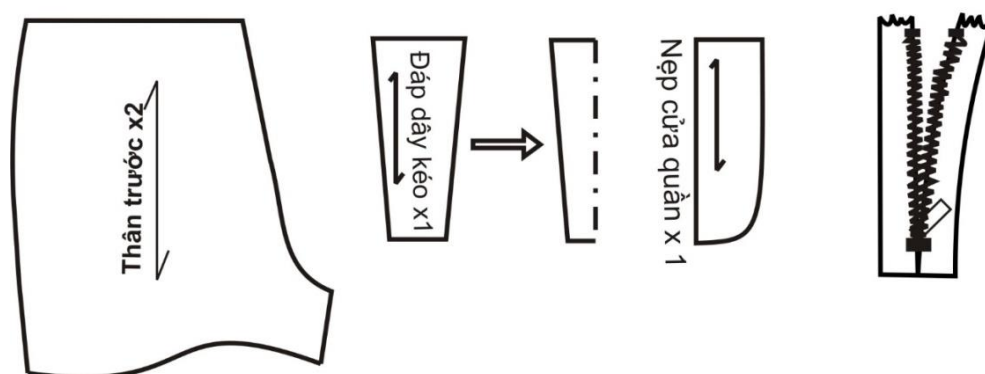


*Hình 5.1: Cửa quần khóa kéo*

#### **2. Cấu tạo**

- Thân trước x 2ct
- Đáp cửa quần đơn x 1ct.
- Đáp cửa quần đôi x 1ct.

- Dây kéo thường x 1ct.



Hình 5.2: Hình dáng các chi tiết của cửa quần khóa kéo

### 3. Quy cách may – yêu cầu kỹ thuật

#### 3.1. Quy cách may

- Dây kéo dài 14 -> 16cm.
- Điều cửa quần 2,5cm x 14cm (14->16cm).
- Mí đáp cửa quần đơn 0,1cm vào bên trong.
- May thân quần vào dây kéo và đáp cửa quần đôi 0,1cm. Phía trên lưng cách dây kéo 0,7cm; xuống phía dưới còn 0,3cm.

#### 3.2. Yêu cầu kỹ thuật

- Cửa quần may đúng vị trí, kích thước.
- Đường điều cửa quần sau khi may xong phải đều, thẳng, không nhăn, không vụn, không nổi chỉ.
- Dây kéo phải êm, phẳng, không dợn sóng.
- Cửa quần che kín dây kéo.
- Các đường may đúng quy cách.
- Vệ sinh công nghiệp sạch sẽ.

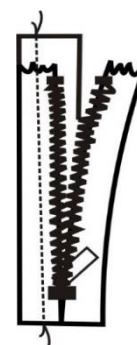
### 4. Phương pháp may

#### ❖ Bước 1: Ủi gấp đôi đáp cửa quần đôi + vắt sổ chi tiết.

- Gấp đôi đáp cửa quần theo chiều dọc, mặt phải quay ra ngoài và ủi.
- Vắt sổ đáp cửa quần đôi, thân quần trừ phần lưng; đáp cửa quần đơn chỉ vắt sổ đường cong.

#### ❖ Bước 2: Lược dây kéo vào đáp cửa quần đôi (hình 5.3).

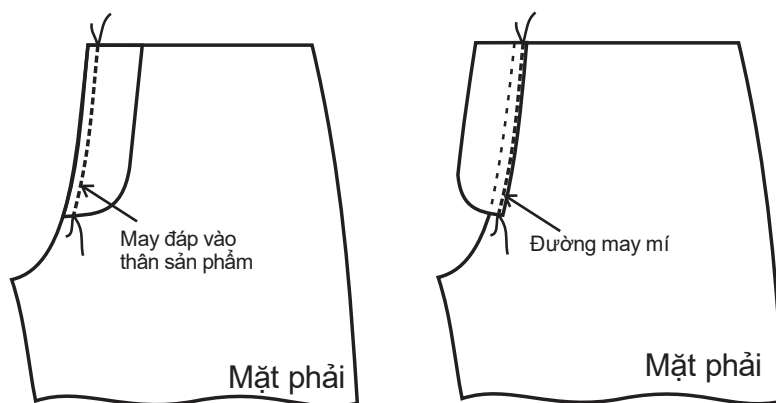
- Đặt đáp cửa quần đôi nằm dưới, mép vắt sổ nằm bên tay phải, cạnh to hướng về người may. Đặt dây kéo lên trên, mép bên phải dây kéo trùng với mép vắt sổ, mép dưới dây kéo trùng với mép cạnh nhỏ.
- May lược một đường từ dưới lên, cách mép răng cửa 0,5cm.



Hình 5.3: Lược dây kéo vào đáy cửa quần đôi

❖ **Bước 3: May đáy cửa quần đơn vào thân bên trái + mí 0,1cm (hình 5.4).**

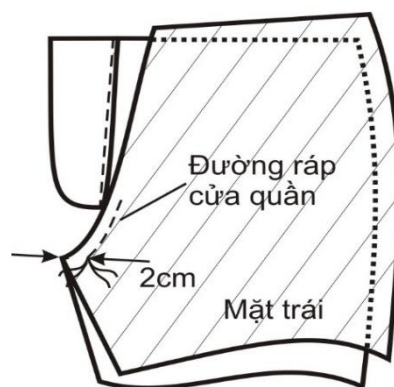
- Đặt thân sản phẩm nằm dưới, đáy cửa quần lên trên, hai mặt phải úp vào nhau, hai mép đáy trùng nhau, hai mép lưng trùng nhau.
- May đáy từ trên lưng xuống, cách đường may ra phía mép vải 0,1cm. Lại mũi chỉ phía dưới đường may.
- Lật mép vải thừa về phía đáy cửa quần và mí phía đáy 0,1cm. Lại mũi chỉ phía dưới đường may.
- Ủi gấp mép đáy vào trong và le vào trong 0,1cm.



Hình 5.4: May đáy cửa quần đơn vào thân bên trái + mí 0,1cm

❖ **Bước 4: Ráp 1 đoạn đáy quần (hình 5.5)**

- Đo và lấy dấu thành phẩm cửa quần.
- Đặt thân phải ở dưới, thân trái lên trên, hai mặt phải úp vào nhau, hai mép đáy quần trùng nhau. Cầm kim cách đường dằng quần  $2 \div 3$ cm và may theo đường phẩn thiết kế đến điểm chặn của cửa quần, dừng lại cầm kim xuống, quay ngược lại và may đường may thứ 2 trùng khít đường may thứ nhất.
- Ủi rẽ đường may.

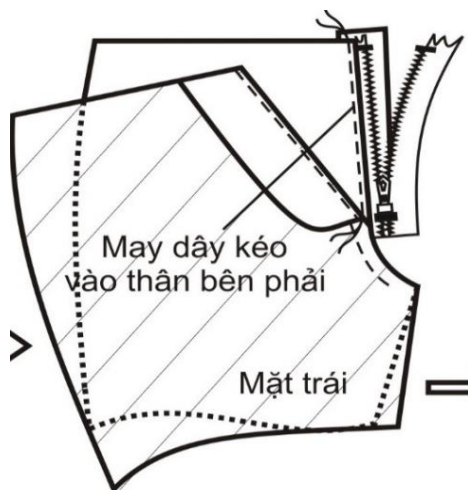


Hình 5.5: May một đoạn đáy quần.

❖ **Bước 5: Tra dây kéo vào thân quần bên phải (hình 5.6).**

- Gấp mép vải của thân trước phải về mặt trái, đường gấp cách mép thiết kế 0,7cm ở đầu lưng và cách 0,3cm ở cuối đường xẻ.

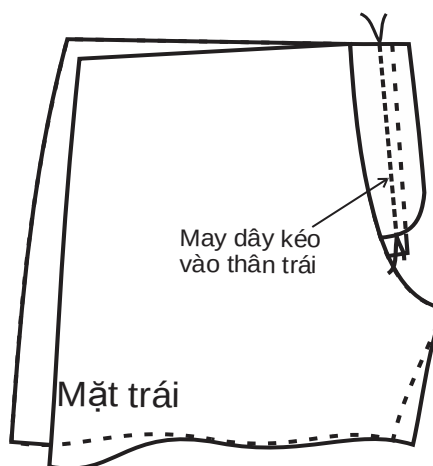
- Dây kéo đặt phía dưới và thân quần đặt phía trên sao cho mép vải gấp cách cạnh ngoài của răng dây kéo là 0,2cm. Tra dây kéo quần từ trên xuống, đường may cách mép vải 0,1cm. Khi may hơi kéo dây kéo. Lại mũi chỉ hai đầu đường may.



*Hình 5.6: Tra dây kéo vào thân quần bên phải*

**❖ Bước 6: Tra dây kéo vào thân quần bên trái (hình 5.7)**

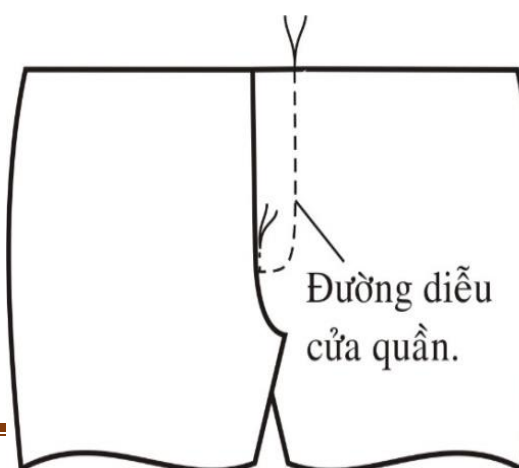
- Trải sản phẩm thẳng, mặt phải quay lên trên. Đặt cạnh của quần bên trái trùng với đường thành phẩm của quần bên phải. Tay phải giữ êm dây kéo và đáy cửa quần đơn, tay trái lật thân trái sản phẩm qua bên phải. Hai tay giữ êm dây kéo vào đáy.
- May 1 đường cách cạnh ngoài của răng dây kéo 0,5cm, may từ đầu dây kéo xuống đuôi dây kéo. Lại mũi chỉ hai đầu.



*Hình 5.7: May dây kéo vào thân bên trái*

**❖ Bước 7: Điều cửa quần (hình 5.8).**

- Trải thân sản phẩm thẳng, gấp cạnh cửa quần đúng với đường thiết kế, vuốt cho cửa quần êm phẳng.
- Đặt rập thành phẩm cửa quần lên trên và điều từ trên xuống (đoạn từ lưng xuống lật đáy cửa quần đôi ra ngoài,



đến đoạn bo của thì vuốt êm đáp cửa quần đôi về phía đáp cửa quần đơn). Lại mũi chỉ đoạn cuối đường điều.

*Hình 5.8: Điều cửa quần.*

❖ **Bước 8: Hoàn thiện sản phẩm**

- Kiểm tra hình dáng, kích thước, đường may theo yêu cầu kỹ thuật, cắt sạch các đầu chỉ thừa.
- Ủ phẳng.

**5. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa**

| <b>Các dạng sai hỏng</b>                        | <b>Nguyên nhân</b>                                                                     | <b>Biện pháp khắc phục, phòng ngừa</b>                                               |
|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| Dây kéo bị hở, cửa quần không êm.               | Không may đường lược đoạn cửa quần may dây kéo trước khi tra dây kéo vào thân.         | May đường lược đoạn cửa quần may dây kéo trước khi tra dây kéo vào thân.             |
| Đường điều cửa quần không đều.                  | Khi may không lấy dấu chính xác đường điều cửa quần hoặc không dung rập điều cửa quần. | Khi may lấy dấu chính xác đường điều cửa quần hoặc sử dụng rập điều cửa quần.        |
| Dây kéo không êm, gợn sóng.                     | Khi may không kéo nhẹ dây kéo -> vải bị bai giãn khi may dây kéo vào đáp dây kéo đôi.  | Khi may dây kéo vào đáp dây kéo thì kéo nhẹ dây kéo, không kéo dây kéo.              |
| Đáp dây kéo đôi bị gấp, bị nhăn.                | Khi điều cửa quần ở phần bo của không vuốt êm đáp dây kéo đôi.                         | Khi điều cửa quần phần trên lật đáp dây kéo ra, đến phần bo của vuốt êm đáp dây kéo. |
| Các đường mí không thẳng, không đều, bị sụp mí. | Khi may mí không trải thẳng sản phẩm, may không canh đều chân vệt.                     | Trải thẳng sản phẩm khi may, canh đều chân vệt và khi may kéo nhẹ phía sau chân vệt. |

**A. Câu hỏi**

Câu 1: Trình bày quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may cửa quần có khóa kéo?

Câu 2: Nêu những sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa khi may cửa quần có khóa kéo?

## B. Bài tập thực hành

### ❖ Nội dung bài tập thực hành

- May hoàn chỉnh cửa quần khóa kéo với thông số kích thước như sau: dài cửa quần 15cm; chiều cửa quần rộng 2,5cm.

### ❖ Yêu cầu kỹ thuật/ mô tả công việc

| Stt | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | <b>Chuẩn bị:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>❖ Dụng cụ: Thước, phấn may, kéo cắt vải, bàn là, mẫu đậu (thân túi)</li> <li>❖ Thiết bị: Máy may, máy vắt sổ.</li> <li>❖ Vật liệu: Các chi tiết bán thành phẩm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thân trước x 2ct.</li> <li>- Đáp cửa quần đơn x 1ct.</li> <li>- Đáp cửa quần đôi x 1ct.</li> <li>- Dây khóa kéo x 1ct.</li> </ul> </li> </ul> |
| 2   | <b>Nguồn lực liên quan:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình may cửa quần cài cúc.</li> <li>- Sản phẩm mẫu.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 3   | <b>Biện pháp an toàn :</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên mặc đồng phục hoặc quần áo bảo hộ lao động theo quy định.</li> <li>- Bố trí chỗ thực hành đủ ánh sáng, thông thoáng, sạch sẽ.</li> <li>- Sắp xếp dụng cụ ngăn nắp, thuận tiện khi thao tác.</li> <li>- Tư thế ngồi làm việc thoải mái.</li> </ul>                                                                                 |

### ❖ Quy trình may

| TT     | Nội dung các bước                              | Chỉ dẫn công nghệ                                                                                                                                                                                                         | Yêu cầu kỹ thuật                                                                                                               | Dụng cụ, trang thiết bị              |
|--------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|
| Bước 1 | Ủi gấp đôi đáp cửa quần đôi + Vắt sổ chi tiết. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gấp đôi đáp cửa quần đôi theo chiều dọc, mặt phải quay ra ngoài và ủi.</li> <li>- Vắt sổ đáp, thân sản phẩm trừ mép lưng; đáp cửa quần đơn trừ chỉ vắt sổ đường cong.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ủi đúng vị trí và đường ủi êm, thẳng.</li> <li>- Đường vắt sổ sát mép vải.</li> </ul> | Máy vắt sổ, bàn là, phấn, thước cây. |

|        |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                  |                               |
|--------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| Bước 2 | Lược dây kéo vào đáp cửa quần đôi.               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt đáp cửa quần đôi nằm dưới, dây kéo lên trên, mép bên phải dây kéo trùng với mép vát sổ, mép dưới dây kéo trùng với méo cạnh nhỏ.</li> <li>- May lược một đường từ dưới lên, cách mép răng cưa 0,5cm.</li> </ul>                                                                                                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.</li> </ul>                         | Máy may, kéo cắt chỉ.         |
| Bước 3 | May đáp cửa quần đơn vào thân bên trái Mí 0,1cm. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt thân sản phẩm nằm dưới, đáp cửa quần lên trên, hai mặt phải úp vào nhau. May đáp từ trên lưng xuống, cách đường may ra phía mép vải 0,1cm. Lại mũi chỉ.</li> <li>- Mí 0,1cm về phía đáp. Lại mũi chỉ phía dưới đường may.</li> <li>- Ủi gấp mép đáp vào trong và le vào trong 0,1cm.</li> </ul>                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.</li> <li>- Ủi êm, phẳng</li> </ul> | Máy may, kéo cắt chỉ, bàn là. |
| Bước 4 | Ráp một đoạn đáy quần.                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đo và lấy dấu thành phẩm cửa quần.</li> <li>- Đặt thân phải ở dưới, thân trái lên trên, hai mặt phải úp vào nhau, hai mép đáy quần trùng nhau. Cắm kim cách đường dăng quần <math>2 \div 3</math>cm và may theo đường thành phẩm đến điểm chặn của cửa quần, dừng lại cắm kim xuống, quay ngược lại và may đường may thứ 2 trùng khít đường may thứ nhất.</li> <li>- Ủi rẽ đường may.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.</li> <li>- Ủi êm, phẳng</li> </ul> | Máy may, kéo cắt chỉ, bàn là. |
| Bước 5 | Tra dây kéo vào thân bên                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gấp mép vải của thân trước phải về mặt trái,</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may thẳng, đều và</li> </ul>                                      | Máy may, kéo cắt              |

|        |                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                     |                       |
|--------|-------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------------|
|        | phải                          | <p>đường gấp cách mép thiết kế 0,7cm ở lưng và cách 0,3cm ở cuối đường xẻ.</p> <p>- Dây kéo đặt phía dưới và thân quần đặt phía trên, mép vải gấp cách cạnh ngoài của răng dây kéo 0,2cm. Tra dây kéo từ trên xuống, đường may cách mép vải 0,1cm. Khi may hơi kéo dây kéo. Lại mũi chỉ hai đầu đường may.</p>                                                                     | đúng vị trí.                                                        | chỉ.                  |
| Bước 6 | Tra dây kéo vào thân bên trái | <p>- Trái sản phẩm thẳng, mặt phải quay lên trên. Đặt cạnh cửa quần bên trái trùng với đường thành phẩm của quần bên phải. Tay phải giữ êm dây kéo và đáp cửa quần đơn, tay trái lật thân trái sản phẩm qua bên phải. Hai tay giữ êm dây kéo vào đáp.</p> <p>- May 1 đường cách cạnh ngoài của răng dây kéo 0,5cm, may từ đầu dây kéo xuống đuôi dây kéo. Lại mũi chỉ hai đầu.</p> | - Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.                              | Máy may, kéo cắt chỉ. |
| Bước 7 | Điều cửa quần.                | <p>- Đặt rập thành phẩm cửa quần lên trên và điều từ trên xuống (từ trên lưng xuống lật đáp cửa quần đôi ra ngoài, đến đoạn bo cua thì vuốt êm đáp cửa quần đôi về phía đáp cửa quần đơn). Lại mũi chỉ đoạn cuối đường điều.</p>                                                                                                                                                   | - May đúng vị trí, đường may thẳng, đều, đẹp, đoạn bo cua tròn đều. | Máy may, kéo cắt chỉ. |

|           |                     |                                                                                                                                                                     |                                                                                                    |                                                                          |
|-----------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|
| Bước<br>8 | Hoàn thiện sản phẩm | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hình dáng, kích thước, đường may theo yêu cầu kỹ thuật, cắt sạch các đầu chỉ thừa.</li> <li>- Ủ phẳng.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản phẩm đúng hình dáng, kích thước, sạch chỉ.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kéo cắt chỉ, bàn là.</li> </ul> |
|-----------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|

### ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

| TT        | Tiêu chí đánh giá                                                        | Cách thức và phương pháp đánh giá                          | Điểm tối đa | Kết quả thực hiện của người học |
|-----------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------|---------------------------------|
| <b>I</b>  | <b>Kiến thức</b>                                                         |                                                            |             |                                 |
| 1         | Nhận dạng được đặc điểm kiểu mẫu của sản phẩm.                           | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài học.                   | 3           |                                 |
| 2         | Nhận dạng được chi tiết cần may.                                         | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài học.                   | 3           |                                 |
| 3         | Quy trình thực hiện.                                                     | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài học.                   | 4           |                                 |
| Cộng:     |                                                                          |                                                            | 10 đ        |                                 |
| <b>II</b> | <b>Kỹ năng</b>                                                           |                                                            |             |                                 |
| 1         | Chuẩn bị nơi làm việc khoa học, đạt yêu cầu so với nội dung thực hành.   | Kiểm tra công tác chuẩn bị, đối chiếu với kế hoạch đã lập. | 1           |                                 |
| 2         | Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ, vật liệu để may.                | Kiểm tra công tác chuẩn bị, đối chiếu với kế hoạch đã lập. | 1           |                                 |
| 3         | Kiểm tra các chi tiết trước bán thành phẩm trước khi may.                | Quan sát các thao tác, đối chiếu với quy trình thực hiện.  | 1           |                                 |
| 4         | Thực hiện đúng quy trình may và thao tác kỹ thuật may cửa quần khóa kéo. | Quan sát các thao tác, đối chiếu với quy trình thực hiện.  | 3           |                                 |
| 5         | Chuẩn xác các thao tác may cửa quần khóa kéo.                            | Quan sát các thao tác, đối chiếu với                       | 2           |                                 |

|       |                                                        |                                                                                   |      |  |
|-------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|------|--|
|       |                                                        | quy trình thao tác.                                                               |      |  |
| 6     | Sản phẩm thực hành một cửa quần khóa kéo đúng và đẹp   | Kiểm tra đối chiếu với sản phẩm mẫu.                                              | 2    |  |
| Cộng: |                                                        |                                                                                   | 10 đ |  |
| III   | Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm.                  |                                                                                   |      |  |
| 1     | Tác phong công nghiệp                                  |                                                                                   | 5    |  |
| 1.1   | Đi học đầy đủ, đúng giờ                                | Theo dõi việc thực hiện, đối chiếu với nội quy của trường.                        | 1    |  |
| 1.2   | Không vi phạm nội quy lớp học                          |                                                                                   | 1    |  |
| 1.3   | Bố trí hợp lý vị trí làm việc.                         | Theo dõi quá trình làm việc, đối chiếu với tính chất, yêu cầu của công việc.      | 1,5  |  |
| 1.4   | Tính cẩn thận, chuẩn xác và nghiêm túc trong làm việc. | Quan sát việc thực hiện bài tập                                                   | 1,5  |  |
| 2     | Đảm bảo thời gian thực hiện bài tập.                   | Theo dõi thời gian thực hiện bài tập, đối chiếu với thời gian quy định.           | 2    |  |
| 3     | Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.       | Theo dõi việc thực hiện, đối chiếu với quy định về an toàn và vệ sinh công nghiệp | 3    |  |
| 3.1   | Tuân thủ quy định về an toàn khi may.                  |                                                                                   | 1,5  |  |
| 3.2   | Thực hiện bảo hộ lao động (quần áo bảo hộ, giày, mũ).  |                                                                                   | 1    |  |
| 3.3   | Vệ sinh xưởng thực tập đúng quy định.                  |                                                                                   | 0,5  |  |
| Cộng: |                                                        |                                                                                   | 10 đ |  |

### KẾT QUẢ HỌC TẬP

| STT | Tiêu chí đánh giá | Kết quả thực hiện | Hệ số | Kết quả học tập (4=2x3) |
|-----|-------------------|-------------------|-------|-------------------------|
|-----|-------------------|-------------------|-------|-------------------------|

|     | 1                                    | 2 | 3   | 4 |
|-----|--------------------------------------|---|-----|---|
| I   | Kiến thức.                           |   | 0,3 |   |
| II  | Kỹ năng.                             |   | 0,6 |   |
| III | Năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm. |   | 0,1 |   |

## **Bài 6**

## **MAY CẠP QUẦN**

Thời gian: 4 giờ (LT: 2; TH: 2)

### **Giới thiệu:**

- Để tạo dáng cho người mặc quần âu thì cạp quần là chi tiết không thể thiếu. Cạp quần giúp cho người mặc có dáng hơn cũng như tăng thêm thẩm mỹ cho sản phẩm. Bài học này giúp hướng dẫn cho người học phương pháp và kỹ thuật may cạp quần đúng quy cách và yêu cầu kỹ thuật.

### **Mục tiêu:**

- Trình bày được đặc điểm cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may cạp quần;
- May được kiểu cạp quần đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân gây sai hỏng sản phẩm và biện pháp khắc phục;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn lao động.

### **Nội dung:**

#### **1. Đặc điểm**

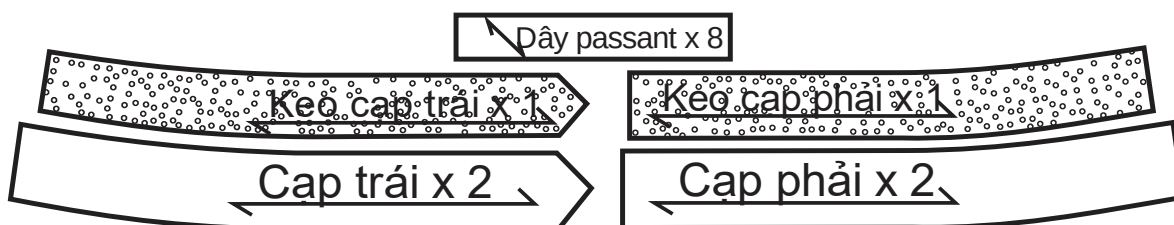
- Là cụm chi tiết cắt rời được may tại phần mép trên của thân quần, tương ứng với vòng bụng trên cơ thể, cạp có tác dụng tạo dáng cho sản phẩm, giữ chắc và ổn định hình dáng cho quần khi mặc và trang trí cho sản phẩm.



*Hình 6.1: Cạp quần*

## 2. Cấu tạo.

- Cạp ngoài x 2ct.
- Cạp trong x 2ct.
- Dây passant x 6ct dài 8cm (hoặc 1 dây liền).
- Keo cạp ngoài x 2ct.
- Thân quần đã may hoàn chỉnh khóa kéo, túi và sườn.



*Hình 6.2: Hình dáng các chi tiết của cạp quần*

## 3. Quy cách may – yêu cầu kỹ thuật

### 3.1. Quy cách may

- Hình dáng, vị trí cạp theo mẫu.
- Bản rộng cạp  $3 \div 4$ cm.
- Tra cạp vào thân quần  $0,7 \div 1$ cm.
- May mí cạp 0,1cm.
- May dây passant: D x R = 5 x 1cm, có 2 đường chỉ song song.
- May điều cạp 0,5cm.
- Mật độ mũi may  $4 \div 5$  mũi/1cm.

### 3.2. Yêu cầu kỹ thuật

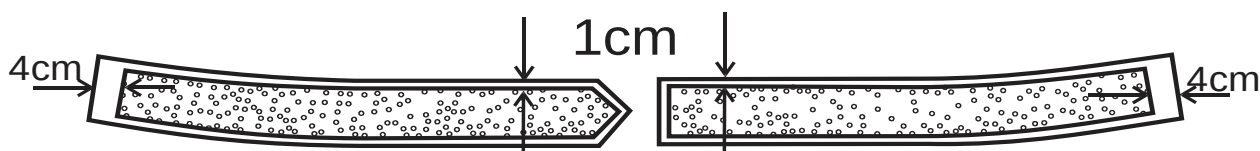
- Bản lưng to đều, đúng quy cách, đầu lưng vuông và sắc cạnh.
- Lưng quần êm, không nhăn, không vắn.
- Các đường may, mí, điều phải êm và thẳng.
- Chặn dây passant đúng vị trí, chắc chắn và thẳng.

## 4. Phương pháp may

### ❖ Bước 1: Ép keo cạp ngoài (hình 6.3)

- Ép keo lên mặt trái của cạp ngoài.

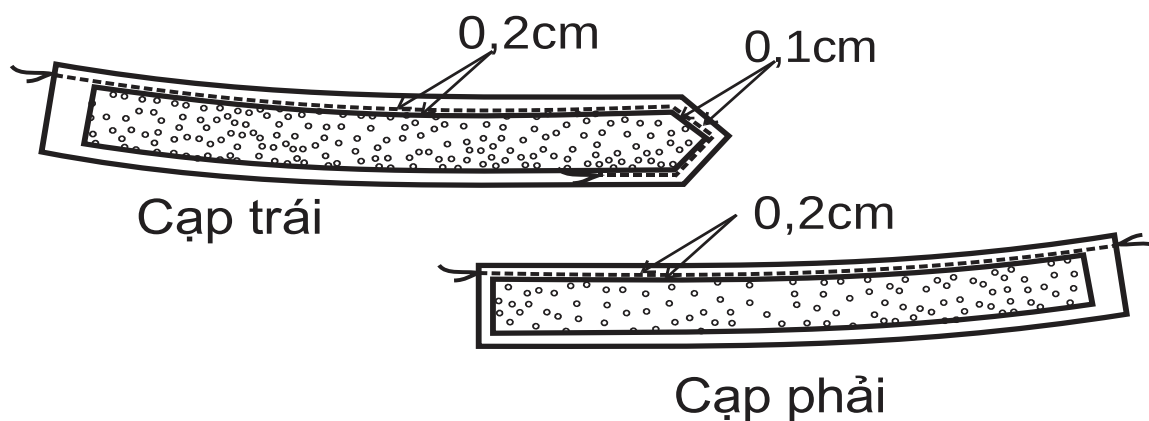
Lưu ý: phải cắt keo lưng hai bên cùng một lúc để tránh trường hợp cùng chiều.



*Hình 6.3: Ép keo cạp ngoài*

❖ **Bước 2: May nối cạp ngoài với cạp trong + gọt lộn đầu cạp trái (hình 6.4)**

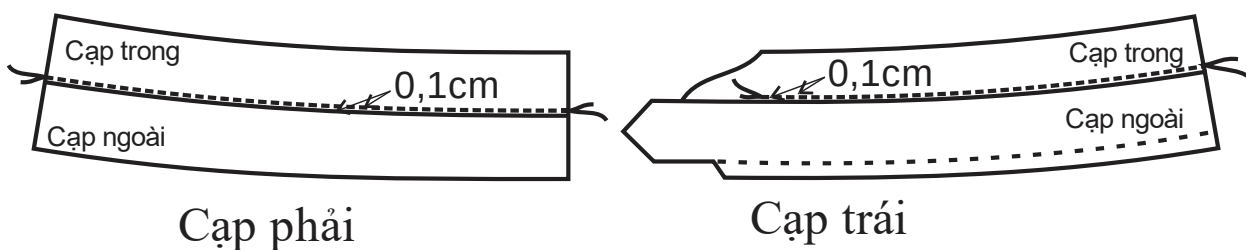
- Đặt cạp trong nằm dưới, cạp ngoài nằm trên (mặt keo nằm trên) hai mặt phải úp vào nhau.
- May nối cạp ngoài với cạp trong theo cạnh trên của cạp, đường may cách keo 0,2cm. Riêng đối với cạp trái, ở đoạn đầu cạp thì may cách keo 0,1cm (tại các góc vuông, góc nhọn thì đặt chỉ để lộn).
- Gọt lộn đầu cạp trái (nếu là đầu cạp tròn thì may cầm 1 đoạn cách đường may 0,1cm tại đoạn tròn, gọt còn 0,3cm; rút nhẹ chỉ cầm và lộn).



*Hình 6.4: May nối cạp ngoài với cạp trong + gọt lộn đầu cạp trái*

❖ **Bước 3: Mí cạnh trên của cạp (hình 6.5)**

- Lật cạp trong và cạp ngoài qua hai bên, mép vải thừa lật qua phía cạp trong, mặt phải của cạp quay lên trên.
- Mí 0,1cm lên cạp trong.

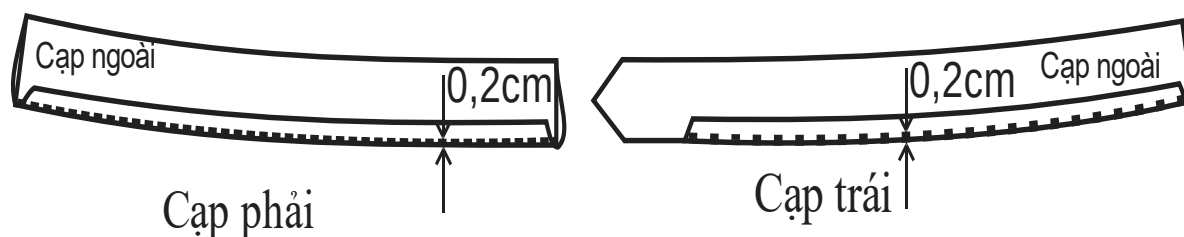


*Hình 6.5: Mí cạnh trên của cạp*

❖ **Bước 4: Ủi gấp cạnh dưới của cạp (hình 6.6).**

- Lật cạp trong xuống sao cho hai mặt trái của cạp trong và cạp ngoài úp vào nhau. Ủi cạnh trên của cạp quần cho êm phẳng.

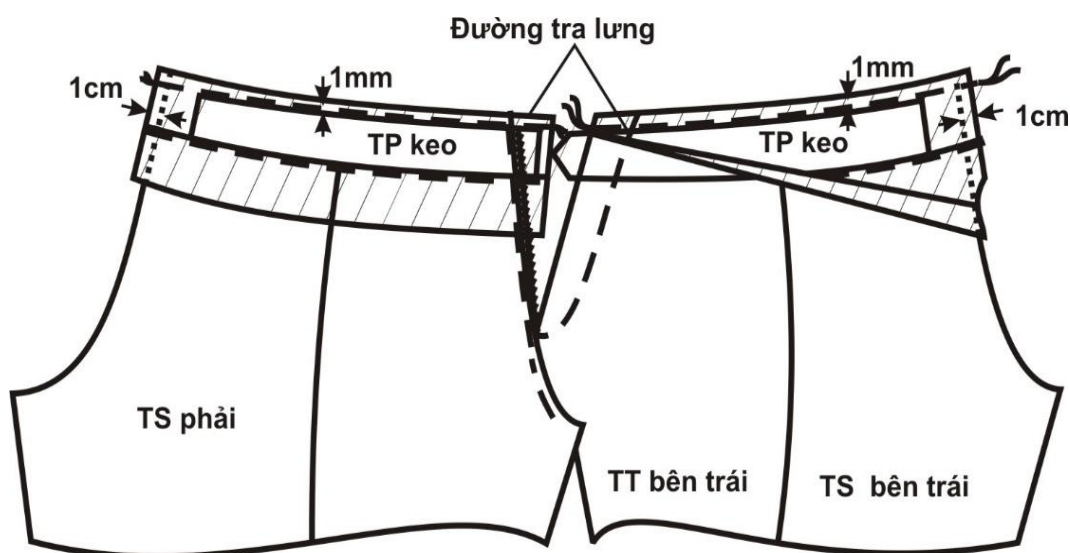
- Ủi gấp mép vải cạnh dưới của cạp ngoài ôm sát mép keo về phía trong. Tiếp tục ủi gấp mép vải cạnh dưới của cạp trong ôm sát cạp ngoài (đường gấp mép cạp trong sẽ lẹ ra 0,2cm so với cạp ngoài).



*Hình 6.6: Ủi gấp cạnh dưới của cạp*

❖ **Bước 5: Tra cạp quần vào thân (hình 6.7).**

- Lấy dấu và may lược dây passant lên thân quần theo vị trí đã lấy dấu.
- Kéo dây khóa kéo lên để lấy dấu hai điểm đầu lưng.
- Đặt thân nằm dưới và cạp nằm trên, mặt phải của cạp ngoài úp với mặt phải của thân. Hai mép vải trùng nhau, may cạnh dưới của cạp ngoài vào thân, đường may cách keo 0,1cm. Lại mũi chỉ hai đầu đường may.
- Cạp còn lại may tương tự.



*Hình 6.7: Tra cạp quần vào thân*

❖ **Bước 6: May đầu cạp bên phải.**

- Trải thân và cạp quần bên phải sang hai bên, mặt trái ngửa lên trên, mép vải lật sang bên cạp. Gấp cạp trong xuống sao cho mặt phải của cạp trong và cạp ngoài úp vào nhau. Mép vải của cạnh dưới cạp trong phủ qua đường tra cạp vào thân 0,1cm.

- May đầu cạp từ trên xuống, đường may thẳng góc với cạnh ngoài của đáy dây kéo và cách keo 0,1cm. Lại mũi chỉ hai đầu.
- Lộn đầu cạp ra mặt phải, sao cho đầu cạp vuông góc, êm và phẳng.

❖ **Bước 7: Mí cạp lưng + điều dây passant.**

- Gấp mép vải nằm giữa cạp trong và cạp ngoài, vuốt cạp trong cho êm, phẳng sao cho đường ủi cạnh dưới của cạp trong che phủ đường tra cạp vào thân 0,1cm. May lột khe đường tra cạp vào thân (hoặc điều 0,1cm).
- Gấp mép vải dư ở phía đáy sau vô trong mặt trái thân và may giữ mép vải ở hai đầu.
- May chặn cạnh dưới dây passant, đường may cách cạnh dưới cạp 1cm.
- Gấp dây passant lên trên cạp và điều theo dấu đã lấy.

❖ **Bước 8: Ráp đáy sau + ủi rẽ.**

- Xếp hai mép đáy sau trùng nhau, hai mặt phải úp vào nhau và may đáy sau (đường ráp đáy sau cách keo đầu cạp 0,1cm).
- Ủi thẳng đường may rồi ủi rẽ.

❖ **Bước 9: Hoàn thiện sản phẩm**

- Kiểm tra hình dáng, kích thước, đường may theo yêu cầu kỹ thuật, cắt sạch các đầu chỉ thừa.
- Ủi phẳng.

**5. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa**

| Các dạng sai hỏng            | Nguyên nhân                                                                                                      | Biện pháp phòng ngừa                                                                               |
|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Cạp bị vắn.                  | - Cắt sai canh vải lớp lưng trong.<br>- Khi điều cạnh dưới cạp không kéo nhẹ cạp trong                           | - Cắt đúng canh vải.<br>- Khi điều, hơi kéo nhẹ cạp trong.                                         |
| Đường mí cạp bị sụp.         | - Không kéo hết lớp cạp trong xuống khi điều.<br>- Mép vải ủi cạnh trong không che phủ đường may tra lưng 0,1cm. | - Kéo thẳng lớp lưng trong xuống khi mí lưng.<br>- Ủi cạnh trong che phủ đường may tra lưng 0,1cm. |
| Hai đầu cạp không bằng nhau. | - Không lấy dấu trên thân trước khi tra cạp hoặc may không đúng đường đã lấy dấu.                                | - Lấy dấu đường tra cạp trên thân trước khi tra lưng và may đúng dấu đã lấy.                       |
| Bản lưng không đều,          | - Khi cắt keo bản lưng, hoặc may không đều, không đúng đường                                                     | - Kiểm tra keo trước khi ủi và may nối cạp trong với                                               |

|                                            |                                                                |                                                                                                    |
|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| không thẳng.                               | thành phẩm.                                                    | cạp ngoài cách đều keo 0,2cm.                                                                      |
| Các đường may, đường diễu, mí không thẳng. | - Khi may không canh chân vịt, đường may không trái thẳng, êm. | - Khi may trái vải êm, phẳng và canh chân vịt đều hoặc sử dụng cỡ để diễu cho đường may thẳng đều. |

## A. Câu hỏi

Câu 1: Trình bày quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may cạp quần?

Câu 2: Nêu những sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa khi may cạp quần?

## B. Bài tập thực hành

### ❖ Nội dung bài tập thực hành:

- May hoàn chỉnh cạp quần với thông số kích thước như sau: rộng eo 65cm, cao 3cm.

### ❖ Yêu cầu kỹ thuật/ mô tả công việc

| Stt | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | <b>Chuẩn bị:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>❖ Dụng cụ: Thước, phấn may, kéo cắt vải, bàn là, mẫu đậu (thân túi)</li> <li>❖ Thiết bị: Máy may, máy vắt sổ.</li> <li>❖ Vật liệu: Các chi tiết bán thành phẩm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cạp ngoài x 2ct.</li> <li>- Cạp trong x 2ct.</li> <li>- Dây passant x 6ct dài 8cm (hoặc 1 dây liền).</li> <li>- Keo cạp ngoài x 2ct.</li> <li>- Thân quần đã may hoàn chỉnh khóa kéo, túi và sườn.</li> </ul> </li> </ul> |
| 2   | <b>Nguồn lực liên quan:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình may cửa quần cài cúc.</li> <li>- Sản phẩm mẫu.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 3   | <b>Biện pháp an toàn :</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên mặc đồng phục hoặc quần áo bảo hộ lao động theo quy định.</li> <li>- Bố trí chỗ thực hành đủ ánh sáng, thông thoáng, sạch sẽ.</li> <li>- Sắp xếp dụng cụ ngăn nắp, thuận tiện khi thao tác.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                        |

|  |                                   |
|--|-----------------------------------|
|  | - Tư thế ngồi làm việc thoải mái. |
|--|-----------------------------------|

❖ Quy trình may

| TT     | Nội dung các bước                                         | Chỉ dẫn công nghệ                                                                                                                                                                                                                                       | Yêu cầu kỹ thuật                                                             | Dụng cụ, trang thiết bị |
|--------|-----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|
| Bước 1 | Ép keo cặp ngoài                                          | - Ép keo lên mặt trái của cặp ngoài theo vị trí thiết kế                                                                                                                                                                                                | - Ủi keo đúng vị trí .                                                       | Bàn là                  |
| Bước 2 | May nối cặp trong với cặp ngoài.<br>Gọt lộn đầu cặp trái. | - Đặt cặp trong nằm dưới, cặp ngoài nằm trên hai mặt phải úp vào nhau.<br>- May nối cặp ngoài với cặp trong theo cạnh trên của cặp, đường may cách keo 0,2cm. Riêng đối với cặp trái, ở đoạn đầu cặp thì may cách keo 0,1cm.<br>- Gọt lộn đầu cặp trái. | - Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.                                       | Máy may, kéo cắt chỉ.   |
| Bước 3 | Mí cạnh trên của cặp.                                     | - Lật, mép vải thừa qua phía cặp trong và mí đều 0,1cm lên cặp trong.                                                                                                                                                                                   | - Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.                                       | Máy may, kéo cắt chỉ.   |
| Bước 4 | Ủi gấp cạnh dưới của cặp quần                             | - Lật cặp trong xuống sao cho hai mặt trái úp vào nhau. Ủi cạnh trên của cặp quần cho êm.<br>- Ủi gấp mép vải cạnh dưới của cặp ngoài ôm sát mép keo về phía trong.<br>- Ủi gấp mép vải cạnh dưới của cặp trong ôm sát cặp ngoài.                       | - Đường ủi thẳng, đều và đúng vị trí.<br>Ủi êm, phẳng.                       | Bàn là.                 |
| Bước 5 | Tra cặp quần vào thân.                                    | - Lấy dấu và may lược dây passant lên thân quần theo vị trí đã lấy dấu.<br>- Kéo dây khóa kéo lên để lấy dấu hai điểm đầu lưng.<br>- Đặt thân nằm dưới và cặp nằm                                                                                       | - Lấy dấu đúng vị trí và may đúng vị trí lấy dấu.<br>Đường may thẳng, đều và | Máy may, kéo cắt chỉ.   |

|        |                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                               |                       |
|--------|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------|
|        |                                  | trên, mặt phải của cạp ngoài úp với mặt phải của thân. Hai mép vải trùng nhau, may cạnh dưới của cạp ngoài vào thân, đường may cách keo 0,1cm.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | đúng vị trí.                                  |                       |
| Bước 6 | May đầu cạp quần bên phải        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trải thân và cạp quần bên phải sang hai bên, mặt trái ngửa lên trên, mép vải lật sang bên cạp. Gấp cạp trong xuống sao cho mặt phải của cạp trong và cạp ngoài úp vào nhau. Mép vải của cạnh dưới cạp trong phủ qua đường tra cạp vào thân 0,1cm.</li> <li>- May đầu cạp từ trên xuống, đường may thẳng góc với cạnh ngoài của đáy dây kéo và cách keo 0,1cm.</li> <li>- Lộn đầu cạp ra mặt phải.</li> </ul>                                                          | - Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.        | Máy may, kéo cắt chỉ. |
| Bước 7 | Mí cạp quần<br>Điều dây passant. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gấp mép vải nằm giữa cạp trong và cạp ngoài, vuốt cạp trong cho êm, phẳng sao cho đường ủi cạnh dưới của cạp trong che phủ đường tra cạp vào thân 0,1cm. May lọt khe đường tra cạp vào thân (hoặc điều 0,1cm).</li> <li>- Gấp mép vải dư ở phía đáy sau vô trong mặt trái thân và may giữ mép vải ở hai đầu.</li> <li>- May chặn cạnh dưới dây passant, đường may cách cạnh dưới cạp 1cm.</li> <li>- Gấp dây passant lên trên cạp và điều theo dấu đã lấy.</li> </ul> | - May đúng vị trí, đường may thẳng, đều, đẹp. | Máy may, kéo cắt chỉ. |
| Bước   | Ráp đáy                          | - Xếp hai mép đáy sau trùng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - May đúng                                    | Máy may,              |

|        |                     |                                                                                                                              |                                                          |                        |
|--------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------|
| 8      | sau.<br>Ủi rẽ.      | nhau, hai mặt phải úp vào nhau và may đáy sau (đường ráp đáy sau cách keo đầu cặp 0,1cm).<br>- Ủi thẳng đường may rồi ủi rẽ. | vị trí, đường may thẳng, đều, đẹp.                       | kéo cắt chỉ, bàn là.   |
| Bước 9 | Hoàn thiện sản phẩm | - Kiểm tra hình dáng, kích thước, đường may theo yêu cầu kỹ thuật, cắt sạch các đầu chỉ thừa.<br>- Ủi phẳng.                 | - Sản phẩm đúng hình dáng, kích thước.<br>- Ủi phẳng đẹp | - Kéo cắt chỉ, bàn là. |

### ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

| TT        | Tiêu chí đánh giá                                                      | Cách thức và phương pháp đánh giá                          | Điểm tối đa | Kết quả thực hiện của người học |
|-----------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------|---------------------------------|
| <b>I</b>  | <b>Kiến thức</b>                                                       |                                                            |             |                                 |
| 1         | Nhận dạng được đặc điểm kiểu mẫu của sản phẩm.                         | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài                        | 3           |                                 |
| 2         | Nhận dạng được chi tiết cần may.                                       | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài học.                   | 3           |                                 |
| 3         | Quy trình thực hiện.                                                   | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài học.                   | 4           |                                 |
| Cộng:     |                                                                        |                                                            | 10 đ        |                                 |
| <b>II</b> | <b>Kỹ năng</b>                                                         |                                                            |             |                                 |
| 1         | Chuẩn bị nơi làm việc khoa học, đạt yêu cầu so với nội dung thực hành. | Kiểm tra công tác chuẩn bị, đối chiếu với kế hoạch đã lập. | 1           |                                 |
| 2         | Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ, vật liệu để may.              | Kiểm tra công tác chuẩn bị, đối chiếu với kế hoạch đã lập. | 1           |                                 |

|            |                                                                 |                                                                                   |          |  |
|------------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|----------|--|
| 3          | Kiểm tra các chi tiết trước bán thành phẩm trước khi may.       | Quan sát các thao tác, đối chiếu với quy trình thực hiện.                         | 1        |  |
| 4          | Thực hiện đúng quy trình may và thao tác kỹ thuật may cặp quần. | Quan sát các thao tác, đối chiếu với quy trình thực hiện.                         | 3        |  |
| 5          | Chuẩn xác các thao tác may cặp quần.                            | Quan sát các thao tác, đối chiếu với quy trình thao tác.                          | 2        |  |
| 6          | Sản phẩm thực hành một cặp quần đúng và đẹp                     | Kiểm tra đối chiếu với sản phẩm mẫu.                                              | 2        |  |
| Cộng:      |                                                                 |                                                                                   | 10 đ     |  |
| <b>III</b> | <b>Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm.</b>                    |                                                                                   |          |  |
| 1          | Tác phong công nghiệp                                           | Theo dõi việc thực hiện, đối chiếu với nội quy của trường.                        | <b>5</b> |  |
| 1.1        | Đi học đầy đủ, đúng giờ                                         |                                                                                   | 1        |  |
| 1.2        | Không vi phạm nội quy lớp học                                   |                                                                                   | 1        |  |
| 1.3        | Bố trí hợp lý vị trí làm việc.                                  | Theo dõi quá trình làm việc, đối chiếu với tính chất, yêu cầu của công việc.      | 1,5      |  |
| 1.4        | Tính cẩn thận, chuẩn xác và nghiêm túc trong làm việc.          | Quan sát việc thực hiện bài tập                                                   | 1,5      |  |
| 2          | Đảm bảo thời gian thực hiện bài tập.                            | Theo dõi thời gian thực hiện bài tập, đối chiếu với thời gian quy định.           | <b>2</b> |  |
| 3          | Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.                | Theo dõi việc thực hiện, đối chiếu với quy định về an toàn và vệ sinh công nghiệp | <b>3</b> |  |
| 3.1        | Tuân thủ quy định về an toàn khi may.                           |                                                                                   | 1,5      |  |
| 3.2        | Thực hiện bảo hộ lao động                                       |                                                                                   | 1        |  |

|       |                                       |  |      |  |
|-------|---------------------------------------|--|------|--|
|       | (quần áo bảo hộ, giày, mũ).           |  |      |  |
| 3.3   | Vệ sinh xưởng thực tập đúng quy định. |  | 0,5  |  |
| Cộng: |                                       |  | 10 đ |  |

### KẾT QUẢ HỌC TẬP

| STT | Tiêu chí đánh giá                    | Kết quả thực hiện | Hệ số | Kết quả học tập (4=2x3) |
|-----|--------------------------------------|-------------------|-------|-------------------------|
|     | 1                                    | 2                 | 3     | 4                       |
| I   | Kiến thức.                           |                   | 0,3   |                         |
| II  | Kỹ năng.                             |                   | 0,6   |                         |
| III | Năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm. |                   | 0,1   |                         |

## **Bài 7**

# **MAY LAI QUẦN**

*Thời gian: 4 giờ (LT: 2; TH: 2)*

### **Giới thiệu:**

Đối với sản phẩm quần âu nam nữ, phần lai quần thường được vắt chữ V. Tuy nhiên chúng ta cũng có thể may lai quần để giúp trang trí hay giúp sản phẩm bền và chắc hơn. Bài học này giúp cho người học may lai quần đúng kỹ thuật, biết được các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và cách khắc phục.

### **Mục tiêu:**

- Trình bày được đặc điểm cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may lai quần;
- May được các kiểu lai quần đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân gây sai hỏng sản phẩm và biện pháp khắc phục;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn lao động.

### **Nội dung:**

#### **1. Đặc điểm**

- Lai quần vắt sổ, gấp vô trong và may một đường thẳng đều.
- Bên trong trùng với mép trong của đường vắt sổ.

#### **2. Cấu tạo**

- Thân quần sau khi đã may hoàn chỉnh túi, dây kéo, cạp, sườn ngoài và sườn trong.

#### **3. Quy cách may – yêu cầu kỹ thuật.**

##### **3.1. Quy cách may**

- Thành phẩm lai 2 -> 3cm.
- Đường may lai nằm trên cạnh trong của đường vắt sổ.
- Mật độ mũi may  $4 \div 5$  mũi/1cm.

##### **3.2. Yêu cầu kỹ thuật**

- Đường may lai thẳng, êm, không nhăn, không vặn, không sụp mí.
- Thành phẩm lai đúng thông số.
- Không được nổi chỉ trên đường may lai.
- Vệ sinh công nghiệp sạch sẽ.

#### **4. Phương pháp may**

- ❖ **Bước 1: Lấy dấu + ủi gấp lai quần.**

- Sau khi may hoàn chỉnh sản phẩm và ủi thẳng đường sườn trong, sườn ngoài. Đo lại dài quần hai bên bằng nhau và số đo chiều dài quần, dùng phấn lấy dấu điểm dài quần.
- Đo và vẽ đường thành phẩm lai.
- Gấp lai vào mặt trái sản phẩm và ủi êm.

❖ **Bước 2: May lai quần.**

- Đặt lai quần nằm dưới, mặt phải quay lên trên. Đặt rập thành phẩm lai lên trên sao cho mép rập trùng với mép lai.
- May một đường vòng quanh lai từ đường sườn trong và kết thúc tại điểm qua điểm bắt đầu 1cm rồi lại mũi chỉ.

❖ **Bước 3: Hoàn thiện sản phẩm**

- Kiểm tra hình dáng, kích thước, đường may theo yêu cầu kỹ thuật, cắt sạch các đầu chỉ thừa.
- Ủi phẳng.

**5. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa**

| Các dạng sai hỏng                    | Nguyên nhân                                                                                     | Biện pháp phòng ngừa                                                                |
|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| Lai bị vặn.                          | - Khi may lai không đặt êm hai lớp vải, không kéo nhẹ lớp dưới.<br>- Không dùng rập để may lai. | - Khi may lai, đặt êm hai lớp vải và kéo nhẹ lớp dưới.<br>- Sử dụng rập để may lai. |
| Đường may lai bị sụp.                | - Không lấy dấu trước khi may hoặc may không đúng đường đã lấy dấu.                             | - Lấy dấu, ủi hoặc lược lai trước khi may và may đúng đường đã lấy dấu.             |
| Đường may lai không đều, không thẳng | - Không lấy dấu trước khi may hoặc may không đúng đường đã lấy dấu.                             | - Lấy dấu, ủi hoặc lược lai trước khi may và may đúng đường đã lấy dấu.             |

**A. Câu hỏi**

Câu 1: Trình bày quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may lai quần?

Câu 2: Nêu những sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa khi may lai quần?

Câu 3: Vì sao quần may xong hai ống quần dài không bằng nhau?

**B. Bài tập thực hành**

❖ **Nội dung bài tập thực hành:**

- May hoàn chỉnh cặp quần với thành phẩm lai 3,5cm.

❖ **Yêu cầu kỹ thuật/ mô tả công việc**

| Stt | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | <b>Chuẩn bị:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>❖ Dụng cụ: Thước, phấn may, kéo cắt vải, bàn là, mẫu đậu (thân túi)</li> <li>❖ Thiết bị: Máy may, máy vắt sổ.</li> <li>❖ Vật liệu: Các chi tiết bán thành phẩm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thân quần đã may hoàn chỉnh khóa kéo, túi và sườn, lưng.</li> </ul> </li> </ul> |
| 2   | <b>Nguồn lực liên quan:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình may cửa quần cài cúc.</li> <li>- Sản phẩm mẫu.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                         |
| 3   | <b>Biện pháp an toàn :</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên mặc đồng phục hoặc quần áo bảo hộ lao động theo quy định.</li> <li>- Bố trí chỗ thực hành đủ ánh sáng, thông thoáng, sạch sẽ.</li> <li>- Sắp xếp dụng cụ ngăn nắp, thuận tiện khi thao tác.</li> <li>- Tư thế ngồi làm việc thoải mái.</li> </ul>                   |

#### ❖ Quy trình may

| TT     | Nội dung các bước          | Chỉ dẫn công nghệ                                                                                                                                                                                                             | Yêu cầu kỹ thuật                                                                              | Dụng cụ, trang thiết bị  |
|--------|----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| Bước 1 | Lấy dấu + Ủi gấp lai quần. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lấy dấu lai quần.</li> <li>- Đo và vẽ đường thành phẩm lai.</li> <li>- Gấp lai vô phía trái và ủi êm.</li> </ul>                                                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ủi đúng vị trí và đường ủi êm, thẳng.</li> </ul>     | Bàn ủi, phấn, thước cây. |
| Bước 2 | May lai quần               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt lai quần nằm dưới, mặt phải quay lên trên. Đặt rập thành phẩm lai lên trên sao cho mép rập trùng với mép lai.</li> <li>- May một đường vòng quanh lai theo dấu đã vẽ.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.</li> </ul>      | Máy may, kéo cắt chỉ.    |
| Bước 3 | Hoàn thiện sản phẩm        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hình dáng, kích thước, đường may theo yêu cầu kỹ thuật, cắt sạch các đầu chỉ thừa.</li> </ul>                                                                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản phẩm đúng hình dáng, kích thước, sạch</li> </ul> | - Kéo cắt chỉ, bàn là.   |

|  |  |             |      |  |
|--|--|-------------|------|--|
|  |  | - Ủi phẳng. | chỉ. |  |
|--|--|-------------|------|--|

## ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

| TT        | Tiêu chí đánh giá                                                      | Cách thức và phương pháp đánh giá                          | Điểm tối đa | Kết quả thực hiện của người học |
|-----------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------|---------------------------------|
| <b>I</b>  | <b>Kiến thức</b>                                                       |                                                            |             |                                 |
| 1         | Nhận dạng được đặc điểm kiểu mẫu của sản phẩm.                         | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài                        | 3           |                                 |
| 2         | Nhận dạng được chi tiết cần may.                                       | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài học.                   | 3           |                                 |
| 3         | Quy trình thực hiện.                                                   | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài học.                   | 4           |                                 |
| Cộng:     |                                                                        |                                                            | 10 đ        |                                 |
| <b>II</b> | <b>Kỹ năng</b>                                                         |                                                            |             |                                 |
| 1         | Chuẩn bị nơi làm việc khoa học, đạt yêu cầu so với nội dung thực hành. | Kiểm tra công tác chuẩn bị, đối chiếu với kế hoạch đã lập. | 1           |                                 |
| 2         | Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ, vật liệu để may.              | Kiểm tra công tác chuẩn bị, đối chiếu với kế hoạch đã lập. | 1           |                                 |
| 3         | Kiểm tra các chi tiết trước bán thành phẩm trước khi may.              | Quan sát các thao tác, đối chiếu với quy trình thực hiện.  | 1           |                                 |
| 4         | Thực hiện đúng quy trình may và thao tác kỹ thuật may lai quần.        | Quan sát các thao tác, đối chiếu với quy trình thực hiện.  | 3           |                                 |
| 5         | Chuẩn xác các thao tác may lai quần.                                   | Quan sát các thao tác, đối chiếu với quy trình thao tác.   | 2           |                                 |

|       |                                                        |                                                                                   |      |  |
|-------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|------|--|
| 6     | Sản phẩm thực hành một lai quần đúng và đẹp.           | Kiểm tra đối chiếu với sản phẩm mẫu.                                              | 2    |  |
| Cộng: |                                                        |                                                                                   | 10 đ |  |
| III   | Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm.                  |                                                                                   |      |  |
| 1     | Tác phong công nghiệp                                  | Theo dõi việc thực hiện, đối chiếu với nội quy của trường.                        | 5    |  |
| 1.1   | Đi học đầy đủ, đúng giờ                                |                                                                                   | 1    |  |
| 1.2   | Không vi phạm nội quy lớp học                          |                                                                                   | 1    |  |
| 1.3   | Bố trí hợp lý vị trí làm việc.                         | Theo dõi quá trình làm việc, đối chiếu với tính chất, yêu cầu của công việc.      | 1,5  |  |
| 1.4   | Tính cẩn thận, chuẩn xác và nghiêm túc trong làm việc. | Quan sát việc thực hiện bài tập                                                   | 1,5  |  |
| 2     | Đảm bảo thời gian thực hiện bài tập.                   | Theo dõi thời gian thực hiện bài tập, đối chiếu với thời gian quy định.           | 2    |  |
| 3     | Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.       | Theo dõi việc thực hiện, đối chiếu với quy định về an toàn và vệ sinh công nghiệp | 3    |  |
| 3.1   | Tuân thủ quy định về an toàn khi may.                  |                                                                                   | 1,5  |  |
| 3.2   | Thực hiện bảo hộ lao động (quần áo bảo hộ, giày, mũ).  |                                                                                   | 1    |  |
| 3.3   | Vệ sinh xưởng thực tập đúng quy định.                  |                                                                                   | 0,5  |  |
| Cộng: |                                                        |                                                                                   | 10 đ |  |

### KẾT QUẢ HỌC TẬP

| STT | Tiêu chí đánh giá | Kết quả thực hiện | Hệ số    | Kết quả học tập (4=2x3) |
|-----|-------------------|-------------------|----------|-------------------------|
|     | <b>1</b>          | <b>2</b>          | <b>3</b> | <b>4</b>                |

|     |                                      |  |     |  |
|-----|--------------------------------------|--|-----|--|
| I   | Kiến thức.                           |  | 0,3 |  |
| II  | Kỹ năng.                             |  | 0,6 |  |
| III | Năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm. |  | 0,1 |  |

## **Bài 8**

# **MAY RÁP QUẦN ÂU NỮ**

Thời gian: 34 giờ (LT: 5; TH: 26; KT: 3)

### **Giới thiệu:**

Quần âu nữ ngày nay được sử dụng khá phổ biến và thông dụng trong cuộc sống. Quần âu nữ có nhiều kiểu dáng và màu sắc khác nhau, tuy nhiên sự khác biệt về kiểu dáng như quần ống suông, quần ôm, quần rộng, lưng cao, lưng thấp...nằm ở phần thiết kế, còn cách may gần như sẽ giống nhau. Bài học này sẽ giúp cho người học may được sản phẩm quần âu nữ căn bản đúng quy cách may và đúng yêu cầu kỹ thuật, ngoài ra còn biết được các dạng sai hỏng thường gặp và cách phòng ngừa sai hỏng khi may sản phẩm quần âu nữ.

### **Mục tiêu:**

- Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật khi may quần âu nữ;
- Biết được quy trình và sơ đồ lắp ráp quần âu nữ;
- Lắp ráp hoàn chỉnh quần âu nữ đảm bảo quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật;
- Xác định đúng dạng sai hỏng khi may, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

### **Nội dung:**

#### **1. Đặc điểm hình dáng**

- Dáng quần ống suông (ôm, rộng, đứng...) có ỉ ly dọc theo ống quần.
- Thân trước có túi xéo hai bên, dây kéo thường.
- Thân sau may pence, không túi.
- Cạp lưng rời, bản lưng 3cm, đầu cạp vuông.
- Gắn 4 dây passant.



- Lai gấp vào trong may 2 đường song song cách nhau 0,5cm và thành phẩm lai 2cm (có thể may 1 đường hoặc vắt chữ V).

*Hình 8.1: Quần âu nữ*

## **2. Quy cách**

- Túi xéo đều 0,5cm, lót túi may lộn.
- Dây kéo thường và điều baget 2,5cm.
- Lưng thường, mí lộn khe, lớp trong cuốn vào trong, đầu lưng vuông.
- Dây passant có điều 0,1cm hai bên cạnh của dây passant.
- Sườn trong, sườn ngoài, đáy may can ủi rãnh.
- Lai may 2 đường cách nhau 0,5cm và thành phẩm lai 2cm.

## **3. Yêu cầu kỹ thuật**

- Các đường diều, mí phải êm, đều, đẹp (diều không bị sụp mí)
- Dây kéo êm, đường diều đều đẹp.
- Lưng êm, đều, đường may thẳng, không nhăn, không vắn.
- Túi êm, không bị hở, không bị vắn, đúng vị trí và kích thước.
- Lai đều, không nhăn, không vắn.
- Các thông số phải đúng.

## **4. Bảng thống kê số lượng chi tiết**

| STT     | Tên chi tiết      | Số lượng  |         |     | Ghi chú  |
|---------|-------------------|-----------|---------|-----|----------|
|         |                   | Vải chính | Vải lót | Keo |          |
| 1       | Thân trước        | 2         |         |     | Đối xứng |
| 2       | Thân sau          | 2         |         |     | Đối xứng |
| 3       | Đáp dây kéo đơn   | 1         |         |     |          |
| 4       | Đáp dây kéo đôi   | 1         |         |     |          |
| 5       | Đáp túi           | 2         |         |     | Đối xứng |
| 6       | Cạp quần bên phải | 2         |         | 1   |          |
| 7       | Cạp quần bên trái | 2         |         | 1   |          |
| 8       | Lót túi           |           | 2       |     | Đối xứng |
| 9       | Dây passant       | 4         |         |     |          |
| 10      | Dây kéo           | 1         |         |     |          |
| 11      | Keo miệng túi     |           |         | 2   | Keo mỏng |
| Tổng số |                   | 17        | 2       | 4   |          |

## 5. Quy trình lắp ráp

### 5.1. Chuẩn bị

- Kiểm tra số lượng các chi tiết bán thành phẩm.
  - Kiểm tra chất lượng: màu sắc, loang ố, sai màu, thùng ráp, lỗi sợi....
  - Kiểm tra kích thước bán thành phẩm.
  - Kiểm tra sự bằng nhau giữa các chi tiết.
  - Ủi keo cặp lưng, miệng túi dọc lật.
  - Sang dấu pence, vị trí túi, cửa quần.
- ✚ Yêu cầu: Keo bám chắc vào vải, không bị bong rộp, đường sang dấu chính xác, sắc nét và bám sát mẫu.

### 5.2. Trình tự may

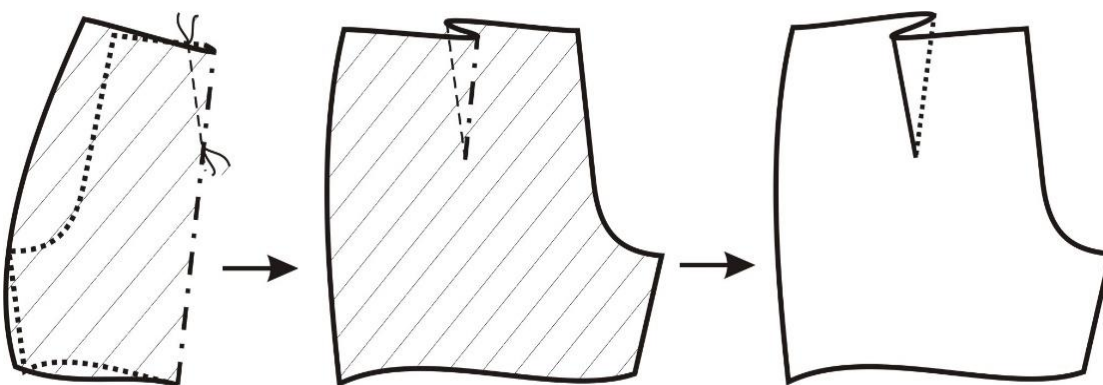
#### ❖ Bước 1: Vắt sổ chi tiết

- Vắt sổ đường sườn trong, sườn ngoài, lai, đáy quần.
- Vắt sổ đường cong lớn của đáy túi.
- Vắt sổ đáy dây kéo đơn (đường cong lớn), đáy dây kéo đôi (vắt sổ gấp đôi, trừ phần lưng).

✚ Lưu ý: Các mép vắt sổ ôm sát mép vải, không bị tuột sổ.

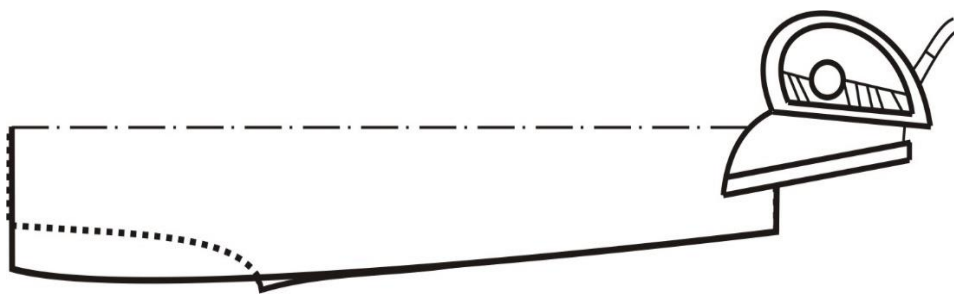
#### ❖ Bước 2: May pence thân sau + ủi pence + ủi plis thân sau + ủi plis thân trước.

- Xếp pence thân sau theo đúng đường thành phẩm và may từ lưng xuống, khi may kéo nhẹ vải và chuốt ra khỏi pence 3cm.
- Ủi pence về phía đáy.



Hình 8.2: May pence thân sau + ủi

- Gấp đôi thân trước, thân sau theo đường chính trung đã vẽ, mặt phải quay ra ngoài. Ủi chết plis từ dưới lên đến ngang hông thì dừng (ủi nóng, ẩm và sử dụng cây gỗ làm lạnh giúp pli nằm êm).



Hình 8.3: Ủi plis thân trước, thân sau

❖ **Bước 3: May túi dọc lật + ủi.**

(Xem bài may túi dọc lật)

❖ **Bước 4: May khóa kéo.**

(Xem bài may khóa kéo quần âu, đối với quần âu nữ có thể may phần nẹp bên trái hoặc bên phải đắp qua).

❖ **Bước 5: May sườn trong + ủi rẽ.**

- Đặt sườn trong thân trước trùng với sườn trong thân sau, hai mặt phải úp vào nhau và may theo đúng đường thành phẩm, khi may canh phần dấu gối trùng nhau. Lại mũi chỉ hai đầu.
- Ủi thẳng đường may hai bên rồi ủi rẽ.

❖ **Bước 6: May dây passant + ủi + điều.**

- Gấp đôi dây passant theo chiều dọc, mặt trái quay ra ngoài. May một đường đúng đường thành phẩm dây passant.
- Ủi rẽ và lộn dây passant.
- Điều 2 cạnh dây passant 0,1mm.
- Đo và cắt mỗi dây đúng 8cm.

❖ **Bước 7: May cạp quần.**

(Xem bài may cạp quần âu)

❖ **Bước 8: May đáy sau + ủi rẽ.**

(Xem bài may cạp quần âu)

❖ **Bước 9: May lai quần.**

(Xem bài may lai quần).

❖ **Bước 10: Thùa khuy, đính nút.**

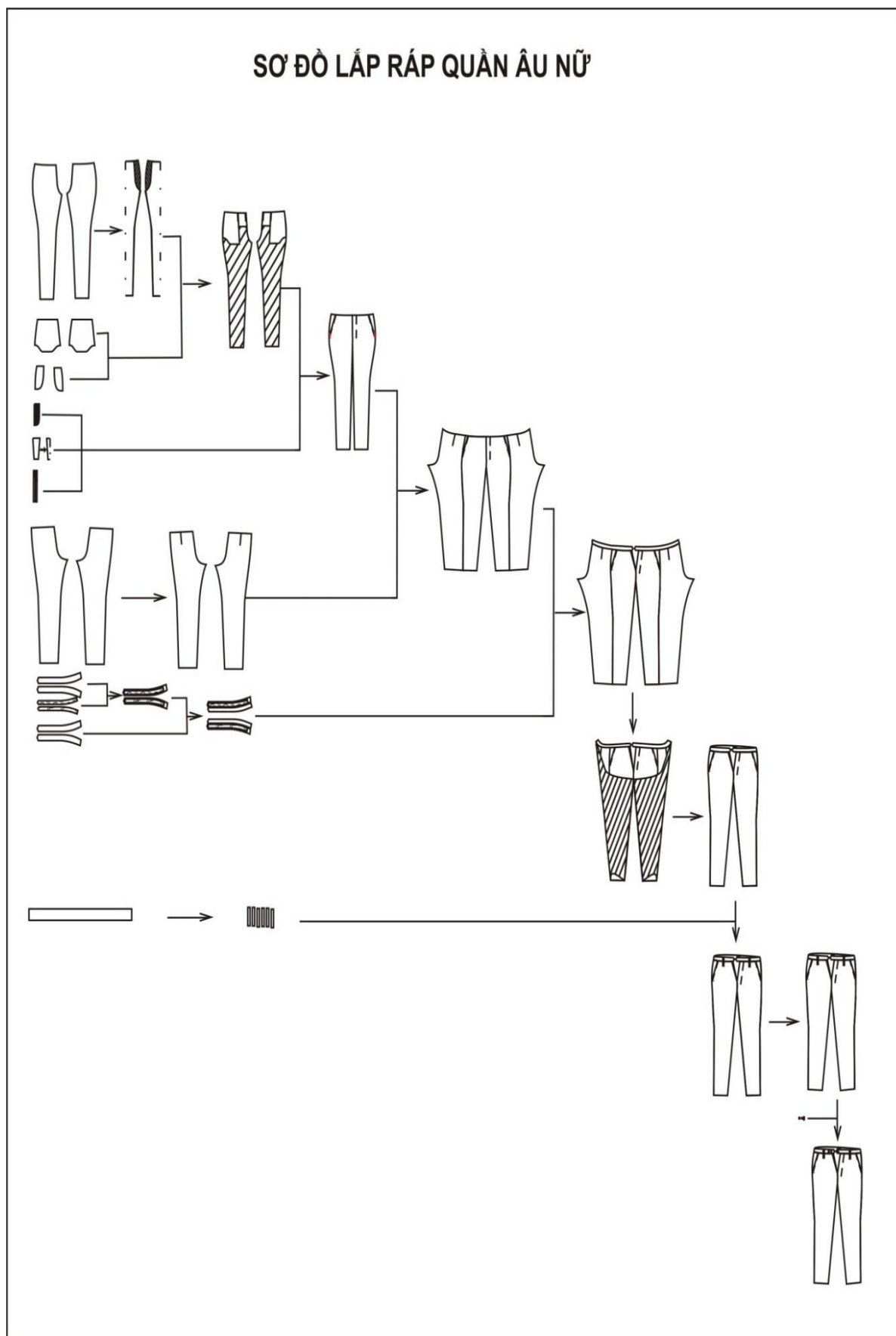
- Khuy được làm ở đầu lưng phải, khuy nằm ngang, chính giữa hai cạnh trên và dưới của cạp, đầu khuy cách đầu cạp 1cm (quần 1 nút)
- Nút được đính ở đầu lưng trái, dấu trùng với dấu khuy.

❖ **Bước 11: Kiểm tra thành phẩm**

- Kiểm tra hình dáng, kích thước, đường may, đường điều, mí theo đúng yêu cầu kỹ thuật, cắt sạch các đầu chỉ thừa.

- Ủi phẳng.

6. Sơ đồ khối gia công quần âu nữ.



Hình 8.4: Sơ đồ khối gia công quần âu nữ

## 7. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

| Dạng sai hỏng                                      | Nguyên nhân                                                                                                                                                                         | Biện pháp phòng ngừa                                                                                                                                                                                    |
|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Thông số kích thước không đúng.                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi cắt không đúng thông số</li> <li>- May không đúng đường thành phẩm.</li> <li>- Không xử lý vải trước khi may</li> </ul>                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra thông số kích thước trước khi cắt.</li> <li>- May theo đường thành phẩm.</li> <li>- Đối với vải rút, giãn thì cần xử lý vải trước khi may.</li> </ul> |
| Các đường may, đường điều, mí không thẳng, bị vắn. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi may không canh thẳng đường may, trải vải ra may không êm.</li> <li>- Khi điều, mí không kéo êm hai lớp vải.</li> </ul>                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Canh thẳng đường may khi may, điều, mí.</li> <li>- Vuốt êm vải khi may, điều, mí.</li> </ul>                                                                   |
| Túi xéo bị hở, bị cộm                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi may kéo dẫn miệng túi</li> <li>- Khi định hình bị dư miệng túi.</li> <li>- Khi may đập túi trên vào lót túi, không vuốt êm.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi may vuốt êm miệng túi.</li> <li>- Khi định hình kéo êm miệng túi.</li> <li>- Vuốt êm lót túi và đập túi khi may 2 lớp dính vào nhau.</li> </ul>            |
| Đáp túi không trùng canh sợi với thân sản phẩm.    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi cắt đáp túi không canh đúng canh sợi vải.</li> </ul>                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắt đáp túi đúng canh sợi.</li> </ul>                                                                                                                          |
| Cửa quần bị bai dãn, nhăn, vắn.                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi điều cửa quần không để êm sản phẩm, không sử dụng rập điều cửa quần.</li> </ul>                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Để êm sản phẩm khi điều, dung rập cửa quần đặt lên trên và may theo rập.</li> </ul>                                                                            |
| Keo cặp quần bị bong, phồng.                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không ủi keo kỹ trước khi may, hoặc ủi keo bị dính nước</li> </ul>                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ủi keo kỹ trước khi may và ủi khô.</li> </ul>                                                                                                                  |
| Cặp quần, lai quần bị vắn, nhăn.                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi may lai, điều cặp không keo nhẹ lớp dưới, không trải êm vải.</li> </ul>                                                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trải vải êm và khi may nhớ kéo nhẹ lớp vải dưới.</li> </ul>                                                                                                    |
| Quần bị đá ống                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không lấy dấu gối hoặc may không đúng dấu gối.</li> </ul>                                                                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi cắt phải lấy dấu gối và khi may phải đúng điểm đã lấy dấu.</li> </ul>                                                                                      |

|                        |                                                                   |                                                                   |
|------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
| Dây passant không đều. | - Không lấy dấu dây passant trước khi may, hoặc lấy dấu không đều | - Phải lấy dấu dây passant đều nhau và khi may phải may đúng dấu. |
|------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|

### A. Câu hỏi

Câu 1: Trình bày quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may quần âu nữ?

Câu 2: Nêu những sai hỏng thường gặp khi may quần âu nữ?

Câu 3: Vì sao quần âu nữ sau khi may xong bị đá ống? Nêu cách khắc phục sau khi quần âu nữ may xong bị đá ống?

### B. Bài tập thực hành

#### ❖ Nội dung bài tập thực hành:

- May quần âu nữ dáng đứng có xếp plis, thân sau may pence, túi dọc lật, dây kéo thường, bản lưng 3cm, đầu lưng vuông.

#### ❖ Yêu cầu kỹ thuật/ mô tả công việc

| Stt | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | <b>Chuẩn bị:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>❖ Dụng cụ: Thước, phấn may, kéo cắt vải, bàn là, mẫu đậu (thân túi)</li> <li>❖ Thiết bị: Máy may, máy vắt sổ.</li> <li>❖ Vật liệu: Các chi tiết bán thành phẩm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thân trước x 2ct.</li> <li>- Thân sau x 2ct.</li> <li>- Đáp dây kéo đơn x 1ct.</li> <li>- Đáp dây kéo đôi x 1ct.</li> <li>- Đáp túi x 2ct.</li> <li>- Cạp quần bên phải x 2ct.</li> <li>- Cạp quần bên trái x 2ct.</li> <li>- Lót túi x 2ct.</li> <li>- Dây passant x 4ct.</li> <li>- Dây kéo x 1ct.</li> <li>- Keo miệng túi x 2ct.</li> </ul> </li> </ul> |
| 2   | <b>Nguồn lực liên quan:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình may quần âu nữ.</li> <li>- Sản phẩm mẫu.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| 3   | <b>Biện pháp an toàn :</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên mặc đồng phục hoặc quần áo bảo hộ lao động theo quy định.</li> <li>- Bố trí chỗ thực hành đủ ánh sáng, thông thoáng, sạch sẽ.</li> <li>- Sắp xếp dụng cụ ngăn nắp, thuận tiện khi thao tác.</li> <li>- Tư thế ngồi làm việc thoải mái.</li> </ul> |
|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

❖ **Quy trình may**

| <b>TT</b> | <b>Nội dung các bước</b>                                | <b>Chỉ dẫn công nghệ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <b>Yêu cầu kỹ thuật</b>                                                                                                              | <b>Dụng cụ, trang thiết bị</b> |
|-----------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| Bước 1    | Vắt sổ chi tiết                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vắt sổ đường sườn trong, sườn ngoài, lai, đáy quần.</li> <li>- Vắt sổ đường cong lớn của đáy túi.</li> <li>- Vắt sổ đáy dây kéo đơn đáy dây kéo đôi.</li> </ul>                                                                                                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường vắt sổ thẳng, ôm sát mép vải, không bong, sổ chỉ.</li> </ul>                          | Máy vắt sổ, kéo cắt chỉ.       |
| Bước 2    | May pence thân sau + ủi + ủi plis thân sau, thân trước. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xếp pence thân sau theo đúng đường thành phẩm và may từ lưng xuống, khi may kéo nhẹ vải và chuốt ra khỏi pence 3cm.</li> <li>- Ủi thẳng 2 bên của pence rồi ủi pence về phía đáy.</li> <li>- Gấp đôi thân trước, thân sau theo đường chính trung đã vẽ, mặt phải quay ra ngoài. Ủi chét plis từ dưới lên đến ngang hông thì dừng.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.</li> <li>- Ủi pence, pli êm và đúng vị trí.</li> </ul> | Máy may, kéo cắt chỉ, bàn ủi.  |
| Bước 3    | May túi dọc lật + ủi                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- May đáy túi vào lót túi.</li> <li>- May định hình lót túi lên miệng túi thân trước.</li> <li>- Bấm + diều miệng túi.</li> <li>- May đáy túi trước vào lót túi.</li> <li>- May lộn lót túi.</li> </ul>                                                                                                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may, diều, mí phải thẳng, đều và đúng vị trí.</li> <li>- Ủi êm, phẳng.</li> </ul>     | Máy may, kéo cắt chỉ, bàn ủi.  |

|        |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                  |                               |
|--------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
|        |                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- May chặn miệng túi.</li> <li>- Ráp đường sườn ngoài.</li> <li>- May đáp túi sau vào thân quần, điều lót túi.</li> <li>- Chặn miệng túi dưới.</li> <li>- Ủ êm túi.</li> </ul>                                                                                       |                                                                                                                                  |                               |
| Bước 4 | May khóa kéo.                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lược dây kéo vào đáp cửa quần đôi.</li> <li>- May đáp cửa quần đơn vào thân bên trái + mí + ủi.</li> <li>- Ráp một đoạn đáy quần + ủi rẽ.</li> <li>- Tra dây kéo vào thân bên phải.</li> <li>- Tra dây kéo vào thân bên trái.</li> <li>- Điều cửa quần.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may, điều, mí phải thẳng, đều và đúng vị trí.</li> <li>- Ủi êm, phẳng.</li> </ul> | Máy may, kéo cắt chỉ, bàn ủi. |
| Bước 5 | May sườn trong. Ủi rẽ.                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt sườn trong thân trước trùng với sườn trong thân sau, hai mặt phải úp vào nhau và may theo đúng đường thành phẩm, khi may canh phần dấu gối trùng nhau. Lại mũi chỉ hai đầu.</li> <li>- Ủi thẳng đường may hai bên rồi ủi rẽ.</li> </ul>                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.</li> <li>- Ủi thẳng, êm.</li> </ul>                | Máy may, kéo cắt chỉ, bàn ủi. |
| Bước 6 | May dây passant. Ủi dây passant. Điều | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gấp đôi dây passant theo chiều dọc, mặt trái quay ra ngoài. May một đường đúng đường thành phẩm dây passant.</li> <li>- Ủi rẽ và lộn dây passant.</li> <li>- Điều 2 cạnh dây passant 0,1mm.</li> <li>- Đo và cắt mỗi dây đúng</li> </ul>                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.</li> <li>- Ủi thẳng, êm.</li> </ul>                | Máy may, kéo cắt chỉ, bàn ủi. |

|           |                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                  |                               |
|-----------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
|           |                     | 8cm.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                  |                               |
| Bước<br>7 | May cạp quần.       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- May nối cạp trong với cạp ngoài, gọt và lộn đầu cạp trái.</li> <li>- Mí cạnh trên của cạp.</li> <li>- Ủi gấp cạnh dưới của cạp quần.</li> <li>- Lấy dấu và lược dây passant vào thân.</li> <li>- Tra cạp quần vào thân.</li> <li>- May đầu cạp quần bên phải.</li> <li>- Mí cạp quần.</li> <li>- Điều chỉnh dây passant.</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may, diều, mí phải thẳng, đều và đúng vị trí.</li> <li>- Ủi thẳng, êm.</li> </ul> | Máy may, kéo cắt chỉ, bàn ủi. |
| Bước<br>8 | May đáy sau. Ủi rẽ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xếp êm đáy sau, hai mặt phải úp vào nhau, hai mép vải trùng nhau, đầu lưng hai bên trùng nhau.</li> <li>- May một đường từ đầu lưng xuống, qua khỏi điểm kết thúc phần may đáy trước 1cm thì quay đầu may ngược trở lại. Lại mũi chỉ hai đầu.</li> <li>- Ủi rẽ.</li> <li>- May chặn phần đầu lưng sau (có thể vắt chữ V).</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.</li> <li>- Ủi thẳng, êm.</li> </ul>                | Máy may, kéo cắt chỉ, bàn ủi. |
| Bước<br>9 | May lai.            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đo và lấy dấu lai hai bên bằng nhau.</li> <li>- Ủi gấp lai vào bên trong.</li> <li>- Đặt rập hoặc cỡ may lai, may lai bắt đầu từ sườn trong và kết thúc tại điểm qua điểm bắt đầu 1cm. Lại mũi chỉ.</li> </ul>                                                                                                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.</li> </ul>                                         | Máy may, kéo cắt chỉ.         |

|         |                      |                                                                                                             |                                          |                                      |
|---------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------|
| Bước 10 | Thùa khuy, đính nút. | - Lấy dấu khuy, nút.<br>- Thùa khuy, đính nút, theo các điểm đã lấy dấu.                                    | - Khuy, nút phải chính xác và chắc, đẹp. | Phấn, thước, máy đính nút thùa khuy. |
| Bước 11 | Hoàn thiện sản phẩm  | - Kiểm tra hình dáng, kích thước, đường may theo yêu cầu kỹ thuật, cắt sạch các đầu chỉ thừa.<br>- Ủ phẳng. | - Sản phẩm đúng hình dáng, kích thước    | - Kéo cắt chỉ, bàn là.               |

### **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

| <b>TT</b> | <b>Tiêu chí đánh giá</b>                                               | <b>Cách thức và phương pháp đánh giá</b>                   | <b>Điểm tối đa</b> | <b>Kết quả thực hiện của người học</b> |
|-----------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------|----------------------------------------|
| <b>I</b>  | <b>Kiến thức</b>                                                       |                                                            |                    |                                        |
| 1         | Nhận dạng được đặc điểm kiểu mẫu của sản phẩm.                         | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài                        | 3                  |                                        |
| 2         | Nhận dạng được chi tiết cần may.                                       | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài học.                   | 3                  |                                        |
| 3         | Quy trình thực hiện.                                                   | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài học.                   | 4                  |                                        |
| Cộng:     |                                                                        |                                                            | 10 đ               |                                        |
| <b>II</b> | <b>Kỹ năng</b>                                                         |                                                            |                    |                                        |
| 1         | Chuẩn bị nơi làm việc khoa học, đạt yêu cầu so với nội dung thực hành. | Kiểm tra công tác chuẩn bị, đối chiếu với kế hoạch đã lập. | 1                  |                                        |
| 2         | Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ, vật liệu để may.              | Kiểm tra công tác chuẩn bị, đối chiếu với kế hoạch đã lập. | 1                  |                                        |
| 3         | Kiểm tra các chi tiết trước bán                                        | Quan sát các thao                                          | 1                  |                                        |

|            |                                                                   |                                                                                   |          |  |
|------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|----------|--|
|            | thành phẩm trước khi may.                                         | tác, đối chiếu với quy trình thực hiện.                                           |          |  |
| 4          | Thực hiện đúng quy trình may và thao tác kỹ thuật may quần âu nữ. | Quan sát các thao tác, đối chiếu với quy trình thực hiện.                         | 3        |  |
| 5          | Chuẩn xác các thao tác may quần âu nữ.                            | Quan sát các thao tác, đối chiếu với quy trình thao tác.                          | 2        |  |
| 6          | Sản phẩm thực hành may một quần âu nữ đúng và đẹp                 | Kiểm tra đối chiếu với sản phẩm mẫu.                                              | 2        |  |
| Cộng:      |                                                                   |                                                                                   | 10 đ     |  |
| <b>III</b> | <b>Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm.</b>                      |                                                                                   |          |  |
| 1          | Tác phong công nghiệp                                             | Theo dõi việc thực hiện, đối chiếu với nội quy của trường.                        | <b>5</b> |  |
| 1.1        | Đi học đầy đủ, đúng giờ                                           |                                                                                   | 1        |  |
| 1.2        | Không vi phạm nội quy lớp học                                     |                                                                                   | 1        |  |
| 1.3        | Bố trí hợp lý vị trí làm việc.                                    | Theo dõi quá trình làm việc, đối chiếu với tính chất, yêu cầu của công việc.      | 1,5      |  |
| 1.4        | Tính cẩn thận, chuẩn xác và nghiêm túc trong làm việc.            | Quan sát việc thực hiện bài tập                                                   | 1,5      |  |
| 2          | Đảm bảo thời gian thực hiện bài tập.                              | Theo dõi thời gian thực hiện bài tập, đối chiếu với thời gian quy định.           | <b>2</b> |  |
| 3          | Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.                  | Theo dõi việc thực hiện, đối chiếu với quy định về an toàn và vệ sinh công nghiệp | <b>3</b> |  |
| 3.1        | Tuân thủ quy định về an toàn khi may.                             |                                                                                   | 1,5      |  |
| 3.2        | Thực hiện bảo hộ lao động (quần áo bảo hộ, giày, mũ).             |                                                                                   | 1        |  |

|       |                                       |  |      |  |
|-------|---------------------------------------|--|------|--|
| 3.3   | Vệ sinh xưởng thực tập đúng quy định. |  | 0,5  |  |
| Cộng: |                                       |  | 10 đ |  |

### KẾT QUẢ HỌC TẬP

| STT | Tiêu chí đánh giá                    | Kết quả thực hiện | Hệ số | Kết quả học tập (4=2x3) |
|-----|--------------------------------------|-------------------|-------|-------------------------|
|     | 1                                    | 2                 | 3     | 4                       |
| I   | Kiến thức.                           |                   | 0,3   |                         |
| II  | Kỹ năng.                             |                   | 0,6   |                         |
| III | Năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm. |                   | 0,1   |                         |

## **Bài 9**

# **MAY RÁP QUẦN ÂU NAM**

*Thời gian: 35 giờ (LT: 5; TH: 27; KT: 3)*

### **Giới thiệu:**

Sản phẩm quần âu nam là một trong những sản phẩm cần thiết, phổ biến và sử dụng khá rộng rãi dành cho nam giới. Qua thời gian thì kiểu dáng và màu sắc càng trở nên đa dạng, tuy nhiên về phương pháp may gần như không thay đổi nhiều. Bài học này sẽ giúp người học nắm rõ quy cách may và yêu cầu kỹ thuật khi may quần âu nam, may hoàn chỉnh quần âu nam theo đúng kỹ thuật, biết được các sai hỏng khi may, nguyên nhân và cách khắc phục.

### **Mục tiêu:**

- Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật khi may quần âu nam;
- Biết được quy trình và sơ đồ lắp ráp quần âu nam;
- Lắp ráp hoàn chỉnh quần âu nam đảm bảo quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật;
- Xác định đúng dạng sai hỏng khi may, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

### **Nội dung:**

#### **1. Đặc điểm hình dáng**



*Hình 9.1: Quần âu nam*

- Dáng quần ống đứng, có ủi ly dọc theo ống quần.
- Thân trước có túi xéo hai bên, dây kéo thường.
- Thân sau may pence, túi coi chìm.
- Cạp lưng rời, bản lưng 3,5cm, đầu cạp nhọn.
- Gắn 6 dây passant.
- Lai 4cm gấp vào trong vắt chữ V (có thể may 1 đường cách mép 3,5cm).

## 2. Quy cách may

- Túi xéo không điều miệng túi, lót túi may lộn, chặn miệng túi trên cách lưng 2cm (có thể may điều hoặc đính bọ).
- Túi coi chìm 1 bên thân sau bên phải, thành phẩm miệng túi 12cm x 1,2cm.
- Dây kéo thường và điều baget 2,5cm.
- Cạp lưng thường, mí lộn khe, lớp trong cuộn vào trong, đầu lưng nhọn.
- Dây passant có điều 0,1cm hai bên cạnh của dây passant, phía trên có thể may chặn hoặc đính bọ.
- Sườn trong, sườn ngoài, đáy may can ủi rẽ.
- Lai vắt chữ V thành phẩm 4cm hoặc may một đường thành phẩm 3,5cm.

## 3. Yêu cầu kỹ thuật

- Các đường điều, mí phải êm, đều, đẹp (điều không bị sụp mí)
- Dây kéo êm, đường điều đều đẹp.
- Lưng êm, đều, đường may thẳng, không nhăn, không vắn.
- Túi êm, không bị hở, không bị vắn, đúng vị trí và kích thước.
- Lai đều, không nhăn, không vắn.
- Các thông số phải đúng.

## 4. Bảng thống kê số lượng chi tiết

| STT | Tên chi tiết    | Số lượng  |         |      | Ghi chú  |
|-----|-----------------|-----------|---------|------|----------|
|     |                 | Vải chính | Vải lót | Dụng |          |
| 1   | Thân trước      | 2         |         |      | Đối xứng |
| 2   | Thân sau        | 2         |         |      | Đối xứng |
| 3   | Đáp dây kéo đơn | 1         |         |      |          |
| 4   | Đáp dây kéo đôi | 1         |         |      |          |
| 5   | Đáp túi         | 2         |         |      | Đối xứng |
| 6   | Coi túi sau     | 1         |         | 1    |          |
| 7   | Đáp túi sau     | 1         |         |      |          |

|         |                   |    |   |   |          |
|---------|-------------------|----|---|---|----------|
| 8       | Cạp quần bên phải | 2  |   | 1 |          |
| 9       | Cạp quần bên trái | 2  |   | 1 |          |
| 10      | Dây passant       | 6  |   |   |          |
| 11      | Lót túi trước     |    | 2 |   | Đối xứng |
| 12      | Lót túi sau       |    | 1 |   |          |
| 13      | Dây kéo           | 1  |   |   |          |
| Tổng số |                   | 21 | 3 | 3 |          |

## 5. Quy trình lắp ráp

### 5.1. Chuẩn bị

- Kiểm tra số lượng các chi tiết bán thành phẩm.
- Kiểm tra chất lượng: màu sắc, loang ố, sai màu, thùng ráp, lỗi sợi....
- Kiểm tra kích thước bán thành phẩm.
- Kiểm tra sự bằng nhau giữa các chi tiết.
- Ủi keo cạp lưng, miệng túi dọc lật, cơi túi cơi chòm.
- Sang dấu pence, vị trí túi, cửa quần.
- + **Yêu cầu:** Keo bám chắc vào vải, không bị bong rộp, đường sang dấu chính xác, sắc nét và bám sát mẫu.

### 5.2. Trình tự may

#### ❖ Bước 1: Vắt sổ chi tiết

- Vắt sổ đường sườn trong, sườn ngoài, lai, đáy quần.
- Vắt sổ đường cong lớn của đáy túi dọc lật.
- Vắt sổ cơi túi, đáy túi cơi chòm.
- Vắt sổ đáy dây kéo đơn (đường cong lớn), đáy dây kéo đôi (vắt sổ gấp đôi, trừ phần lưng).

+ Lưu ý: Các mép vắt sổ ôm sát mép vải, không bị tuột sổ chỉ.

#### ❖ Bước 2: May pence thân sau + ủi pence + ủi plis thân sau + ủi plis thân trước.

(Tương tự may pence thân sau, ủi pence, ủi plis quần âu nữ, pence thân sau chỉ may đến cạnh trên miệng túi).

#### ❖ Bước 3: May túi cơi chòm + ủi.

(Xem bài may túi cơi chòm)

#### ❖ Bước 4: May túi dọc lật + ủi.

(Xem bài may túi dọc lật).

#### ❖ Bước 5: May khóa kéo.

(Xem bài may khóa kéo)

❖ **Bước 6: May sườn trong + ủi rẽ.**

*(Tương tự may quần âu nữ)*

❖ **Bước 7: May dây passant + ủi + điều.**

*(Tương tự may quần âu nữ)*

❖ **Bước 8: May cạp quần.**

*(Tương tự may quần âu nữ)*

❖ **Bước 9: May đáy sau + ủi rẽ.**

*(Tương tự may quần âu nữ)*

❖ **Bước 10: Ủi lai quần + vắt chữ V.**

- Đo và lấy dấu lai.
- Gấp lai vào bên trong và ủi êm theo đúng đường đã lấy dấu.
- Vắt chữ V vòng quanh phần lai (có thể may 1 đường với thành phẩm 3,5cm).

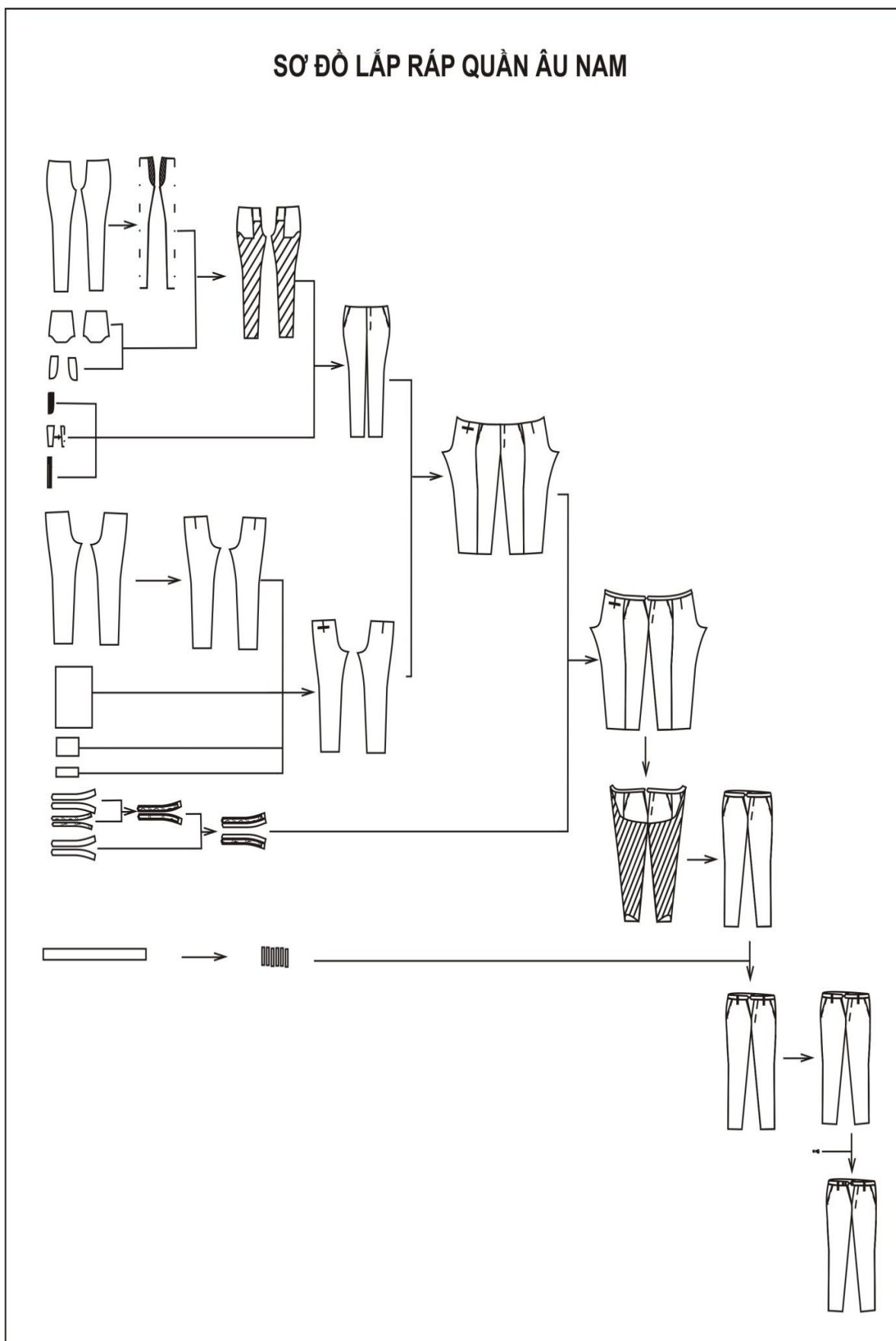
❖ **Bước 11: Thùa khuy, đính nút, đính móc.**

- Khuy được làm ở đầu lưng phải nằm ngang, chính giữa hai cạnh trên và dưới của cạp, đầu khuy cách đầu cạp 1cm
- Nút được đính ở đầu lưng trái, dấu trùng với dấu khuy.
- Móc được đính thẳng hàng với dây kéo.

❖ **Bước 12: Kiểm tra thành phẩm**

- Kiểm tra hình dáng, kích thước, đường may, đường điều, mí theo đúng yêu cầu kỹ thuật, cắt sạch các đầu chỉ thừa.
- Ủi phẳng.

## 6. Sơ đồ khối gia công quần âu nam



Hình 9.2: Sơ đồ khối gia công quần âu nam

## 7. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

| Dạng sai hỏng                                      | Nguyên nhân                                                                                                                                                                         | Biện pháp phòng ngừa                                                                                                                                                                                    |
|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Thông số kích thước không đúng.                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi cắt không đúng thông số</li> <li>- May không đúng đường thành phẩm.</li> <li>- Không xử lý vải trước khi may</li> </ul>                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra thông số kích thước trước khi cắt.</li> <li>- May theo đường thành phẩm.</li> <li>- Đối với vải rút, giãn thì cần xử lý vải trước khi may.</li> </ul> |
| Các đường may, đường diều, mí không thẳng, bị vặn. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi may không canh thẳng đường may, trải vải ra may không êm.</li> <li>- Khi diều, mí không kéo êm hai lớp vải.</li> </ul>                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Canh thẳng đường may khi may, diều, mí.</li> <li>- Vuốt êm vải khi may, diều, mí.</li> </ul>                                                                   |
| Coi túi không đều nhau.                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không lấy dấu trước khi may hoặc may không đúng đường đã lấy dấu.</li> </ul>                                                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lấy dấu trước khi may và may theo đường đã lấy dấu.</li> </ul>                                                                                                 |
| Coi túi không che kín miệng túi.                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Coi túi bị nhỏ hơn so với đường may định hình túi.</li> </ul>                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lấy dấu trước khi may và may theo đường đã lấy dấu.</li> </ul>                                                                                                 |
| Góc túi bị nhăn góc.<br><br>Góc túi bị bể góc.     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bấm lười gà không tới hoặc thành phẩm coi túi to hơn đường may định hình.</li> <li>- Bấm bị lỏng so với yêu cầu</li> </ul>                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bấm lười gà đến cách điểm cuối của đường may định hình 1 canh sợi chỉ.</li> </ul>                                                                              |
| Túi xéo bị hở, bị cộm                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi may kéo dẫn miệng túi</li> <li>- Khi định hình bị dư miệng túi.</li> <li>- Khi may đáp túi trên vào lót túi, không vuốt êm.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi may vuốt êm miệng túi.</li> <li>- Khi định hình kéo êm miệng túi.</li> <li>- Vuốt êm lót túi và đáp túi khi may 2 lớp dính vào nhau.</li> </ul>            |
| Đáp túi không trùng canh sợi với thân sản phẩm.    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi cắt đáp túi không canh đúng canh sợi vải.</li> </ul>                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắt đáp túi đúng canh sợi.</li> </ul>                                                                                                                          |
| Cửa quần bị bai                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi diều cửa quần không để</li> </ul>                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Để êm sản phẩm khi diều,</li> </ul>                                                                                                                            |

|                                  |                                                                                                                |                                                                   |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
| dẫn, nhấn, vắn.                  | êm sản phẩm, không sử dụng rập điều cửa quần.                                                                  | dung rập cửa quần đặt lên trên và may theo rập.                   |
| Keo cặp quần bị bong, phồng.     | - Không ủi keo kỹ trước khi may, hoặc ủi keo bị dính nước                                                      | - Ủi keo kỹ trước khi may và ủi khô.                              |
| Cạp quần, lai quần bị vắn, nhăn. | - Khi may lai, điều cạp không keo nhẹ lớp dưới, không trải êm vải.                                             | - Trải vải êm và khi may nhớ kéo nhẹ lớp vải dưới.                |
| Quần bị đá ống                   | - Không lấy dấu gối hoặc may không đúng dấu gối.                                                               | - Khi cắt phải lấy dấu gối và khi may phải đúng điểm đã lấy dấu.  |
| Dây passant không đều.           | - Không lấy dấu dây passant trước khi may, hoặc lấy dấu không đều.<br>- May dây passant không đúng dấu đã lấy. | - Phải lấy dấu dây passant đều nhau và khi may phải may đúng dấu. |

### A. Câu hỏi

Câu 1: Trình bày quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may quần âu nam?

Câu 2: Nêu những sai hỏng thường gặp khi may quần âu nam?

Câu 3: Sự khác nhau của quần âu nam và quần âu nữ.

### B. Bài tập thực hành

#### ❖ Nội dung bài tập thực hành:

- May quần âu nam dáng ôm có xếp plis thân trước, thân sau may pence, túi dọc lật, dây kéo thường, bản lưng 3,5cm, đầu lưng nhọn.

#### ❖ Yêu cầu kỹ thuật/ mô tả công việc

| Stt | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | <b>Chuẩn bị:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>❖ Dụng cụ: Thước, phấn may, kéo cắt vải, bàn là, mẫu đậu (thân túi)</li> <li>❖ Thiết bị: Máy may, máy vắt sổ.</li> <li>❖ Vật liệu: Các chi tiết bán thành phẩm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thân trước x 2ct.</li> <li>- Thân sau x 2ct.</li> <li>- Đáp dây kéo đơn x 1ct.</li> <li>- Đáp dây kéo đôi x 1ct.</li> <li>- Đáp túi x 2ct.</li> <li>- Cạp quần bên phải x 2ct.</li> <li>- Cạp quần bên trái x 2ct.</li> <li>- Keo cặp quần x 2ct.</li> </ul> </li> </ul> |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                 |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lót túi x 2ct.</li> <li>- Đáp túi sau x 1ct.</li> <li>- Dây passant x 6ct.</li> <li>- Keo miệng túi trước x 2ct.</li> </ul>                                                                                                                                                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơi túi sau x 1ct.</li> <li>- Lót túi sau x 1ct.</li> <li>- Dây kéo x 1ct.</li> <li>- Keo cơi túi sau x 1ct</li> </ul> |
| 2 | <b>Nguồn lực liên quan:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình may quần âu nam.</li> <li>- Sản phẩm mẫu.</li> </ul>                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                 |
| 3 | <b>Biện pháp an toàn :</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên mặc đồng phục hoặc quần áo bảo hộ lao động theo quy định.</li> <li>- Bố trí chỗ thực hành đủ ánh sáng, thông thoáng, sạch sẽ.</li> <li>- Sắp xếp dụng cụ ngăn nắp, thuận tiện khi thao tác.</li> <li>- Tư thế ngồi làm việc thoải mái.</li> </ul> |                                                                                                                                                                 |

❖ Quy trình may

| TT     | Nội dung các bước                                     | Chỉ dẫn công nghệ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Yêu cầu kỹ thuật                                                                                                                     | Dụng cụ, trang thiết bị       |
|--------|-------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| Bước 1 | Vắt sổ chi tiết                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vắt sổ đường sườn trong, sườn ngoài, lai, đáy quần.</li> <li>- Vắt sổ đường cong lớn của đáp túi.</li> <li>- Vắt sổ cạnh trên, cạnh dưới của cơi túi cơi chìm.</li> <li>- Vắt sổ đáp dây kéo đơn, đáp dây kéo đôi</li> </ul>                                                                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường vắt sổ thẳng, ôm sát mép vải, không bong, sổ chỉ.</li> </ul>                          | Máy vắt sổ, kéo cắt chỉ.      |
| Bước 2 | May pence thân sau + ủi. Ủi pli thân sau, thân trước. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xếp pence thân sau theo đúng đường thành phẩm và may từ lưng xuống (chừa 3cm để gút pence)</li> <li>- Ủi thẳng 2 bên của pence rồi ủi pence về phía đáy.</li> <li>- Gấp đôi thân trước, thân sau theo đường chính trung đã vẽ, mặt phải quay ra ngoài. Ủi chét plis từ dưới lên đến ngang hông.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.</li> <li>- Ủi pence, pli êm và đúng vị trí.</li> </ul> | Máy may, kéo cắt chỉ, bàn ủi. |

|        |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                     |                               |
|--------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| Bước 3 | May túi coi chìm     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- May định hình miệng túi.</li> <li>- Bấm mỏ miệng túi.</li> <li>- May chặn lưỡi gà.</li> <li>- Điều mí miệng túi dưới.</li> <li>- May đáp túi dưới vào lót.</li> <li>- Điều mí miệng túi trên.</li> <li>- May đáp túi vào lót túi.</li> <li>- May hoàn chỉnh bao túi.</li> <li>- Ủ êm túi.</li> </ul>                                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.</li> <li>- Túi vuông đều 4 góc.</li> <li>- Thành phẩm coi túi to đều nhau.</li> </ul> | Máy may, kéo cắt chỉ, bàn ủi. |
| Bước 4 | May túi dọc lật + ủi | <ul style="list-style-type: none"> <li>- May đáp túi vào lót túi.</li> <li>- May định hình lót túi lên miệng túi thân trước.</li> <li>- Bấm + điều miệng túi.</li> <li>- May đáp túi trước vào lót</li> <li>- May lộn lót túi.</li> <li>- May chặn miệng túi.</li> <li>- Ráp đường sườn ngoài.</li> <li>- May đáp túi sau vào thân quần, điều lót túi.</li> <li>- Chặn miệng túi dưới.</li> <li>- Ủ êm túi.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may, điều, mí phải thẳng, đều và đúng vị trí.</li> <li>- Ủ êm, phẳng.</li> </ul>                                     | Máy may, kéo cắt chỉ, bàn ủi. |
| Bước 5 | May khóa kéo.        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lược dây kéo vào đáp cửa quần đôi.</li> <li>- May đáp cửa quần đơn vào thân bên trái + mí + ủi.</li> <li>- Ráp một đoạn đáy quần + ủi rẽ.</li> <li>- Tra dây kéo vào thân phải.</li> <li>- Tra dây kéo vào thân trái.</li> <li>- Điều cửa quần.</li> </ul>                                                                                                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may, điều, mí phải thẳng, đều và đúng vị trí.</li> <li>- Ủ êm, phẳng.</li> </ul>                                     | Máy may, kéo cắt chỉ, bàn ủi. |
| Bước 6 | May sườn trong Ủ rẽ  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt sườn trong thân trước trùng với sườn trong thân sau, hai mặt phải úp vào nhau và may theo</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.</li> <li>- Ủ thẳng, êm.</li> </ul>                                                    | Máy may, kéo cắt chỉ, bàn ủi. |

|         |                                            |                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                          |                               |
|---------|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
|         |                                            | đúng đường thành phẩm, khi may cạnh phần đầu gối trùng nhau.<br>- Ủi rẽ đường may.                                                                                                                                                                            |                                                                          |                               |
| Bước 7  | May dây passant.<br>Ủi dây passant<br>Điều | - Gấp đôi dây passant theo chiều dọc và may với thành phẩm 1cm.<br>- Ủi rẽ và lộn dây passant.<br>- Điều 2 cạnh dây passant 0,1mm.<br>- Cắt mỗi dây dài 8cm.                                                                                                  | - Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.<br>- Ủi thẳng, êm.                | Máy may, kéo cắt chỉ, bàn ủi. |
| Bước 8  | May cạp quần.                              | - May nối cạp trong với cạp ngoài, gọt lộn đầu cạp trái.<br>- Mí cạnh trên của cạp.<br>- Ủi gấp cạnh dưới của cạp.<br>- Lấy dấu và lược dây passant vào thân.<br>- Tra cạp quần vào thân.<br>- May đầu cạp bên phải.<br>- Mí cạp quần.<br>- Điều dây passant. | - Đường may, điều, mí phải thẳng, đều và đúng vị trí.<br>- Ủi thẳng, êm. | Máy may, kéo cắt chỉ, bàn ủi. |
| Bước 9  | May đáy sau.<br>Ủi rẽ.                     | - Xếp êm đáy sau, hai mặt phải úp vào nhau.<br>- May một đường từ đầu lưng xuống theo đường thành phẩm (may 2 lần)<br>- Ủi rẽ.<br>- May chặn phần đầu lưng sau (có thể vắt chữ V).                                                                            | - Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.<br>- Ủi thẳng, êm.                | Máy may, kéo cắt chỉ, bàn ủi. |
| Bước 10 | Ủi lai và vắt chữ V.                       | - Đo và lấy dấu lai hai bên bằng nhau.<br>- Ủi gấp lai vào bên trong.<br>- Vắt lai chữ V.                                                                                                                                                                     | - Đường may thẳng, đều và đúng vị trí.                                   | Kim, chỉ.                     |

|         |                               |                                                                                                                                                                      |                                                                                                    |                                          |
|---------|-------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|
| Bước 11 | Thùa khuy, đính nút, đính móc | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lấy dấu khuy, nút, móc.</li> <li>- Thùa khuy, đính nút, đính móc theo các điểm đã lấy dấu.</li> </ul>                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khuy, nút, móc đúng vị trí và đẹp.</li> </ul>             | Phân, thước dây, máy thùa khuy, đính nút |
| Bước 12 | Hoàn thiện sản phẩm           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hình dáng, kích thước, đường may theo yêu cầu kỹ thuật, cắt sạch các đầu chỉ thừa.</li> <li>- Ủi phẳng.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản phẩm đúng hình dáng, kích thước, sạch chỉ.</li> </ul> | - Kéo cắt chỉ, bàn là.                   |

### ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

| TT        | Tiêu chí đánh giá                                                      | Cách thức và phương pháp đánh giá                          | Điểm tối đa | Kết quả thực hiện của người học |
|-----------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------|---------------------------------|
| <b>I</b>  | <b>Kiến thức</b>                                                       |                                                            |             |                                 |
| 1         | Nhận dạng được đặc điểm kiểu mẫu của sản phẩm.                         | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài học.                   | 3           |                                 |
| 2         | Nhận dạng được chi tiết cần may.                                       | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài học.                   | 3           |                                 |
| 3         | Quy trình thực hiện.                                                   | Vấn đáp, đối chiếu với nội dung bài học.                   | 4           |                                 |
| Cộng:     |                                                                        |                                                            | 10 đ        |                                 |
| <b>II</b> | <b>Kỹ năng</b>                                                         |                                                            |             |                                 |
| 1         | Chuẩn bị nơi làm việc khoa học, đạt yêu cầu so với nội dung thực hành. | Kiểm tra công tác chuẩn bị, đối chiếu với kế hoạch đã lập. | 1           |                                 |
| 2         | Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ, vật liệu để may.              | Kiểm tra công tác chuẩn bị, đối chiếu với kế hoạch đã lập. | 1           |                                 |
| 3         | Kiểm tra các chi tiết trước bán                                        | Quan sát các thao                                          | 1           |                                 |

|            |                                                                    |                                                                                   |      |  |
|------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|------|--|
|            | thành phẩm trước khi may.                                          | tác, đối chiếu với quy trình thực hiện.                                           |      |  |
| 4          | Thực hiện đúng quy trình may và thao tác kỹ thuật may quần âu nam. | Quan sát các thao tác, đối chiếu với quy trình thực hiện.                         | 3    |  |
| 5          | Chuẩn xác các thao tác may quần âu nam.                            | Quan sát các thao tác, đối chiếu với quy trình thao tác.                          | 2    |  |
| 6          | Sản phẩm thực hành may một quần âu nam đúng và đẹp.                | Kiểm tra đối chiếu với sản phẩm mẫu.                                              | 2    |  |
| Cộng:      |                                                                    |                                                                                   | 10 đ |  |
| <b>III</b> | <b>Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm.</b>                       |                                                                                   |      |  |
| 1          | Tác phong công nghiệp                                              | Theo dõi việc thực hiện, đối chiếu với nội quy của trường.                        | 5    |  |
| 1.1        | Đi học đầy đủ, đúng giờ                                            |                                                                                   | 1    |  |
| 1.2        | Không vi phạm nội quy lớp học                                      |                                                                                   | 1    |  |
| 1.3        | Bố trí hợp lý vị trí làm việc.                                     | Theo dõi quá trình làm việc, đối chiếu với tính chất, yêu cầu của công việc.      | 1,5  |  |
| 1.4        | Tính cẩn thận, chuẩn xác và nghiêm túc trong làm việc.             | Quan sát việc thực hiện bài tập                                                   | 1,5  |  |
| 2          | Đảm bảo thời gian thực hiện bài tập.                               | Theo dõi thời gian thực hiện bài tập, đối chiếu với thời gian quy định.           | 2    |  |
| 3          | Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.                   | Theo dõi việc thực hiện, đối chiếu với quy định về an toàn và vệ sinh công nghiệp | 3    |  |
| 3.1        | Tuân thủ quy định về an toàn khi may.                              |                                                                                   | 1,5  |  |
| 3.2        | Thực hiện bảo hộ lao động (quần áo bảo hộ, giày, mũ).              |                                                                                   | 1    |  |

|       |                                       |  |      |  |
|-------|---------------------------------------|--|------|--|
| 3.3   | Vệ sinh xưởng thực tập đúng quy định. |  | 0,5  |  |
| Cộng: |                                       |  | 10 đ |  |

### KẾT QUẢ HỌC TẬP

| STT | Tiêu chí đánh giá                    | Kết quả thực hiện | Hệ số | Kết quả học tập (4=2x3) |
|-----|--------------------------------------|-------------------|-------|-------------------------|
|     | 1                                    | 2                 | 3     | 4                       |
| I   | Kiến thức.                           |                   | 0,3   |                         |
| II  | Kỹ năng.                             |                   | 0,6   |                         |
| III | Năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm. |                   | 0,1   |                         |